

**BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC
LẦN THỨ III**

Do đồng chí Lê Duẩn trình bày

Ngày 5 tháng 9 năm 1960

Thưa các đồng chí thân mến,

Gần mười năm đã qua từ Đại hội toàn quốc lần thứ II của Đảng ta đến Đại hội toàn quốc lần này. Trong thời gian đó, trên thế giới và ở nước ta, nhiều biến đổi quan trọng đã diễn ra, có lợi cho sự nghiệp đấu tranh cách mạng của nhân dân ta và của nhân dân lao động toàn thế giới.

Hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới do Liên Xô vĩ đại đứng đầu đã lớn mạnh vượt bậc và đã trở thành nhân tố quyết định trong sự phát triển của tình hình quốc tế. Lực lượng so sánh trên thế giới đã biến đổi một cách căn bản, ưu thế rõ rệt đã thuộc về các lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc và yêu chuộng hòa bình. Tình hình đó đã tạo ra khả năng thực tế ngăn ngừa chiến tranh thế giới và giữ vững hòa bình, đã tạo ra những thuận lợi mới cho phong trào cách mạng các nước.

Ở nước ta, trong gần mười năm qua, dưới sự lãnh đạo

đúng đắn của Đảng ta đứng đầu là đồng chí Hồ Chí Minh kính mến, nhân dân ta đã giành được những thắng lợi lịch sử. Những thắng lợi đó đã phát triển những thành quả vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám.

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là một cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân oanh liệt của mấy chục triệu nhân dân nước ta. Nó đã xóa bỏ chính quyền Nhà nước của thực dân và phong kiến, lập ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là Nhà nước độc lập, dân chủ thật sự của nhân dân, mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử phát triển của nước ta. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là thành công rực rỡ của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc vô cùng anh dũng gần một trăm năm của nhân dân ta. Đó là thắng lợi của chủ nghĩa Mác – Lênin ở Việt Nam, là thắng lợi của đường lối cách mạng dân tộc dân chủ đúng đắn do Đảng ta vạch ra và lãnh đạo nhân dân cả nước thực hiện.

Cách mạng Tháng Tám là kết quả của ba thời kỳ vận động cách mạng rộng lớn do Đảng ta lãnh đạo. Thứ nhất là cuộc vận động cách mạng dân chủ tư sản trong hai năm 1930-1931, mà đỉnh cao nhất là phong trào Xô viết Nghệ – Tĩnh; trong cuộc vận động này, Đảng đã nêu cao những khẩu hiệu đánh đuổi đế quốc, đánh đổ phong kiến, dân tộc độc lập, người cày có ruộng, thành lập chính quyền công nông. Thứ hai là cuộc vận động dân chủ sâu rộng từ năm 1936 đến năm 1939; cuộc vận động chính trị này đã tập hợp được hàng triệu quần chúng đấu tranh chống bọn phản động thuộc địa và bọn vua quan phản động, đòi tự do dân chủ, đòi cải thiện dân sinh và bảo vệ hòa bình thế giới. Thứ ba là cuộc vận động giải phóng dân tộc của Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế, của Mặt trận Việt Minh từ cuối năm 1939 đến năm 1945;

Đảng ta đã lập ra Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc, xây dựng lực lượng vũ trang và nửa vũ trang, phát động phong trào cứu quốc trong cả nước và chiến tranh du kích cục bộ chống phát xít Nhật – Pháp, lập ra Khu giải phóng Việt Bắc và các căn cứ du kích. Tháng Tám 1945, trước tình hình biến chuyển thuận lợi trên thế giới do thắng lợi vĩ đại của Liên Xô trong cuộc chiến tranh chống phát xít tạo ra, Đảng ta đã kịp thời phát động cao trào tổng khởi nghĩa giành chính quyền trên phạm vi cả nước. Cuộc tổng khởi nghĩa thắng lợi là một sự nghiệp vẻ vang của cả dân tộc Việt Nam.

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám đã tạo ra một nguồn phấn khởi cách mạng mới trong nhân dân ta. Khí thế cách mạng dâng lên mạnh mẽ như sóng lớn của biển cả. Nhưng bọn đế quốc xâm lược và thế lực phản cách mạng trong nước không cam tâm chịu thất bại. Chúng câu kết với nhau hòng đánh đổ chính quyền cách mạng của nhân dân ta, lập lại ách thực dân và phong kiến trên đất nước ta. Không đầy một tháng sau khi Cách mạng Tháng Tám thành công, thực dân Pháp bắt đầu gây chiến tranh xâm lược ở miền Nam nước ta. Đảng ta đã kiên quyết lãnh đạo đồng bào miền Nam đoàn kết với đồng bào cả nước chiến đấu chống bọn xâm lược, làm cho chúng vấp phải nhiều khó khăn. Tháng 12-1946, cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp lan rộng trong cả nước. Để giữ vững độc lập và dân chủ vừa mới giành được, theo lời kêu gọi cứu nước của Đảng và của Hồ Chủ tịch, nhân dân ta đã đứng lên, triệu người như một, kiên quyết tiến hành cuộc kháng chiến thần thánh bảo vệ Tổ quốc. Trong cuộc kháng chiến cứu nước, nhân dân ta không những phải chống thực dân Pháp xâm lược, mà còn phải chống âm

mưu của chủ nghĩa đế quốc thế giới muốn thôn tính nước ta, gạt bỏ vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân và của Đảng ta, tiêu diệt phong trào cách mạng ở nước ta và phá hoại phong trào cách mạng thế giới. Kiên quyết tiến hành kháng chiến và đưa kháng chiến đến thắng lợi, nhân dân ta không những làm nhiệm vụ dân tộc, mà còn làm nhiệm vụ đối với phong trào cách mạng quốc tế.

Trong quá trình kháng chiến, Đảng ta dựa trên cơ sở liên minh công nông và không ngừng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đã ra sức mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất, củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, phát triển lực lượng vũ trang nhân dân, thực hiện phương châm toàn dân đoàn kết, kháng chiến lâu dài, tự lực cánh sinh, diệt giặc cứu nước. Làm cho phương châm kháng chiến lâu dài được thấu suốt là một quá trình giáo dục và đấu tranh tư tưởng bên trong toàn Đảng và toàn dân, chống những khuynh hướng sai lầm đã từng nảy ra trong những năm kháng chiến. Như khuynh hướng bi quan thất bại, cho rằng nước ta đất hẹp, kinh tế lạc hậu nghèo nàn, lực lượng quân sự non yếu, không thể kháng chiến lâu dài. Hoặc như khuynh hướng nóng vội, chủ trương tổng phản công trong lúc điều kiện khách quan và chủ quan chưa đầy đủ. Đảng ta đã kịp thời khắc phục những khuynh hướng sai lầm đó, đã giáo dục cho đảng viên và cán bộ, cho quân đội, và nhân dân nhận rõ những khó khăn và thuận lợi, nhận rõ quy luật phát triển và bước đường tiến lên của cuộc kháng chiến cứu nước, do đó mà nâng cao ý chí chiến đấu, tăng cường quyết tâm kháng chiến lâu dài, củng cố lòng tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng. Đảng ta luôn luôn nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, chống tư tưởng trông chờ và ỷ lại viện trợ của bên ngoài, cổ vũ nhân dân ra sức xây dựng hậu

phương, phát triển kinh tế kháng chiến, đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm, để cung cấp cho nhu cầu to lớn của tiền tuyến. Đồng thời, Đảng ta cũng đã kịp thời sử dụng một cách đúng đắn những thắng lợi của phong trào cách mạng thế giới để thúc đẩy cuộc kháng chiến tiến tới mạnh mẽ.

Đi đôi với kháng chiến và để bồi dưỡng lực lượng kháng chiến, Đảng ta và Nhà nước dân chủ nhân dân đã tiến hành từng bước những cải cách dân chủ, đi đến thực hiện cải cách ruộng đất ngay trong kháng chiến, nhằm hạn chế rồi xóa bỏ sự bóc lột của giai cấp địa chủ, cải thiện đời sống cho nhân dân lao động, chủ yếu cho nông dân là lực lượng to lớn nhất của kháng chiến. Tiến hành cải cách ruộng đất ngay trong kháng chiến là một chủ trương đúng đắn của Đảng ta. Nhờ đó, tinh thần kháng chiến của hàng chục triệu nông dân được cổ vũ mạnh mẽ, khối liên minh công nông được củng cố, Mặt trận dân tộc thống nhất thêm vững mạnh, chính quyền dân chủ nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân được tăng cường, mọi mặt hoạt động kháng chiến được đẩy mạnh rõ rệt.

Tiếp theo những thắng lợi trên các chiến trường trong toàn quốc, mùa xuân năm 1954, quân và dân ta đã giáng một đòn quyết liệt vào tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ kiên cố nhất của quân đội Pháp, và đã chiến thắng vẻ vang. Hơn một vạn quân viễn chinh Pháp, được đế quốc Mỹ trang bị và tiếp tế đầy đủ, đã phải đầu hàng.

Trước tình hình nguy ngập của thực dân Pháp, bọn hiếu chiến Mỹ âm mưu trực tiếp tham gia vào chiến tranh Đông Dương, hòng kéo dài và mở rộng chiến tranh. Thắng lợi của Hội nghị Giơnevơ đã làm thất bại âm mưu ấy của đế quốc Mỹ. Chiến thắng oanh liệt của quân và dân ta đã buộc thực dân Pháp phải ký kết Hiệp nghị Giơnevơ. Hòa bình được lập

lại ở Đông Dương trên cơ sở các nước thừa nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của các dân tộc Việt Nam, Khơme và Lào.

Cuộc kháng chiến trường kỳ của nhân dân ta kết thúc thắng lợi. Thắng lợi đó chứng tỏ rằng trong điều kiện thế giới ngày nay, một dân tộc dù là nhỏ yếu, nhưng một khi đã đoàn kết đứng lên kiên quyết đấu tranh dưới sự lãnh đạo của chính đảng Mác – Lênin để giành độc lập và dân chủ, thì có đầy đủ lực lượng để chiến thắng mọi kẻ thù xâm lược. Thắng lợi đó cũng chứng tỏ rằng chỉ có sự lãnh đạo đúng đắn của giai cấp công nhân mà Đảng ta là đại biểu, chỉ có đường lối cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác – Lênin mới có thể tạo điều kiện cho nhân dân ta đánh bại quân thù và giành tự do, độc lập.

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến, Đảng ta đã hoàn thành cuộc vận động cải cách ruộng đất ở miền Bắc nước ta, xóa bỏ vĩnh viễn chế độ chiếm hữu phong kiến đối với ruộng đất, thực hiện triệt để khẩu hiệu "người cày có ruộng". Việc hoàn thành hai nhiệm vụ cơ bản của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên miền Bắc nước ta là một thắng lợi lịch sử của nhân dân Việt Nam. Nó mở đường cho cách mạng Việt Nam bước sang một giai đoạn mới.

Từ sáu năm nay, nước ta đã chuyển vào giai đoạn tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Nhờ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng ta, nhờ nhân dân ta nồng nàn yêu nước và cần cù lao động, nhờ Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác hết lòng giúp đỡ, miền Bắc chúng ta đã vượt qua nhiều khó khăn, khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, băng bó những vết thương chiến tranh, xóa bỏ những tàn tích thực

dân và phong kiến trong nền kinh tế quốc dân. Chúng ta đang hoàn thành kế hoạch 3 năm cải tạo và phát triển kinh tế, phát triển văn hóa; công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội đang giành được những thắng lợi to lớn. Cuộc đấu tranh anh dũng của đồng bào miền Nam chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, mặc dù bị khủng bố rất dã man, vẫn giữ vững và không ngừng mở rộng. Sự nghiệp đấu tranh của nhân dân cả nước ta nhằm thực hiện thống nhất nước nhà đang phát triển mạnh mẽ.

Nhìn lại những bước đường phấn đấu gian khổ đã qua, và những thắng lợi vẻ vang đã giành được, chúng ta có thể tự hào về vai trò lịch sử của Đảng ta, người lãnh đạo và tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Sức mạnh vô địch của Đảng ta chính là ở chỗ Đảng ta tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác – Lênin, một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, không ngừng củng cố sự đoàn kết nhất trí của mình chung quanh Trung ương Đảng và đồng chí Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ kính mến của giai cấp công nhân và của dân tộc ta, đồng thời luôn luôn tăng cường sự đoàn kết quốc tế trên cơ sở chủ nghĩa quốc tế vô sản. Từ nay về sau, chúng ta sẽ ra sức phát huy những nhân tố căn bản đó để nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng ta, thúc đẩy sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta, tiến tới những thắng lợi vẻ vang hơn nữa.

Hiện nay, Đảng ta đang đứng trước những nhiệm vụ lớn lao: đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, củng cố miền Bắc thành cơ sở ngày càng vững chắc cho cuộc đấu tranh giành thống nhất Tổ quốc; ra sức hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị tàn bạo của đế quốc Mỹ

và bè lũ tay sai; thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Để bảo đảm thực hiện đầy đủ những nhiệm vụ đó, cần phải xây dựng Đảng ta lớn mạnh hơn nữa và tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng. Đại hội toàn quốc lần này của Đảng ta sẽ vạch cho toàn Đảng và toàn dân ta đường lối tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, đồng thời cũng đề ra những phương hướng cơ bản về xây dựng Đảng và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng cho phù hợp với những yêu cầu mới của cách mạng.

Đại hội toàn quốc lần thứ II của Đảng ta là Đại hội kháng chiến cứu nước. Đại hội toàn quốc của Đảng ta lần này là Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Đại hội sẽ mở ra cho nhân dân cả nước ta con đường đi đến những thắng lợi mới.

I

TÌNH HÌNH CHUNG VÀ NHIỆM VỤ HIỆN NAY CỦA ĐẢNG TA

Thưa các đồng chí,

Việc lập lại hòa bình ở Đông Dương, hoàn toàn giải phóng miền Bắc Việt Nam, và đặt cơ sở pháp lý cho việc thống nhất nước Việt Nam là một thắng lợi to lớn của nhân dân ta, đồng thời cũng là một thắng lợi của các lực lượng xã hội chủ nghĩa, hòa bình và dân chủ trên thế giới. Nó phản ánh tình hình lực lượng so sánh ở Đông Dương và trên thế giới lúc bấy giờ. Thắng lợi to lớn đó không những tạo ra khả

năng để thực hiện hòa bình thống nhất nước ta trên cơ sở độc lập và dân chủ, mà còn tạo những điều kiện thuận lợi cho cách mạng ở miền Bắc tiến lên một giai đoạn mới.

Nhưng dã tâm cướp nước của đế quốc Mỹ và hành động bán nước của bè lũ Ngô Đình Diệm đã làm cho miền Nam nước ta biến thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ. Mưu đồ xâm lược của đế quốc Mỹ đối với nước ta không phải mới nảy ra trong vòng mấy năm nay. Từ lâu, đế quốc Mỹ đã dòm ngó nước ta. Đại chiến thế giới lần thứ hai kết thúc, đế quốc Mỹ đã lợi dụng sự suy yếu của thực dân Pháp, lợi dụng lúc Pháp đang sa lầy trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương để thực hiện âm mưu thay thế thực dân Pháp. Năm 1947, Mỹ ép Pháp dùng lá bài Bảo Đại và đòi Pháp giúp Bảo Đại xây dựng ngụy quân, hòng lập nên một chính quyền "độc lập" giả hiệu, vừa để chống lại cuộc kháng chiến của nhân dân ta, vừa để cho Mỹ có thể dễ dàng can thiệp sâu vào Việt Nam, tiến tới hất cẳng Pháp. Đến năm 1949, vào lúc Pháp vấp phải nhiều khó khăn trong chiến tranh xâm lược nước ta, âm mưu này càng được xúc tiến mạnh mẽ. Mỹ đã ép buộc Pháp phải thừa nhận "độc lập" giả hiệu cho Bảo Đại, thừa nhận ngụy quyền Bảo Đại có quân đội riêng và có quyền ngoại giao rộng rãi để tiện cho Mỹ có thể trực tiếp nắm lấy và điều khiển, không phải qua tay Pháp. Tháng 2-1950, Mỹ chính thức công nhận ngụy quyền Bảo Đại và cuối năm ấy, đã ký hiệp định quy định việc "viện trợ" quân sự cho ngụy quyền; năm 1951, Mỹ lại ký thẳng với ngụy quyền Bảo Đại một hiệp định "viện trợ" kinh tế và kỹ thuật. Những hiệp định "viện trợ" đó trở thành những công cụ chủ yếu của Mỹ để ngày càng can thiệp sâu hơn vào Việt Nam. Mỹ đã dần dần nắm lấy quyền chỉ đạo chiến tranh xâm

lược nước ta, và đã chi vào việc bắn giết đồng bào ta một số tiền lớn là 2.600 triệu đôla. Đế quốc Mỹ đã dày công nuôi nấng, huấn luyện Ngô Đình Diệm, tay sai đắc lực của chúng. Đầu năm 1950, Mỹ đã mưu mô đưa Ngô Đình Diệm lên thay tên "thủ tướng" bù nhìn thân Mỹ Nguyễn Phan Long bị Pháp đánh đổ, nhưng không thành. Đến năm 1952, một lần nữa, Mỹ lại đòi Pháp phải đưa Ngô Đình Diệm lên làm thủ tướng, nhưng bị Pháp từ chối. Mãi đến tháng 7-1954, lợi dụng thời cơ Pháp đang lâm vào tình thế cực kỳ bối rối vì thất bại nặng nề ở Điện Biên Phủ, đế quốc Mỹ mới đưa được Ngô Đình Diệm từ Mỹ về lập chính phủ bù nhìn ở miền Nam. Vận mạng của bè lũ Ngô Đình Diệm rõ ràng là gắn liền với chính sách xâm lược của đế quốc Mỹ đối với nước ta, hành động bán nước của chúng rõ ràng là gắn liền với âm mưu cướp nước của đế quốc Mỹ.

Trong Hội nghị Giơnevơ, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai Ngô Đình Diệm đã tìm mọi cách để phá hoại việc lập lại hòa bình ở Đông Dương, phá hoại việc các nước thừa nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nước ta, nhưng chúng đã thất bại. Không phá hoại được Hội nghị Giơnevơ, đế quốc Mỹ bèn thẳng tay hất cẳng Pháp, âm mưu cùng bè lũ Ngô Đình Diệm biến miền Nam nước ta thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ, phá hoại sự nghiệp hòa bình thống nhất nước nhà của nhân dân ta. Mấy năm nay, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai Ngô Đình Diệm đã xô đẩy nhân dân miền Nam vào cảnh nước sôi lửa bỏng. Chúng không từ một thủ đoạn gian ác nào để áp bức bóc lột đồng bào ta ở miền Nam, để bắt bớ, giam cầm và tàn sát hàng chục vạn người yêu nước. Chúng ngang nhiên đặt miền Nam vào "khu vực bảo hộ" của khối xâm lược Đông - Nam Á, ra sức tăng cường lực

lượng vũ trang và chuẩn bị một cuộc chiến tranh xâm lược mới, hòng xóa bỏ những thành quả cách mạng của nhân dân ta ở miền Bắc, đặt lại ách thống trị thực dân và phong kiến trên cả nước ta, phá hoại hòa bình ở Đông Dương và Đông-Nam Á. *Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng là kẻ thù nguy hiểm nhất và hung ác nhất của nhân dân cả nước ta.* Đồng bào ta, từ Bắc chí Nam, vô cùng căm thù bọn Mỹ cướp nước và bọn Ngô Đình Diệm bán nước. Cả nước ta, muôn người như một, quyết ra sức đấu tranh để quét sạch chúng khỏi miền Nam yêu quý của chúng ta.

Hiện nay, do đế quốc Mỹ xâm chiếm miền Nam, nước ta đang tạm thời bị chia làm hai miền. Miền Bắc hoàn thành những nhiệm vụ của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, *đã bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội.* Miền Nam còn đang bị chủ nghĩa đế quốc và thế lực phong kiến thống trị. Tình hình ấy đã hình thành ở nước ta hai khu vực có chế độ chính trị và xã hội khác nhau; do đó cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay có hai nhiệm vụ thuộc hai chiến lược khác nhau. Muốn bảo đảm cho cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta giành được thắng lợi hoàn toàn, chúng ta phải nhận rõ bản chất của nhiệm vụ cách mạng ở mỗi miền, đồng thời phải nắm vững quan hệ giữa hai nhiệm vụ cách mạng ở hai miền trong quá trình phát triển của cách mạng.

Sau khi đã hoàn thành hai nhiệm vụ cơ bản của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, miền Bắc đương nhiên không thể dừng lại ở đó, mà phải tiến lên nữa. Phương hướng tiến lên của cách mạng ở miền Bắc chỉ có thể là chủ nghĩa xã hội, chứ không thể là chủ nghĩa tư bản.

Chủ nghĩa tư bản là bóc lột, áp bức, đói rét, đau khổ. Giai

cấp công nhân và nông dân lao động Việt Nam, sau khi đã đánh đuổi chủ nghĩa đế quốc và tiêu diệt thế lực phong kiến ở miền Bắc, sau khi đã nắm được chính quyền Nhà nước trong tay, tất nhiên không thể lại đi vào con đường tư bản chủ nghĩa là con đường tự sát. Vả lại, thời đại hiện nay không còn là thời đại của chủ nghĩa tư bản. Chủ nghĩa đế quốc là giai đoạn phát triển cao nhất của chủ nghĩa tư bản thì đang ở trong quá trình giãy chết không gì cứu vãn được. *Thời đại hiện nay là thời đại của chủ nghĩa xã hội đang chiến thắng.* Cách mạng ở miền Bắc không thể đi vào con đường chết, mà phải đi vào con đường sống, phải đi lên chủ nghĩa xã hội. Để đi vào con đường sống, cần giải quyết mâu thuẫn cơ bản đang tồn tại trong xã hội miền Bắc là mâu thuẫn giữa con đường xã hội chủ nghĩa và con đường tư bản chủ nghĩa.

Nhân dân lao động miền Bắc, dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân, phải sử dụng chính quyền dân chủ nhân dân để đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đó là yêu cầu khách quan của xã hội miền Bắc trên bước đường phát triển, đồng thời cũng là nguyện vọng thiết tha của bản thân giai cấp công nhân và nhân dân lao động miền Bắc. Hơn nữa, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội không phải chỉ là yêu cầu cấp bách của xu thế phát triển cách mạng ở miền Bắc, mà còn là yêu cầu cấp bách của phong trào cách mạng trong cả nước. Chỉ có đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội thì mới có thể củng cố và phát triển những thắng lợi cách mạng đã giành được, làm cho miền Bắc vững mạnh về mọi mặt, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, tăng cường mau chóng lực lượng của miền Bắc về mọi mặt, là một nhiệm

vụ tất yếu của cách mạng ở miền Bắc và của cách mạng cả nước ta.

Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa tiến hành ở miền Bắc trong lúc miền Nam phải ra sức thực hiện khối đoàn kết dân tộc rộng rãi bao gồm mọi lực lượng dân tộc, dân chủ, chống Mỹ – Diệm. Trong công tác xây dựng và củng cố miền Bắc, chúng ta một mặt phải giữ vững phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội, mặt khác phải ra sức quan tâm đến tình hình miền Nam, giúp thêm điều kiện để tập hợp tất cả những lực lượng yêu nước chống chế độ Mỹ – Diệm ở miền Nam thành một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi lấy liên minh công nông làm cơ sở, bảo đảm cho cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam giành được thắng lợi. Phương châm của chúng ta trong khi tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là: *xây dựng miền Bắc, chiếu cố miền Nam*.

Miền Nam hiện nay đang ở dưới ách thống trị của đế quốc và phong kiến. Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai xâm chiếm miền Nam và thành lập chính quyền độc tài phát xít không những nhằm phá hoại sự nghiệp thống nhất nước nhà của nhân dân ta, mà còn nhằm áp bức, bóc lột, khủng bố, tàn sát nhân dân miền Nam, chuẩn bị chiến tranh xâm lược. Để bảo vệ sinh mạng và quyền lợi thiết thân của mình, nhân dân miền Nam không có con đường nào khác ngoài con đường đánh đổ chế độ độc tài phát xít của Mỹ – Diệm, hoàn toàn giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà, góp phần xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Tiến hành cách mạng giải phóng miền Nam tức là giải quyết hai mâu thuẫn cơ bản tồn tại trong xã hội miền Nam hiện nay: một là, mâu thuẫn giữa nhân dân miền Nam và bọn đế quốc xâm lược, trước hết là đế quốc Mỹ, cùng bè lũ tay

sai của chúng; hai là, mâu thuẫn giữa nhân dân miền Nam, trước hết là nông dân, và giai cấp địa chủ phong kiến. Chỉ có giải quyết xong hai mâu thuẫn ấy, thì nhân dân miền Nam mới có thể thoát khỏi cảnh lầm than khổ nhục hiện nay, và xã hội miền Nam mới có thể phát triển thuận lợi, tiến lên hòa hợp với xã hội miền Bắc thành một đơn vị thống nhất.

Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai ở miền Nam đang ra sức củng cố chế độ độc tài phát xít và tăng cường quân bị, hòng dùng miền Nam làm căn cứ để gây chiến tranh xâm lược, thực hiện âm mưu "Bắc tiến" của chúng. Đồng thời, chúng thường xuyên tiến hành những hoạt động phá hoại sự nghiệp cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta ở miền Bắc. Trong tình hình ấy, cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam chống chế độ Mỹ – Diệm không những có tác dụng thúc đẩy sự nghiệp giải phóng miền Nam, mà còn có tác dụng tích cực góp phần bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Hai nhiệm vụ cách mạng ở miền Bắc và ở miền Nam thuộc hai chiến lược khác nhau, mỗi nhiệm vụ nhằm giải quyết yêu cầu cụ thể của mỗi miền trong hoàn cảnh nước nhà tạm bị chia cắt làm hai. Song hai nhiệm vụ đó trước mắt đều có một mục tiêu chung là thực hiện hòa bình thống nhất Tổ quốc, đều nhằm giải quyết *mâu thuẫn chung của cả nước là mâu thuẫn giữa nhân dân ta và đế quốc Mỹ cùng bè lũ tay sai của chúng*. Giải quyết mâu thuẫn chung ấy là trách nhiệm của nhân dân cả nước, nhưng trong tình hình mỗi miền có một nhiệm vụ chiến lược riêng thì vị trí và trách nhiệm của cách mạng mỗi miền phải đặt như thế nào cho đúng?

Đứng về toàn cục mà xét thì do miền Bắc đã làm xong nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ, đã giành được độc lập, đã có chính quyền dân chủ nhân dân, cho nên nó đã thành

căn cứ địa chung của cách mạng cả nước. Miền Bắc càng tiến mạnh lên chủ nghĩa xã hội, lực lượng về mọi mặt của miền Bắc càng được tăng cường, thì càng có lợi cho cách mạng giải phóng miền Nam, cho sự phát triển của cách mạng cả nước, cho việc gìn giữ và củng cố hòa bình ở Đông Dương và trên thế giới.

Miền Bắc là căn cứ địa chung của cách mạng cả nước, sự lớn mạnh không ngừng của miền Bắc không những nâng cao lòng tin tưởng và cổ vũ tinh thần hăng hái cách mạng của đồng bào yêu nước ở miền Nam, mà còn làm cho lực lượng so sánh giữa cách mạng và phản cách mạng trên phạm vi cả nước ta càng nghiêng về phía cách mạng, tạo điều kiện thuận lợi cho cách mạng miền Nam phát triển mạnh mẽ và giành thắng lợi cuối cùng.

Đồng thời, cũng vì miền Bắc là căn cứ địa chung của cách mạng cả nước, cho nên cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc không phải chỉ nhằm xây dựng một đời sống mới tự do và hạnh phúc cho nhân dân miền Bắc, mà còn đặt nền móng xây dựng một đời sống mới tự do và hạnh phúc cho cả dân tộc ta, thiết thực chuẩn bị cho sự phát triển về sau này của cả nước.

Hiện nay, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng đang tích cực chuẩn bị chiến tranh xâm lược mới, hòng thôn tính nước ta, biến nước ta thành bàn đạp để chống lại phe xã hội chủ nghĩa, phá hoại phong trào độc lập dân tộc ở Đông - Nam Á, phá hoại hòa bình thế giới. Miền Bắc càng được xây dựng và củng cố vững mạnh thì chúng ta càng có nhiều khả năng để ngăn chặn âm mưu gây chiến và xâm lược của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, giữ gìn và củng cố hòa bình ở Đông Dương và trên thế giới, tích cực ủng hộ phong trào độc lập dân tộc và góp phần tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa.

Tóm lại, tích cực đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội thì có thể tạo điều kiện cho cách mạng miền Nam phát triển mạnh mẽ và giành được thắng lợi, bảo đảm cho cách mạng cả nước tiến lên, sử dụng một cách đầy đủ lực lượng của bản thân cách mạng Việt Nam kết hợp với lực lượng của cả phe xã hội chủ nghĩa và lực lượng của phong trào hòa bình và độc lập dân tộc để cô lập và cuối cùng chiến thắng kẻ thù hung ác nhất, nguy hiểm nhất của nhân dân ta là đế quốc Mỹ, thực hiện thống nhất Tổ quốc, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Nhiệm vụ cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc rõ ràng là *nhiệm vụ quyết định nhất đối với sự phát triển của toàn bộ cách mạng nước ta, đối với sự nghiệp thống nhất nước nhà của nhân dân ta.*

Đặt rõ vị trí và trách nhiệm của cách mạng ở miền Bắc phải thấu suốt nhiệm vụ giữ vững hòa bình, xây dựng chủ nghĩa xã hội, và thúc đẩy cách mạng miền Nam tiến triển, cũng là đặt rõ vị trí và trách nhiệm của cách mạng ở miền Nam là phải trực tiếp làm nhiệm vụ đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai để giải phóng miền Nam, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước. Đó là con đường duy nhất đúng để thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà. Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai là kẻ tử thù của nhân dân ta, chúng không muốn cho nước ta được hòa bình thống nhất. Chính vì thế mà chúng biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ, ra sức phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, cự tuyệt hiệp thương với Chính phủ ta, cự tuyệt việc đặt lại quan hệ bình thường giữa hai miền. Chỉ có đánh đổ ách thống trị của chúng ở miền Nam thì mới có thể có điều kiện để hòa bình thống nhất Tổ quốc.

Mặt khác, muốn cho miền Bắc có hoàn cảnh hòa bình để xây dựng chủ nghĩa xã hội, muốn giữ gìn hòa bình ở Đông Dương và trên thế giới, miền Nam cần phải kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, làm thất bại chính sách xâm lược và chính sách chiến tranh của chúng, đánh đổ ách thống trị tàn bạo của chúng. Ngoài con đường đó ra, không có con đường nào khác.

Miền Nam cần trực tiếp làm nhiệm vụ giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, và có đầy đủ khả năng để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang đó. Bởi vì đồng bào miền Nam đã từng khởi nghĩa giành chính quyền trong tay phát xít Nhật, đã từng anh dũng kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ. Bởi vì cách mạng ở miền Nam tiến hành trong điều kiện đế quốc Mỹ ngày càng suy yếu và bị dồn vào thế cô lập, còn các lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc và hòa bình dân chủ trên thế giới thì đang trên đà phát triển mạnh mẽ. Đế quốc Mỹ hung ác và hiếu chiến thật, nhưng một khi lực lượng cách mạng đông đảo của nhân dân bị áp bức đã kiên quyết đứng lên đánh đổ chúng, thì ách thống trị tàn bạo của chúng không thể tránh khỏi bị đập tan. Thực tế phong phú của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới trong mấy năm gần đây đã chứng minh điều đó.

Trong cuộc vận động cách mạng hiện nay của nước ta, cách mạng miền Nam có một vị trí rất quan trọng. *Nó có tác dụng quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.*

Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng

dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam thuộc hai chiến lược khác nhau, nhưng do trước mắt cùng có một mục tiêu chung là thực hiện thống nhất nước nhà, cho nên quan hệ mật thiết với nhau, ảnh hưởng lẫn nhau, thúc đẩy nhau cùng phát triển. Chúng ta cần nhận rõ nhiệm vụ cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là nhiệm vụ quyết định nhất đối với sự phát triển của toàn bộ cách mạng nước ta và sự nghiệp thống nhất nước nhà, đồng thời nhận rõ tác dụng quyết định trực tiếp của cách mạng miền Nam trong công cuộc giải phóng miền Nam và thực hiện hòa bình thống nhất Tổ quốc. Có như thế, chúng ta mới có một quan điểm toàn diện về nội dung và nhiệm vụ của cách mạng nước ta trong giai đoạn hiện nay, mới có chủ trương, phương châm, kế hoạch, biện pháp đúng đắn để tiến hành thắng lợi công cuộc xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Nhiệm vụ cách mạng của nhân dân ta trong giai đoạn hiện nay là: *tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình, đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, thiết thực góp phần tăng cường phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hòa bình ở Đông - Nam Á và thế giới.*

Trong việc thực hiện nhiệm vụ cách mạng trên đây, trách nhiệm của Đảng ta rất to lớn. Tuyệt đối trung thành với lợi ích của giai cấp và dân tộc, Đảng ta sẽ tiếp tục ra sức đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hy sinh phấn đấu, vượt mọi khó khăn, hoàn thành tốt đẹp nhiệm vụ cách mạng vẻ vang đó.

II

**ĐẤU TRANH THỰC HIỆN THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ,
HOÀN THÀNH CÁCH MẠNG DÂN TỘC DÂN CHỦ
NHÂN DÂN TRONG CẢ NƯỚC**

Thưa các đồng chí,

Hiện nay, miền Nam yêu dấu của chúng ta đã bị biến thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ, đồng bào miền Nam của chúng ta phải sống đầy đọa dưới ách thống trị tàn bạo của bè lũ Mỹ - Diệm, và Tổ quốc của chúng ta vì thế mà chưa được thống nhất. Đó là mối đau thương và căm thù rất lớn của dân tộc ta. Đó cũng là điều lo lắng hàng ngày của nhân dân cả nước ta. Chừng nào miền Nam chưa được giải phóng, Tổ quốc chúng ta chưa được thống nhất, dân tộc Việt Nam chưa được đoàn tụ, thì nhân dân ta chưa có thể ăn ngon ngủ yên.

Từ 6 năm nay, mặc dù đế quốc Mỹ ra sức tô son trát phấn cho chính quyền Ngô Đình Diệm, khoác cho chúng bộ áo "độc lập" và "dân chủ" giả hiệu, chúng vẫn không lừa bịp được ai, không thể che giấu được sự thật hiển nhiên: miền Nam là thuộc địa của đế quốc Mỹ, là căn cứ xâm lược của Mỹ ở Đông - Nam Á, chính quyền Ngô Đình Diệm là tay sai của đế quốc Mỹ, phản bội lợi ích của dân tộc. Đế quốc Mỹ không đặt bộ máy cai trị và quân đội chiếm đóng ở miền Nam, nhưng bằng chính sách "viện trợ" quân sự và kinh tế, bằng hệ thống "cố vấn" và cơ quan kiểm tra, *Mỹ đã không chế miền Nam về mọi mặt*. Về *chính trị* thì bộ máy chính quyền miền Nam hoàn toàn do Mỹ nắm; các "quốc sách" của chính quyền ấy đều do Mỹ quyết định. Về *quân sự*, Mỹ trực tiếp xây dựng, huấn luyện, trang bị quân đội miền Nam và dùng

hệ thống *phái đoàn quân sự M.A.A.G*, để trực tiếp chỉ huy quân đội ấy. Về *kinh tế*, miền Nam đã biến thành một thị trường tiêu thụ hàng hóa thừa ế của Mỹ và các nước phe Mỹ; những nguồn lợi kinh tế lớn ở miền Nam đều dần dần lọt vào tay Mỹ hoặc do Mỹ lũng đoạn. Về *văn hóa*, Mỹ đưa vào miền Nam "lối sống Mỹ" cực kỳ hủ bại, gieo nọc độc của "văn hóa Mỹ" vào thanh niên và nhân dân miền Nam.

Bè lũ Ngô Đình Diệm, với sự chỉ huy và sự giúp đỡ của đế quốc Mỹ, đã dựng lên ở miền Nam một *chính quyền độc tài và hiếu chiến trắng trợn*. Chính quyền ấy dựa vào bọn thân Mỹ và bọn phản động nhất trong giai cấp địa chủ và giai cấp tư sản mại bản ở miền Nam, cùng bọn lưu manh côn đồ và bọn đầu hàng phản bội. Chính quyền ấy có tính chất "gia đình trị". Họ Ngô và tay chân của chúng chia nhau nắm giữ những vị trí then chốt trong bộ máy chính quyền, tha hồ thao túng các ngành, các cấp; những người không ăn cánh với chúng đều lần lượt bị thải hồi hoặc bị trừng trị.

Chính sách của Mỹ - Diệm ở miền Nam trong mấy năm nay là *ráo riết tăng cường quân bị, chuẩn bị chiến tranh, và tìm mọi cách hòng tiêu diệt phong trào cách mạng của nhân dân miền Nam*. Chính sách ấy nằm trong âm mưu chung của Mỹ là dùng miền Nam làm một bàn đạp ở Đông - Nam Á để gây ra chiến tranh mới, tấn công nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và phe xã hội chủ nghĩa, phá hoại phong trào độc lập dân tộc, phá hoại hòa bình ở Đông - Nam Á và trên thế giới.

Để thực hiện âm mưu đó, Mỹ - Diệm đang ra sức *tăng cường lực lượng vũ trang*. Đến nay, tổng số quân thường trực ở miền Nam đã lên đến hơn 25 vạn rưỡi người, bao gồm 15 vạn quân chính quy, 4 vạn rưỡi cảnh sát vũ trang, và 6 vạn bảo an; ngoài ra, còn có trên dưới 10 vạn dân vệ. Cộng với 11

vạn rưởi quân dự bị đã đăng ký và được huấn luyện, thì số quân mà Mỹ – Diệm có thể động viên lúc cần thiết đã lên tới 47 vạn người.

Để trang bị cho lực lượng đó, đế quốc Mỹ không ngớt chuyên chở vũ khí và dụng cụ chiến tranh vào miền Nam. Số cán bộ và nhân viên trong phái đoàn quân sự M.A.A.G của Mỹ bao gồm đủ các quân, binh chủng ngày càng tăng thêm. Hiện nay, so với năm 1954, số lượng của phái đoàn đã tăng gấp 10 lần, số sĩ quan cao cấp trong phái đoàn đã tăng gấp 14 lần.

"Viện trợ" của Mỹ cho miền Nam về quân sự và vũ khí cũng ngày càng tăng, chiếm 80% ngân sách quốc phòng của miền Nam; riêng trong năm 1960 "viện trợ" của Mỹ về vũ khí cho miền Nam đã tăng gấp đôi số "viện trợ" vũ khí năm 1959.

Những căn cứ không quân, hải quân và hậu cần của Mỹ mọc ra ngày càng nhiều ở miền Nam. Hệ thống giao thông chiến lược đang được chúng tích cực xây dựng và phát triển. Để phục vụ cho việc xây dựng các căn cứ quân sự, Mỹ – Diệm đã dùng thủ đoạn khủng bố để bắt buộc nhân dân nhiều vùng phải rời bỏ làng mạc quê hương đi làm khổ sai ở những trại tập trung mà chúng gọi là "khu doanh điền". Hiện nay, chúng đã thiết lập được hàng trăm "khu doanh điền", tập trung mấy chục vạn dân, bố trí ở các vùng chiến lược quan trọng như Tây Nguyên, dọc biên giới Việt Nam – Campuchia và Việt Nam – Lào, v.v..

Đế quốc Mỹ coi miền Nam là một vị trí đầu cầu quan trọng của chúng ở Đông - Nam Á. Vì vậy, chúng đã ngang nhiên tuyên bố đặt miền Nam vào "khu vực bảo hộ" của khối xâm lược Đông - Nam Á, và đã tổ chức cho miền Nam tham dự nhiều cuộc hội nghị và diễn tập quân sự của khối này. Các nước hội viên của khối này đã liên tiếp phái cán bộ quân sự

và tàu chiến tới miền Nam. Hiện nay, miền Nam trên thực tế đã trở thành một hội viên của khối xâm lược Đông - Nam Á do Mỹ cầm đầu.

Chính sách xâm lược, nô dịch của Mỹ và hành động bán nước của bè lũ Ngô Đình Diệm ngày càng vấp phải sự phản đối kịch liệt của đông đảo nhân dân ta ở miền Nam. Vì thế, Mỹ – Diệm đã tìm trăm phương nghìn kế hòng tiêu diệt phong trào yêu nước của đồng bào miền Nam. Chúng ra sức thi hành *một chính sách khủng bố cực kỳ man rợ*, quyết dìm cách mạng miền Nam trong máu lửa. Ngay từ năm 1954, chúng đã gây ra những vụ tàn sát đẫm máu ở Chí Thạnh, Ngân Sơn, Chợ Đước, Kim Đôi, Mỏ Cày, Củ Chi, Bình Thành, v.v.. Sau đó, chúng đã mở nhiều đợt "tố cộng" rất ác liệt ở nông thôn và thành thị, coi đó là một "quốc sách" của chúng, hòng tiêu diệt các lực lượng yêu nước ở miền Nam. Mấy năm nay, đi đôi với "tố cộng", chúng không ngừng càn quét, vây ráp, bắt bớ, tù đày, chém giết những người yêu nước. Ở miền Nam, dưới chế độ Mỹ – Diệm, không ngày nào là không có tiếng súng nổ, không ngày nào là không có những người yêu nước bị Mỹ – Diệm bắn giết. Từ năm ngoái, Mỹ – Diệm đã tăng cường khủng bố đến mức độ hết sức khốc liệt hòng che giấu những thất bại nặng nề của chúng và ngăn chặn sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng miền Nam. Chúng trắng trợn tuyên bố "tình trạng chiến tranh" ở miền Nam, huy động hàng sư đoàn quân đội chính quy hợp sức cùng với các lực lượng bảo an, dân vệ, biệt kích, công dân vụ, v.v., phối hợp máy bay và đại bác để mở những cuộc càn quét rộng lớn và dài ngày ở nhiều nơi, đặc biệt là các khu căn cứ kháng chiến cũ ở miền Đông và miền Tây Nam Bộ, miền Tây Liên khu V và miền Trị – Thiên. Trong các cuộc hành

quân ấy, chúng đã triệt hạ nhà cửa, đốt phá thóc lúa, hoa màu, hãm hiếp phụ nữ, tra tấn và giết chóc nhân dân, với những hình thức vô cùng dã man. Theo con số thống kê chưa đầy đủ, tới nay đã có trên 20 vạn người bị bắt bỏ tù đầy, và hơn một vạn rưỡi người bị chết và bị thương trong các cuộc càn quét.

Việc Mỹ – Diệm tiến hành càn quét man rợ, gây ra vụ thảm sát hàng nghìn tù chính trị ở trại tập trung Phú Lợi, trắng trợn ban bố luật phát xít 10-59, đưa máy chém lưu động đi khắp nơi ở miền Nam để khủng bố những người yêu nước và uy hiếp tinh thần nhân dân, v.v. đã lột trần trước nhân dân trong nước và nhân dân thế giới tính chất khát máu ghê tởm của bè lũ Mỹ – Diệm. Sự tàn bạo của Mỹ – Diệm chứng tỏ chúng đã bị thất bại nặng nề về chính trị và đang bị cô lập.

Để chuẩn bị chiến tranh xâm lược và tiêu diệt phong trào cách mạng miền Nam, Mỹ – Diệm còn ra sức *bần cùng hóa nhân dân*. Ách bóc lột của Mỹ – Diệm ngày càng đè nặng lên đầu lên cổ nhân dân miền Nam.

Ở thành thị, tình trạng thất nghiệp của công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động khác ngày càng trầm trọng. Theo ước lượng của báo chí miền Nam, thì con số thất nghiệp ở miền Nam cuối năm 1959 đã lên đến một triệu rưỡi người, trung bình cứ 8 người dân thì có một người không có việc làm. Những người công nhân có việc làm thì ở trong tình trạng ngày càng khó khăn, vì giờ làm tăng thêm, giá sinh hoạt đắt đỏ, mà tiền lương không được tăng. Công nhân và nhân dân lao động thành thị còn phải nai lưng đóng cho chính quyền miền Nam không biết bao nhiêu là sưu thuế, quyền góp, phạt vạ. Mỹ – Diệm lại còn trắng trợn đốt nhà, đuổi nhà, làm cho đời sống của nhân dân lao động miền Nam

ngày càng điều đứng thêm. Bị Mỹ - Diệm chèn ép mọi bề, các giới tư sản dân tộc ở miền Nam ngày càng kinh doanh thua lỗ, một số bị phá sản, còn một số thì sống dở chết dở.

Ở nông thôn, Mỹ – Diệm thi hành "cải cách điền địa" giả hiệu nhằm cướp đoạt ruộng đất mà nông dân đã giành được trong kháng chiến, tăng tô tăng thuế, bắt xâu bắt phu, càn quét cướp phá, làm cho đời sống của nông dân rất khốn đốn. Chúng còn dùng các biện pháp cưỡng bức về chính trị và bao vây về kinh tế để buộc nông dân và thợ thủ công phải vào các tổ chức gọi là "hợp tác xã", cướp vốn liếng và sức lao động của họ, thực hiện mua rẻ bán đắt, vơ vét nông sản và bóc lột nhân công. Chúng lại lập ra "nông tín cuộc" để cho nông dân vay theo lối cắt cổ, dần dần làm cho nông dân sạt nghiệp, mất ruộng mất nhà.

Do lệ thuộc vào kinh tế Mỹ, do chính sách vơ vét và bóc lột tàn tệ của Mỹ – Diệm đối với nhân dân, *nền kinh tế miền Nam đang ở trong tình trạng suy sụp nghiêm trọng*. Mấy năm nay, nông nghiệp miền Nam, mặc dù có điều kiện tự nhiên thuận lợi, vẫn tiếp tục giảm sút về cả ba mặt diện tích, sản lượng và năng suất bình quân. Vì hàng hóa Mỹ và các nước phe Mỹ tràn ngập thị trường miền Nam, vì các công ty của Mỹ – Diệm chèn ép gắt gao, công nghiệp và thủ công nghiệp dân tộc ở miền Nam đang gặp bế tắc. Ngành dệt và ngành đường là hai ngành chủ yếu trong công nghiệp miền Nam thì đang xuống dốc. Năm 1959, trong số 21.422 khung cửi ở miền Nam đã có 5.000 khung phải ngừng hoạt động. Sản lượng đường chỉ mới bằng 1 phần 3 mức sản xuất trước chiến tranh, mà vẫn không tiêu thụ được và phải bán lỗ vốn. Số xí nghiệp công nghiệp và cơ sở thủ công nghiệp phải làm việc cầm chừng, thu hẹp sản xuất, hoặc đóng cửa hẳn

ngày càng tăng lên. Do sản xuất sút kém, tình trạng nhập siêu trong thương nghiệp miền Nam mỗi năm một nghiêm trọng thêm.

Trong âm mưu của Mỹ - Diệm hòng tiêu diệt phong trào cách mạng ở miền Nam và tăng cường quân bị, chuẩn bị chiến tranh, kế hoạch thành lập các "khu trù mật" chiếm một vị trí quan trọng. Thực hiện kế hoạch đó, Mỹ - Diệm đang ra sức phá làng đồn dân ở các vùng căn cứ kháng chiến cũ và các vùng chiến lược quan trọng, xây dựng thành những trại tập trung mang tên mỉa mai là "khu trù mật". Âm mưu thâm độc của Mỹ - Diệm là đặt nhân dân vào vòng kiểm soát rất chặt chẽ của chúng, tăng cường trấn áp về chính trị, vơ vét về kinh tế, lung lạc về tư tưởng, làm cho đời sống của nhân dân ngày càng điêu đứng, do đó mà bất nhân dân phải lệ thuộc hoàn toàn vào chính sách nô dịch và chuẩn bị chiến tranh của chúng. Vì thế, âm mưu ấy của Mỹ - Diệm đang bị đồng bào miền Nam chống lại kịch liệt.

Trong mấy năm nay, Mỹ - Diệm không ngừng phá hoại sự nghiệp hòa bình thống nhất Tổ quốc của nhân dân ta. Chúng khẳng khái cự tuyệt những đề nghị hợp tình hợp lý của Chính phủ ta nhằm lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền, tổ chức hiệp thương và tổng tuyển cử để thống nhất Tổ quốc. Chúng luôn luôn hô hào "Bắc tiến", tích cực chuẩn bị chiến tranh xâm lược miền Bắc. Chúng tăng cường hoạt động phá hoại công cuộc lao động hòa bình của nhân dân miền Bắc. Nhưng trước sự kháng cự mãnh liệt của nhân dân miền Nam và trong cả nước, trước ý chí kiên quyết thống nhất nước nhà của nhân dân ta, Mỹ - Diệm gần đây đã buộc phải nói tới "thống nhất". Chúng đã thành lập cái gọi là "Ủy ban thống nhất lãnh thổ, giải phóng quốc gia" hòng lừa bịp dư

luận và tăng cường hoạt động phá hoại sự nghiệp thống nhất của nhân dân ta. Tình hình ấy càng chứng tỏ sự thất bại thảm hại và sự cô lập của Mỹ - Diệm.

Chế độ thực dân và nửa phong kiến của Mỹ - Diệm làm cho đời sống của đồng bào ta ở miền Nam ngày càng khốn khổ, làm cho xã hội miền Nam rối loạn và ngừng trệ, không sao phát triển và tiến bộ được. Mỹ - Diệm càng đi sâu vào con đường tăng cường quân bị, khủng bố tàn sát, áp bức bóc lột để chuẩn bị chiến tranh thì *mâu thuẫn giữa một bên là nhân dân miền Nam, bao gồm giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc, các tầng lớp và cá nhân yêu nước khác, và một bên là đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm, đại biểu cho bọn thân Mỹ và phản động nhất trong giai cấp địa chủ và giai cấp tư sản mại bản ở miền Nam*, sẽ ngày càng sâu sắc thêm, và cuộc đấu tranh giữa hai bên sẽ ngày càng quyết liệt.

Mỹ - Diệm âm mưu dè bẹp ý chí cách mạng của nhân dân, dập tắt phong trào cách mạng ở miền Nam nước ta. Nhưng chúng không sao khuất phục nổi tinh thần yêu nước nồng nàn và truyền thống quật cường của đồng bào ta ở miền Nam. Trong suốt 6 năm nay, mặc dù chúng khủng bố vô cùng tàn bạo, phong trào cách mạng ở miền Nam vẫn giữ vững và phát triển. Đồng bào ta ở miền Nam đã từng khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật, đã từng cầm vũ khí anh dũng kháng chiến trong 9 năm chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, đương nhiên không thể khoanh tay để cho Mỹ - Diệm chém giết, áp bức và bóc lột. Đồng bào đã đoàn kết nhau lại, kiên quyết đấu tranh chống chế độ độc tài phát xít Mỹ - Diệm, để giành lấy quyền sống, giành lấy tự do.

Từ ngày hòa bình được lập lại đến nay, *công nhân* miền Nam đã không ngớt đấu tranh chống dân thợ, đòi giải quyết nạn thất nghiệp, đòi tăng lương và cải thiện chế độ làm việc, chống phạt vạ, đòi xây dựng kinh tế độc lập và phát triển sản xuất dân tộc, đòi các quyền tự do dân chủ, đòi hòa bình thống nhất nước nhà. Tính đến cuối năm 1959, đã có tất cả 1.444 cuộc đấu tranh của công nhân, trong đó có đến 27 cuộc đấu tranh lớn, đặc biệt là cuộc biểu tình tuần hành khổng lồ của công nhân và nhân dân lao động ở Sài Gòn trong dịp ngày Quốc tế Lao động 1-5 năm 1958, thu hút 50 vạn người tham gia. Trong cuộc đấu tranh đó, ngoài những khẩu hiệu đòi quyền lợi cho công nhân, còn có những khẩu hiệu đòi quyền lợi cho các tầng lớp khác, như đòi ruộng đất cho dân cày, đòi tăng lương cho binh lính. Cuộc đấu tranh to lớn này đã nâng cao thêm uy tín của giai cấp công nhân trong các tầng lớp nhân dân miền Nam, góp phần tích cực thực hiện mặt trận thống nhất rộng rãi của các tầng lớp nhân dân chống Mỹ – Diệm. Hiện nay, phong trào công nhân ở miền Nam đang tiếp tục phát triển, mặc dù bọn cán bộ "công đoàn" vâng theo lệnh Mỹ – Diệm đang ra sức phá hoại.

Ở nông thôn, đông đảo quần chúng *nông dân* bền bỉ đấu tranh chống Mỹ - Diệm cướp ruộng đất trong "cải cách điền địa" chống tăng tô, đòi giảm thuế, chống "tổ cộng", chống khủng bố, chống bắt lính, bắt phu xây dựng căn cứ quân sự và đi "doanh điền", chống dồn dân lập "khu trù mật". Như ở miền Tây Nam Bộ trong 6 tháng đầu năm 1959, đã nổ ra hơn 3.000 vụ đấu tranh về ruộng đất, trong đó có nhiều cuộc biểu tình từ 500 đến 700 người tham gia, kết quả đã giữ được hàng chục vạn héc ta ruộng đất, và có nơi nông dân đã hoàn toàn làm chủ một bộ phận ruộng đất không phải đóng thuế

nộp tô. Trong phong trào đấu tranh chống "tổ cộng", quần chúng nhiều nơi đã kéo nhau đến bao vây các đoàn "tổ cộng" của Mỹ – Diệm, níu xe cản tàu, tố cáo tội ác của Mỹ – Diệm, đòi phải trả tự do cho những người bị bắt; có những cuộc thu hút đến 4, 5 nghìn người tham gia, giằng co quyết liệt với địch.

Ở các vùng rừng núi, *đồng bào dân tộc thiểu số* đã dùng nhiều hình thức phong phú liên tục đấu tranh chống thuế, chống càn quét cướp bóc, chống tập trung dân. Phong trào đấu tranh đó đã gây cho Mỹ – Diệm nhiều khó khăn lúng túng. Cuối tháng chín 1958, ở các thị trấn Ban Ma Thuột, Plâycu, đã nổ ra một phong trào đòi tự trị, lôi kéo hàng nghìn người tham gia.

Đồng bào di cư, trong đó có đồng bào *Công giáo*, đã tiến hành những cuộc đấu tranh chống bắt người đi "doanh điền", đòi giải quyết công ăn việc làm, chống tăng thuế vô lý. Đồng đảo tín đồ *Hòa hảo* và *Cao đài* đã tích cực tham gia các cuộc đấu tranh chống Mỹ – Diệm.

Tư sản dân tộc đã cùng các tầng lớp nhân dân thành thị đoàn kết đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai lũng đoạn kinh tế và gây nên sự phá sản của công thương nghiệp miền Nam, đòi bảo vệ và khuyến khích nội hóa, hạn chế nhập khẩu hàng hóa của các nước đế quốc chủ nghĩa. Giới *trí thức* và *thanh niên học sinh* đã đấu tranh chống văn hóa suy đồi của Mỹ, đòi dạy tiếng Việt ở các trường đại học, đòi bảo vệ và phát huy văn hóa dân tộc.

Trong dịp hưởng ứng bức Công hàm ngày 22 tháng chạp 1958 của Chính phủ ta, đồng bào thuộc các tầng lớp đã gửi hàng nghìn bức thư cho các báo chí, công khai tranh luận về vấn đề thống nhất nước nhà; đồng bào đã nói rõ nguyện vọng

muốn hòa bình thống nhất Tổ quốc, và đã lên án bằng lời lẽ đanh thép chính sách chia cắt và chính sách nô dịch của Mỹ-Diệm. Và từ đầu năm 1959 đến nay, càng ngày càng có nhiều nhân sĩ, và cả một số người trong giới cầm quyền miền Nam, đã lên tiếng đòi hòa bình thống nhất nước nhà.

Hiện nay, phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam đã đến mức làm nguy quyền cấp xã của Mỹ - Diệm bị lung lay nghiêm trọng và có nơi bị tan rã. Trong nhiều đơn vị bảo an và quân đội chính quy, và cả trong một số trường quân sự, phong trào đào ngũ lên mạnh; đã có một số đơn vị phản đối không chịu đi càn quét và khủng bố. Một số "khu trù mật" đã tan vỡ, chính sách phá làng đồn dân của Mỹ - Diệm đang vấp phải sự kháng cự mãnh liệt của đồng bào miền Nam.

Trong dịp "20 tháng 7" vừa qua ở khắp miền Nam đã nổ ra một cuộc đấu tranh quần chúng rất rộng lớn. Hàng chục vạn đồng bào ta ở miền Nam đã tham gia các cuộc mít tinh, biểu tình thị uy, đình công, bãi thị, v.v. nhằm chống khủng bố, bắn giết; chống đồn dân lập "khu trù mật"; chống bắt ép, bắt lính; chống cướp đất, đuổi nhà; chống chế độ độc tài phát xít của bè lũ Mỹ - Diệm; đòi đế quốc Mỹ rút khỏi miền Nam Việt Nam; đòi chính quyền miền Nam phải thi hành đúng đắn Hiệp nghị Giơnevơ để hòa bình thống nhất nước nhà.

Chỉ riêng ở miền Trung Nam Bộ đã có hàng nghìn cuộc mít tinh, biểu tình gồm trên 60 vạn người tham gia; có cuộc biểu tình đã thu hút tới 7.000 người, kéo dài từ 3 tới 7 giờ đồng hồ và đi trên 15 cây số.

Cuộc đấu tranh ấy đã nói lên một cách rõ rệt khí thế cách mạng mạnh mẽ của đồng bào ta ở miền Nam hiện nay.

Thay mặt cho toàn Đảng, Đại hội chúng ta nhiệt liệt hoan hô tinh thần cách mạng anh dũng của đồng bào miền

Nam, và chúc đồng bào sẽ giành thêm được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa!

Cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân miền Nam là sự tiếp tục các cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ, Khởi nghĩa Ba Tơ, Tổng khởi nghĩa Tháng Tám và cuộc kháng chiến trường kỳ của nhân dân ta trong những điều kiện mới của lịch sử. Trong quá trình của cuộc đấu tranh này, lực lượng so sánh giữa bè lũ Mỹ - Diệm và nhân dân cách mạng miền Nam, đứng đầu là giai cấp công nhân, đang dần dần thay đổi theo hướng có lợi cho cách mạng.

Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng ở miền Nam là giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, góp phần xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng ở miền Nam là đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ tập đoàn thống trị độc tài Ngô Đình Diệm tay sai của đế quốc Mỹ, thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện độc lập dân tộc, các quyền tự do dân chủ và cải thiện đời sống nhân dân, giữ vững hòa bình, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, tích cực góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông - Nam Á và thế giới.

Quá trình tiến triển của cách mạng ở miền Nam là quá trình đoàn kết, tổ chức và phát triển các lực lượng chống Mỹ-Diệm để phá tan âm mưu chuẩn bị chiến tranh của chúng, duy trì và củng cố hòa bình; để chống lại chính sách độc tài phát xít và chính sách bần cùng hóa nhân dân, đòi tự do dân chủ và cải thiện dân sinh; để chống ách nô dịch và âm mưu

chia cắt đất nước, đòi độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc. Đó cũng là quá trình kết hợp những mục tiêu trước mắt với những mục tiêu lâu dài của cách mạng, nhằm giải phóng miền Nam khỏi sự thống trị của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta ở miền Nam có những thuận lợi căn bản sau đây: nhân dân ta đã giải phóng miền Bắc và đang tích cực đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội; đồng bào miền Nam có tinh thần yêu nước nồng nàn, có trình độ giác ngộ cao, có truyền thống đấu tranh cách mạng anh dũng; phe xã hội chủ nghĩa thế giới đã mạnh hơn và ngày càng mạnh hơn phe đế quốc chủ nghĩa; phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới đang phát triển mạnh mẽ, lực lượng hòa bình đang áp đảo thế lực chiến tranh. Nhưng đồng bào ở miền Nam còn có nhiều khó khăn. Đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm câu kết chặt chẽ với nhau, dùng mọi biện pháp xảo hoạt và vô cùng tàn bạo để phá hoại một cách điên cuồng sự nghiệp thống nhất nước nhà của nhân dân ta. Do đó, cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân miền Nam còn lâu dài, gian khổ. Nó không phải là một quá trình giản đơn, mà chính là một *quá trình phức tạp, kết hợp nhiều hình thức đấu tranh linh hoạt từ thấp đến cao, hợp pháp và không hợp pháp và lấy việc xây dựng, củng cố, phát triển lực lượng cách mạng của quần chúng làm cơ sở*. Trong quá trình ấy, phải luôn luôn tăng cường công tác đoàn kết, tổ chức và giáo dục nhân dân miền Nam, trước hết là công nhân, nông dân và trí thức, phát huy đến cao độ tinh thần chiến đấu cách mạng của các tầng lớp đồng bào yêu nước. Phải không ngừng vạch trần những âm mưu gian ác của đế quốc Mỹ và bè lũ

tay sai, nhằm phân hóa và cô lập chúng hơn nữa, tranh thủ rộng rãi những lực lượng có thể tranh thủ được. Trên cơ sở phát triển lực lượng cách mạng to lớn của quần chúng và đoàn kết chặt chẽ với nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, phải bền bỉ đấu tranh đòi thực hiện Hiệp nghị Giơnevơ.

Để bảo đảm cho cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam giành được toàn thắng, dưới sự lãnh đạo của chính đảng Mác – Lênin của giai cấp công nhân, nhân dân miền Nam cần ra sức xây dựng khối *công nông binh liên hợp*, và thực hiện một *Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi chống Mỹ – Diệm, lấy liên minh công nông làm cơ sở*. Mặt trận này phải đoàn kết được các giai cấp và tầng lớp yêu nước, dân tộc Kinh và các dân tộc thiểu số, các đảng phái và tôn giáo yêu nước, và tất cả những người có khuynh hướng chống Mỹ – Diệm. Mục tiêu đấu tranh của Mặt trận dân tộc thống nhất chống Mỹ – Diệm ở miền Nam là hòa bình, độc lập dân tộc, tự do dân chủ, cải thiện dân sinh và hòa bình thống nhất Tổ quốc. Công tác Mặt trận phải rất linh hoạt để đoàn kết tất cả những lực lượng có thể đoàn kết, tranh thủ bất cứ lực lượng nào có thể tranh thủ, trung lập những thế lực cần phải trung lập, thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân vào phong trào đấu tranh chung chống Mỹ – Diệm.

Phong trào cách mạng ở miền Nam có một vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp thống nhất Tổ quốc. Đi đôi với việc ra sức xây dựng và củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, nhân dân ta cần ra sức giữ vững và phát triển lực lượng cách mạng ở miền Nam, tạo những điều kiện thuận lợi cho việc hòa bình thống nhất nước nhà. Chúng ta tin tưởng vững chắc ở thắng lợi của nhân dân ta, ở sự tất thắng của đường lối hòa bình thống nhất Tổ quốc.

Đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà là một quá trình đấu tranh cách mạng gay go, lâu dài, gian khổ và phức tạp chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng ở miền Nam. Trong cuộc đấu tranh này, chúng ta phải dựa vững vào lực lượng đoàn kết vĩ đại của quần chúng nhân dân cả nước, phải luôn luôn chĩa thẳng mũi nhọn vào đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai là những kẻ thù nguy hiểm nhất và hung ác nhất của nhân dân ta hiện nay. Cuộc đấu tranh của nhân dân ta nhằm thực hiện thống nhất nước nhà là chính nghĩa. Đế quốc Mỹ, kẻ tử thù của nhân dân ta, đồng thời cũng là kẻ tử thù của nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới. Bởi vậy, đông đảo nhân dân thế giới ngày càng ủng hộ chúng ta, lực lượng của nhân dân ta ngày càng phát triển, còn thế lực của kẻ thù của chúng ta thì ngày càng suy sụp. Trên bước đường đấu tranh của nhân dân ta, có thể nảy ra những hình thức thống nhất nước nhà từng bước. Chúng ta sẽ thành tâm đoàn kết với tất cả những lực lượng chống Mỹ – Diệm và tán thành thống nhất Tổ quốc để cùng nhau bên bờ biển đấu tranh thực hiện những bước ấy, dù là những bước rất nhỏ. Chúng ta tôn trọng và sẵn sàng theo đúng nguyên tắc hợp lý hợp tình về vấn đề thống nhất nước nhà mà bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc đã nêu ra. Đó là nguyên tắc: hai miền cùng bàn bạc, cùng thỏa thuận với nhau, không bên nào cưỡng ép và thôn tính bên nào. *Chúng ta kiên quyết giữ vững đường lối hòa bình thống nhất nước nhà*, vì nó phù hợp với nguyện vọng và lợi ích của nhân dân cả nước ta và của nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới. Nhân dân ta và Chính phủ ta đã cố gắng và sẽ còn cố gắng tạo điều kiện và cơ hội thuận lợi để đi tới thống nhất nước nhà bằng con đường hòa bình. Nhưng nếu đế quốc Mỹ cùng bè lũ tay sai của chúng ở miền

Nam liên lĩnh gây ra chiến tranh xâm lược miền Bắc, đi ngược lại nguyện vọng và lợi ích của nhân dân nước ta và nhân dân thế giới, thì cả dân tộc ta, Nam Bắc một lòng, được nhân dân thế giới đồng tình và ủng hộ, sẽ đứng lên đánh bại chúng.

Nước Việt Nam ta là một, dân tộc Việt Nam ta là một. Nhất định nước ta sẽ được thống nhất trên cơ sở độc lập và dân chủ, nhất định dân tộc ta sẽ được đoàn tụ trong hòa bình, tự do và hạnh phúc. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng ý chí thống nhất Tổ quốc của nhân dân cả nước ta quyết không bao giờ lay chuyển, và cuối cùng chúng ta nhất định sẽ giành được thắng lợi.

III

ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở MIỀN BẮC

Thưa các đồng chí,

Từ ngày hòa bình được lập lại, miền Bắc nước ta đã bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ của giai cấp công nhân và của Đảng ta trong thời kỳ này là sử dụng chính quyền Nhà nước dân chủ nhân dân làm nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản để tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa nhằm thực hiện chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Cách mạng xã hội chủ nghĩa là một cuộc cách mạng triệt để nhất và sâu sắc nhất trong lịch sử loài người. Nó xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất, xóa bỏ bóc lột và giai cấp bóc lột, thực hiện chế độ công hữu về tư liệu sản xuất, mở đường cho sức sản xuất từ trình độ lạc hậu tiến lên trình độ hiện đại, do đó mà phát triển sản xuất đến cao độ, làm cho nhân dân lao động vĩnh viễn thoát khỏi cảnh nghèo đói. Nó

không những là một cuộc cách mạng triệt để về kinh tế, chính trị, mà còn là một cuộc cách mạng triệt để về tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật. Để giành thắng lợi cho sự nghiệp lớn lao đó, chúng ta phải nắm vững những nguyên lý phổ biến của chủ nghĩa Mác-Lênin về cách mạng xã hội chủ nghĩa, phải học tập những kinh nghiệm quý báu của các nước anh em, đồng thời phải khéo vận dụng những nguyên lý và kinh nghiệm ấy vào điều kiện cụ thể của nước ta, tìm ra những hình thức, phương pháp, bước đi, tốc độ thích hợp với đặc điểm nước ta.

Chúng ta phải xuất phát từ những đặc điểm gì để đặt và giải quyết vấn đề cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc?

Chúng ta phải tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa như thế nào, phải thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa như thế nào, phải tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật như thế nào cho phù hợp với những đặc điểm của tình hình miền Bắc?

Nội dung của đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc chính là nhằm giải đáp những vấn đề đó.

Khi bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội, miền Bắc nước ta có những đặc điểm sau đây:

a) Miền Bắc nước ta là một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu chủ yếu dựa trên sản xuất nhỏ cá thể, cơ sở kinh tế của chủ nghĩa tư bản hết sức kém cỏi và non yếu. Công nghiệp mới phôi thai, nông nghiệp và thủ công nghiệp có tính chất phân tán chiếm bộ phận lớn trong nền kinh tế quốc dân. Diện tích ruộng đất bình quân tính theo đầu người chỉ có 3 sào Bắc Bộ, tức là trên dưới 1 phần 10 héc-ta, số người thừa sức lao động ở nông thôn miền đồng bằng quá đông. Trình độ văn hóa của nhân dân còn thấp, lực lượng kỹ thuật do chế độ

cũ để lại hầu như không có gì, nhất là về cán bộ kỹ thuật và công nhân lành nghề, trải qua 15 năm chiến tranh, kinh tế miền Bắc lại bị tàn phá nặng nề. Do đó, năng suất lao động thấp, đời sống của nhân dân còn thiếu thốn về nhiều mặt. Tình hình đó đương nhiên gây nhiều khó khăn cho miền Bắc trên con đường phát triển xã hội chủ nghĩa, nhưng đồng thời cũng đòi hỏi miền Bắc phải tiến mau lên chủ nghĩa xã hội, phải tích cực sử dụng những thuận lợi căn bản của mình để khắc phục khó khăn. Những thuận lợi đó là: sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng, khối liên minh công nông vững chắc, chính quyền dân chủ nhân dân mạnh mẽ, khả năng tiềm tàng to lớn của nông nghiệp nhiệt đới, tài nguyên tự nhiên phong phú, nhân dân ta đã trải qua đấu tranh cách mạng lâu năm và có tinh thần lao động cần cù.

b) Miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội trong khi phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô đã trở thành một hệ thống thế giới và đã mạnh hơn phe đế quốc chủ nghĩa; quan hệ hợp tác và phân công quốc tế trong phe xã hội chủ nghĩa đã được xây dựng và phát triển. Đó là một thuận lợi căn bản cho công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, bảo đảm cho miền Bắc có thể bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa mà tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, miền Bắc nước ta có nhiệm vụ tích cực góp phần vào việc tăng cường phe xã hội chủ nghĩa, bảo vệ và củng cố hòa bình thế giới.

c) Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc tiến hành trong hoàn cảnh nước ta bị chia làm hai miền. Đế quốc Mỹ đã biến miền Nam thành thuộc địa, đang tích cực dùng miền Nam làm căn cứ để phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và chuẩn bị gây chiến tranh xâm

lược. Sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc do đó cần phải được thúc đẩy mạnh mẽ để mau chóng tạo ra một cuộc sống mới cho nhân dân miền Bắc làm cho miền Bắc phát huy được đầy đủ tính hơn hẳn của nó so với miền Nam, đồng thời để biến miền Bắc thành cơ sở ngày càng vững chắc cho nhân dân cả nước trong cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, xúc tiến việc xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Xuất phát từ những đặc điểm trên đây, chúng ta thấy rõ rằng, sau khi nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đã hoàn thành, thì miền Bắc nước ta cần phải tiến ngay vào cách mạng xã hội chủ nghĩa, và có đủ điều kiện để bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa mà tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội; công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc phải là một *quá trình cải biến cách mạng về mọi mặt nhằm đưa miền Bắc từ nền kinh tế chủ yếu dựa trên sở hữu cá thể về tư liệu sản xuất tiến lên nền kinh tế xã hội chủ nghĩa dựa trên sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể, từ chế độ sản xuất nhỏ tiến lên chế độ sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, từ tình trạng kinh tế rời rạc và lạc hậu, xây dựng thành một nền kinh tế cân đối và hiện đại, làm cho miền Bắc tiến bộ mau chóng, thành cơ sở ngày càng vững chắc cho sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà.*

Quá trình cải biến cách mạng nói trên là một quá trình thực hiện *cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội*; là một quá trình *đấu tranh gay go và phức tạp giữa con đường xã hội chủ nghĩa và con đường tư bản chủ nghĩa* trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, tư tưởng văn hóa và kỹ thuật. Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa nhằm cải tạo những quan hệ sản xuất không xã hội chủ nghĩa thành quan hệ sản xuất

xã hội chủ nghĩa trong đó mấu chốt là cải biến chế độ sở hữu cá thể và chế độ sở hữu tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất thành các hình thức khác nhau của chế độ sở hữu xã hội chủ nghĩa, mở đường cho sức sản xuất phát triển. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội nhằm phát triển sức sản xuất đã được giải phóng, xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, tiến lên xóa bỏ tình trạng lạc hậu, cải biến chế độ sản xuất nhỏ thành chế độ sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa dựa trên cơ sở kỹ thuật hiện đại. *Cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội là hai mặt của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa*, hai mặt ấy có quan hệ với nhau, ảnh hưởng lẫn nhau, thúc đẩy nhau cùng phát triển. Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa tạo điều kiện thuận lợi để mau chóng phát triển và hiện đại hóa sức sản xuất, đẩy mạnh xây dựng chủ nghĩa xã hội; ngược lại, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội giúp cho quan hệ sản xuất mới do cải tạo xã hội chủ nghĩa đưa lại ngày càng được củng cố và phát triển. Do tình hình cụ thể của miền Bắc nước ta, trong thời kỳ đầu của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, chúng ta lấy *cải tạo xã hội chủ nghĩa làm trọng tâm*, đồng thời tiến hành một bước việc *xây dựng chủ nghĩa xã hội*; khi công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đã giành được thắng lợi có tính chất quyết định thì chúng ta cần *chuyển sang lấy xây dựng chủ nghĩa xã hội làm trọng tâm, thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, đồng thời hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa*. Chỉ có làm như thế, miền Bắc nước ta mới có thể mau chóng có một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa cân đối và hiện đại, mau chóng đạt tới chế độ sản xuất lớn cơ giới hóa xã hội chủ nghĩa.

Quá trình cải biến cách mạng để đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội là một quá trình *kết hợp cải tạo và xây dựng*

kinh tế với cải tạo và xây dựng văn hóa. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa trên lĩnh vực văn hóa có dựa trên cơ sở vật chất do cách mạng kinh tế đưa lại thì mới có thể tiến triển mạnh mẽ và vững chắc, nhưng ở nước ta không nhất định cứ phải chờ làm xong cách mạng kinh tế rồi mới bắt đầu làm cách mạng văn hóa. Trong bao nhiêu năm trước đây, do chính sách ngu dân của bọn thực dân và bọn phong kiến tay sai, nhân dân ta đã bị kìm hãm trong vòng lạc hậu và tối tăm nghiêm trọng, trình độ văn hóa và hiểu biết kỹ thuật của nhân dân ta rất thấp kém, tình trạng ấy đang là một trở ngại lớn cho công cuộc cải tạo và xây dựng kinh tế theo chủ nghĩa xã hội. Mặc dù vậy, tình hình khách quan của nước ta đòi hỏi chúng ta phải ra sức đẩy mạnh cuộc cách mạng kinh tế và cuộc cách mạng này lại luôn luôn đề ra những yêu cầu ngày càng to lớn về văn hóa và kỹ thuật phải giải quyết. Vì vậy, muốn cho công cuộc cải tạo và xây dựng kinh tế theo chủ nghĩa xã hội mau chóng giành được thắng lợi, chế độ kinh tế lạc hậu cũ mau chóng cải biến thành chế độ sản xuất lớn cơ giới hóa xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải tiến hành và đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa về văn hóa và kỹ thuật, gắn liền cuộc cách mạng ấy với cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa về kinh tế, làm cho nó phục vụ được kịp thời những yêu cầu của cách mạng kinh tế.

Mục đích của chủ nghĩa xã hội là nâng cao không ngừng mức sống vật chất và văn hóa của nhân dân lao động. Muốn đạt mục đích ấy, phải ra sức phát triển sản xuất, không ngừng tích lũy vốn cần thiết cho công cuộc phát triển sản xuất. Vì vậy, trong công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, chúng ta nhất thiết phải bảo đảm tích lũy vốn để phát triển kinh tế, đẩy mạnh sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Không coi trọng tích lũy vốn, hoặc tích lũy không đầy đủ, thì không thể mau chóng xây dựng chủ nghĩa xã hội, không thể tạo ra điều kiện cơ bản để không ngừng nâng cao mức sống của nhân dân. Trên cơ sở bảo đảm tích lũy số vốn cần thiết để phát triển sản xuất, chúng ta phải hết sức chăm lo cải thiện đời sống của nhân dân. Mấy năm nay, theo đà phát triển của sản xuất, đời sống của nhân dân lao động miền Bắc đã được cải thiện rõ rệt so với trước. Nhưng họ vẫn còn thiếu thốn, sức khỏe và năng lực lao động của họ còn thấp. Nâng cao mức sống của nhân dân chính là để tăng thêm sức khỏe và năng lực lao động của nhân dân, làm cho sản xuất ngày càng được nhiều. Hơn nữa, nâng cao mức sống của nhân dân trong điều kiện của nước ta hiện nay còn có một ý nghĩa chính trị quan trọng: nó là một biểu hiện cụ thể về tính hơn hản của chế độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc đối với chế độ Mỹ - Diệm ở miền Nam; nó có tác dụng cổ vũ mạnh mẽ nhân dân miền Nam và thúc đẩy cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà của nhân dân cả nước.

Để bảo đảm xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, chúng ta phải giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa tích lũy vốn và cải thiện đời sống. Chúng ta chủ trương *giữa tích lũy và tiêu dùng cần có tỷ lệ thích đáng, nghĩa là một tỷ lệ phù hợp với yêu cầu kinh tế và yêu cầu chính trị trong từng thời kỳ*, vừa bảo đảm phát triển kinh tế xã hội chủ nghĩa của miền Bắc theo tốc độ cao, lại vừa bảo đảm cải thiện không ngừng đời sống của nhân dân theo đà phát triển của sản xuất. Đồng thời, chúng ta phải ra sức khuyến khích mọi người *phát huy tinh thần cần kiệm xây dựng Tổ quốc*. Nước ta còn nghèo vì sản xuất của ta còn thấp. Chúng ta một mặt phải luôn luôn bảo đảm tích lũy vốn để đáp ứng yêu cầu phát

triển kinh tế, mặt khác phải hết sức tiết kiệm và biết sử dụng hợp lý vốn tích lũy nhằm đạt hiệu quả lớn nhất với sự chi phí ít nhất. Muốn thế, chúng ta phải ra sức phấn đấu để cải tiến công tác quản lý kinh tế, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, không ngừng tăng năng suất lao động.

Để bảo vệ vững chắc miền Bắc đang xây dựng chủ nghĩa xã hội, kịp thời ngăn ngừa và đối phó với mọi âm mưu của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, phải *giải quyết đúng đắn quan hệ giữa xây dựng kinh tế và củng cố quốc phòng*. Trong quá trình cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, đi đôi với phát triển kinh tế và văn hóa, phải chú trọng củng cố quốc phòng, xây dựng các lực lượng vũ trang nhân dân hùng mạnh; phải kết hợp xây dựng kinh tế với củng cố quốc phòng; trong xây dựng kinh tế, phải thấu suốt nhiệm vụ phục vụ quốc phòng, cũng như trong củng cố quốc phòng phải khéo sắp xếp cho ăn khớp với công cuộc xây dựng kinh tế.

Cùng với sự hình thành của phe xã hội chủ nghĩa thế giới, nền kinh tế của mỗi nước trong phe trở thành một bộ phận khăng khít của hệ thống kinh tế xã hội chủ nghĩa thế giới. Vận dụng nguyên tắc phân công và hợp tác quốc tế xã hội chủ nghĩa, mỗi nước có thể dựa vào lực lượng kinh tế hùng mạnh của cả phe xã hội chủ nghĩa để xây dựng và phát triển kinh tế của mình, có thể thực hiện sự phối hợp thích đáng trong các kế hoạch dài hạn phát triển kinh tế quốc dân, nhờ vậy mà đạt được tốc độ phát triển ngày càng cao trong công cuộc xây dựng kinh tế và văn hóa. Đối với nước ta là một nước nông nghiệp lạc hậu tiến lên chủ nghĩa xã hội không qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, thì *sự giúp đỡ của phe xã hội chủ nghĩa là một sự cần thiết không thể thiếu được, là một nhân tố rất quan trọng*. Chúng ta cần

nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của sự giúp đỡ ấy để có kế hoạch sử dụng tốt, nhằm mau chóng xóa bỏ tình trạng lạc hậu của nền kinh tế nước ta. Nhưng chúng ta không được ỷ lại, mà phải phát huy đến cao độ *tinh thần tự lực cánh sinh*. Sự hợp tác kinh tế giữa các nước xã hội chủ nghĩa là sự giúp đỡ lẫn nhau trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Mỗi nước đều có một nền kinh tế với những tài nguyên riêng của đất nước mình và những kinh nghiệm tích lũy được trong quá trình phát triển kinh tế. Nhờ sự hợp tác quốc tế, các nước có thể cung cấp và trao đổi cho nhau những nguyên liệu, thiết bị và máy móc, giúp đỡ nhau những kinh nghiệm sản xuất tiên tiến; đồng thời, mỗi nước cần phải phát huy vai trò tích cực của mình trong sự hợp tác quốc tế, bảo đảm cho công cuộc chung xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản phát triển mạnh mẽ. So với các nước xã hội chủ nghĩa anh em, kinh tế của nước ta chậm phát triển, chúng ta phải nhờ Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác giúp đỡ về vốn, thiết bị, kỹ thuật, chuyên gia và đào tạo cán bộ, nhưng chúng ta cũng phải tạo điều kiện để phát huy những khả năng của ta nhằm giúp đỡ các nước anh em về những thứ mà các nước ấy cần. Vì vậy, chúng ta cần ra sức phát huy tinh thần tự lực cánh sinh và sử dụng tốt sự giúp đỡ của các nước anh em để xây dựng nền kinh tế của ta thành *một nền kinh tế tự chủ, tương đối hoàn chỉnh, làm cơ sở cho độc lập của nước nhà và góp phần tích cực của ta trong sự hợp tác với các nước anh em*.

Thưa các đồng chí,

Cải tạo xã hội chủ nghĩa là một nhiệm vụ cơ bản trong công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta.

Chúng ta phải có phương châm chính sách đúng đắn và phải trải qua một thời gian tương đối dài mới có thể hoàn thành tốt đẹp nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa. Những quan điểm coi nhẹ nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, không thấy tầm quan trọng lớn lao, tính chất phức tạp và lâu dài của nó, đều là không đúng.

Trong nền kinh tế quốc dân miền Bắc, nông nghiệp chiếm bộ phận rất quan trọng; nông dân lao động là một lực lượng sản xuất to lớn. Muốn đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, chúng ta phải đi từ nông nghiệp, phải dựa vững vào lực lượng của nông dân lao động và phát huy tính tích cực cách mạng của họ. Vì thế, *cải tạo nông nghiệp là khâu chính của toàn bộ công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa*. Chúng ta dùng con đường hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp cải tạo quan hệ sản xuất với cải tiến kỹ thuật và giáo dục tư tưởng, đi từ tổ đổi công đến hợp tác xã sản xuất bậc thấp và hợp tác xã sản xuất bậc cao, từ hợp tác xã quy mô nhỏ đến hợp tác xã quy mô lớn đồng thời phát triển những hợp tác xã mua bán và hợp tác xã vay mượn, để biến nông dân cá thể thành nông dân tập thể, biến sản xuất cá thể thành sản xuất tập thể, phát triển sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

Để bảo đảm cho phong trào hợp tác hóa nông nghiệp tiến triển thuận lợi, cần phải nắm vững đường lối giai cấp của Đảng ở nông thôn. Hợp tác hóa nông nghiệp là một cuộc vận động cách mạng nhằm biến chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất trong nông nghiệp thành chế độ sở hữu tập thể xã hội chủ nghĩa. Đó là một cuộc đấu tranh gay go và phức tạp, cho nên Đảng phải có chỗ dựa vững chắc ở nông thôn mới có thể đưa cuộc vận động này đi đến thắng lợi hoàn toàn. Chỗ dựa ấy

nhất định phải là bản nông và trung nông lớp dưới, là những người ít tư liệu sản xuất nhất ở nông thôn, thiết tha và kiên quyết nhất đi vào con đường xã hội chủ nghĩa. Đồng thời, phải rất chú trọng củng cố và tăng cường đoàn kết trung nông, kiên nhẫn thuyết phục trung nông bằng tuyên truyền giáo dục và bằng việc làm thực tế của hợp tác xã, tuyệt đối không được ép buộc họ vào hợp tác xã, mà phải biết chờ đợi họ. Đối với những tư tưởng và hành động sai lầm của trung nông, đặc biệt là của trung nông lớp trên, cần phải phê phán nghiêm khắc, nhưng phải có phương pháp và mức độ thích đáng để đoàn kết họ, giúp họ sửa chữa.

Ba nguyên tắc của phong trào hợp tác hóa nông nghiệp là "tự nguyện", "cùng có lợi" và "quản lý dân chủ", trong đó mấu chốt nhất là nguyên tắc "tự nguyện". Có nắm vững nguyên tắc "tự nguyện" thì mới kiên quyết tìm mọi biện pháp để thực hiện đầy đủ hai nguyên tắc "cùng có lợi" và "quản lý dân chủ". Ngược lại, chỉ có thực hiện đúng đắn hai nguyên tắc "cùng có lợi" và "quản lý dân chủ" thì mới có thể bảo đảm vững chắc nguyên tắc "tự nguyện". Giữ vững ba nguyên tắc nói trên thì động viên được tất cả các xã viên tích cực tham gia quản lý hợp tác xã, cải tiến mọi mặt công tác của hợp tác xã cho ngày càng tốt hơn.

Như V.I. Lênin đã từng vạch rõ, đối với một chế độ mới như chế độ hợp tác xã ở nông thôn, nếu không có sự giúp đỡ tích cực của Nhà nước do giai cấp công nhân lãnh đạo thì không thể phát triển mạnh mẽ được. Vì vậy, trong quá trình thực hiện hợp tác hóa nông nghiệp, Nhà nước dân chủ nhân dân của ta cần tích cực giúp đỡ các hợp tác xã về mọi mặt, tiếp sức cho các hợp tác xã đứng vững và dần dần tăng

cường. Đó là một biện pháp rất quan trọng để củng cố khối liên minh công nông, cơ sở của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thủ công nghiệp, mặc dù có mặt lạc hậu, vẫn có một vị trí quan trọng trong nền kinh tế nước ta. Nó bao gồm 17 ngành, có 150 nghề khác nhau, và sản xuất trên 1.000 loại hàng khác nhau; hiện nay, nó chiếm trên một nửa giá trị tổng sản lượng công nghiệp và thủ công nghiệp ở miền Bắc. *Cải tạo thủ công nghiệp theo chủ nghĩa xã hội* là tạo điều kiện cơ bản cho thủ công nghiệp có thể dần dần xóa bỏ mặt lạc hậu, phát huy mạnh mẽ mặt tích cực, phát triển theo hướng có lợi cho kinh tế quốc dân và cho thợ thủ công. Con đường hợp tác hóa thủ công nghiệp của ta là thông qua các hình thức tổ hợp tác, hợp tác xã cung tiêu sản xuất và hợp tác xã sản xuất, kết hợp chặt chẽ việc cải tạo quan hệ sản xuất với việc cải tiến sức sản xuất (cải tiến công cụ, cải tiến kỹ thuật sản xuất, v.v.) để đưa thủ công nghiệp và thợ thủ công tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Thương nghiệp nhỏ trên miền Bắc có một tỷ lệ quan trọng trong số người lao động ở thành thị và nông thôn. Chúng ta chủ trương dùng các hình thức hợp tác như tổ hợp tác mua và bán, tổ hợp tác vừa mua bán vừa sản xuất, cửa hàng hợp tác, v.v. để *thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thương nghiệp nhỏ* và chuyển dần bộ phận lớn những người buôn bán nhỏ sang sản xuất.

Kinh tế tư bản chủ nghĩa tư doanh và giai cấp tư sản dân tộc là đối tượng của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nhưng trong điều kiện cụ thể của nước ta, do chúng ta có Nhà nước dân chủ nhân dân vững mạnh, có khối liên minh công nông bền chặt, có kinh tế quốc doanh xã hội chủ nghĩa giữ địa vị

lãnh đạo trong nền kinh tế quốc dân; do giai cấp tư sản dân tộc ở miền Bắc lực lượng nhỏ yếu, lại đã từng là bạn đồng minh của giai cấp công nhân trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, từ ngày hòa bình được lập lại đến nay nói chung vẫn tán thành cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc, có khả năng tiếp thụ cải tạo xã hội chủ nghĩa; do nước ta bị tạm chia làm hai miền, phương châm chính sách của Đảng ta là "xây dựng miền Bắc, chiếu cố miền Nam", nhằm tăng cường lực lượng của cả nước trong cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, cho nên chúng ta chủ trương *cải tạo hòa bình công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh theo chủ nghĩa xã hội*. Chúng ta dùng chính sách sử dụng hạn chế và cải tạo, chính sách chuộc lại và trả dần đối với tư liệu sản xuất của giai cấp tư sản, chứ không dùng chính sách tước đoạt và thông qua các hình thức gia công, đặt hàng, kinh tiêu, đại lý, xí nghiệp công tư hợp doanh và xí nghiệp hợp tác, kết hợp các biện pháp kinh tế, hành chính và giáo dục, kết hợp cải tạo kinh tế với cải tạo tư tưởng, để tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, biến những người tư sản thành những người lao động trong chế độ xã hội chủ nghĩa. Trong quá trình cải tạo công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh, chúng ta vẫn tiếp tục coi giai cấp tư sản dân tộc là một thành viên của nhân dân và của Mặt trận Tổ quốc; nhưng đối với những phần tử tư sản phản động ngoan cố chống lại cải tạo xã hội chủ nghĩa, chống lại Tổ quốc và nhân dân thì chúng ta phải kiên quyết đối phó.

Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta có nhiều thuận lợi. Vì quần chúng nông dân, thợ thủ công,

người buôn bán nhỏ đã từng tham gia đấu tranh cách mạng lâu năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, vì cách mạng đã mang lại cho họ tự do và đã bước đầu cải thiện đời sống của họ; nói chung, họ tin tưởng Đảng ta, tin tưởng ở Hồ Chủ tịch, sẵn sàng đi theo tiếng gọi của Đảng. Vì giai cấp tư sản dân tộc, với sự hướng dẫn và giúp đỡ của Đảng ta, cũng có thể tiếp thụ cải tạo và đi lên chủ nghĩa xã hội. Vì chúng ta có sức mạnh của kinh tế quốc doanh ngày càng phát triển và đã giành được vị trí lãnh đạo trong nền kinh tế quốc dân. Song công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc vẫn là một cuộc đấu tranh giai cấp gay go và phức tạp giữa con đường xã hội chủ nghĩa và con đường tư bản chủ nghĩa.

Nông dân, thợ thủ công, người buôn bán nhỏ là những người lao động. Lao động là mặt căn bản, là mặt bản chất của họ. Đứng về mặt ấy mà xét thì họ là những tầng lớp tán thành chủ nghĩa xã hội, là lực lượng đồng minh gần gũi và đáng tin cậy của giai cấp công nhân trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nhưng đồng thời họ cũng là những người sản xuất nhỏ, những người kinh doanh cá thể. Đứng về mặt ấy mà xét thì họ ít nhiều đều có khuynh hướng tự phát tư bản chủ nghĩa, rõ rệt nhất là trong trung nông lớp trên và trong một bộ phận tiểu chủ và người buôn bán nhỏ. Muốn đoàn kết và đưa nông dân, thợ thủ công, những người buôn bán nhỏ đi vào con đường hợp tác hóa để tiến lên chủ nghĩa xã hội, nhất định phải giáo dục cho họ thấm nhuần tư tưởng xã hội chủ nghĩa, đồng thời phải có những biện pháp thích đáng để cắt đứt sự liên hệ kinh tế của giai cấp tư sản đối với họ, để hạn chế và ngăn chặn khuynh hướng tự phát tư bản chủ nghĩa. Các công tác này không những phải tiến hành một cách liên tục và có hệ thống trước khi họ đi vào con đường hợp tác hóa,

mà còn phải tiếp tục tiến hành trong một thời gian lâu dài sau khi họ đã tham gia phong trào hợp tác hóa.

Về kinh tế cũng như về chính trị, giai cấp tư sản dân tộc ở miền Bắc nước ta rất nhỏ yếu; chúng ta có khả năng dùng phương pháp hòa bình để cải tạo họ. Nhưng họ vẫn là một giai cấp bóc lột, bản chất của họ là phát triển chủ nghĩa tư bản. Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh chính là một quá trình hạn chế, đánh lui và cuối cùng xóa bỏ sự bóc lột tư bản chủ nghĩa của giai cấp tư sản dân tộc, chính là một quá trình đấu tranh giai cấp phức tạp để chuyển biến giai cấp tư sản dân tộc từ vị trí giai cấp bóc lột sang vị trí nhân dân lao động. Trong quá trình đó, giai cấp tư sản dân tộc không thể không dùng biện pháp này hay biện pháp khác, hình thức này hay hình thức khác để chống lại. Vì vậy, tuy họ có khả năng tiếp thụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, nhưng muốn biến khả năng đó thành hiện thực, thì nhất thiết phải tiến hành đấu tranh kiên quyết và bền bỉ chống mặt tiêu cực của họ, tạo điều kiện thuận lợi cho họ phát huy mặt tích cực và yêu nước, do đó mà giúp họ cải tạo, dần dần thành những người lao động chân chính.

Tính chất gay go và phức tạp của cuộc đấu tranh giai cấp trong phong trào cải tạo xã hội chủ nghĩa không phải chỉ biểu hiện trong cuộc đấu tranh cải biến những người tư sản thành những người lao động, mà còn biểu hiện trong cuộc đấu tranh chống những thế lực thù địch của chủ nghĩa xã hội âm mưu phá hoại công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Những thế lực thù địch đó bao gồm các loại tay sai của Mỹ - Diệm lén lút ở miền Bắc, bọn phản động đội lốt tôn giáo, những phần tử tư sản và phú nông phản động, và bọn địa chủ ngoan

cố không chịu cải tạo. Được Mỹ - Diệm khuyến khích và giúp đỡ, chúng không ngừng tìm cách phá hoại công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở nông thôn và thành thị về các mặt chính trị, kinh tế, tổ chức, tư tưởng. Chúng ta phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, kịp thời đập tan mọi âm mưu đen tối của chúng.

Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc rõ ràng là một cuộc đấu tranh giai cấp gay go và phức tạp giữa con đường xã hội chủ nghĩa và con đường tư bản chủ nghĩa. Trong cuộc đấu tranh ấy, sự lãnh đạo chính trị và tư tưởng của Đảng, quyền lực chính trị và kinh tế của Nhà nước dân chủ nhân dân, tác dụng của kinh tế quốc doanh và vai trò tích cực của quần chúng nhân dân, chủ yếu là của công nhân và nông dân lao động, là những nhân tố quyết định. Muốn cho công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đi đến thắng lợi hoàn toàn, phải *không ngừng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trên mọi lĩnh vực, ra sức phát huy quyền lực chính trị và kinh tế của Nhà nước và đè bẹp mọi âm mưu phá hoại của bọn phản cách mạng, tích cực phát triển thành phần kinh tế quốc doanh, và cổ vũ tinh thần phấn khởi cách mạng của quần chúng công nhân và nhân dân lao động.*

Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa phải nhằm xóa bỏ bóc lột, giải phóng sức sản xuất, tổ chức lại lao động trên cơ sở mới, không ngừng tăng năng suất lao động và phát triển sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa tiến triển mạnh mẽ.

Muốn cải biến tình trạng nông nghiệp lạc hậu hiện nay của nước ta, đưa nước ta từ chế độ sản xuất nhỏ là chủ yếu lên chế độ sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, chúng ta không có con đường nào khác ngoài con đường công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa. Vì vậy, *công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là*

nhệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ ở nước ta. Thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là nhằm xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, tạo điều kiện cơ bản cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi. Điểm mấu chốt trong công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa là *ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.* Công nghiệp nặng là nền tảng của kinh tế xã hội chủ nghĩa. Có ưu tiên phát triển công nghiệp nặng mới có thể cung cấp những tư liệu sản xuất cho công nghiệp và nông nghiệp, bảo đảm thực hiện không ngừng tái sản xuất mở rộng xã hội chủ nghĩa, phát triển đến cao độ nền kinh tế quốc dân, cải thiện không ngừng đời sống của nhân dân lao động. Trong công cuộc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, chúng ta phải nắm vững việc ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

Công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa không phải chỉ là đơn thuần xây dựng công nghiệp hiện đại mà còn phải làm cho nông nghiệp và các ngành kinh tế khác đều trở thành hiện đại. Trong nền kinh tế quốc dân, công nghiệp và nông nghiệp là hai bộ phận chủ yếu có quan hệ mật thiết với nhau. Chỉ có kết hợp chặt chẽ kinh tế công nghiệp và kinh tế nông nghiệp, giải quyết đúng đắn quan hệ giữa công nghiệp và nông nghiệp, thì mới có thể xây dựng thành công cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Công nghiệp, trước hết là công nghiệp nặng, giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế xã hội chủ nghĩa, có công nghiệp thì nông nghiệp và các ngành kinh tế khác mới có thể phát triển đến cao độ; đồng thời, nông nghiệp là cơ sở phát triển của công nghiệp, nông nghiệp phát triển sẽ tạo ra những điều kiện thuận lợi cơ bản để thúc đẩy công nghiệp phát triển một cách mạnh mẽ và nhanh chóng.

Ở miền Bắc nước ta hiện nay, nông nghiệp chiếm bộ

phần rất lớn trong nền kinh tế quốc dân, nước ta lại thuộc vùng nhiệt đới, có khả năng tiềm tàng rất lớn về sản xuất nông nghiệp. Vì vậy, đối với miền Bắc nước ta, việc kết hợp kinh tế công nghiệp với kinh tế nông nghiệp, giải quyết đúng đắn quan hệ giữa công nghiệp và nông nghiệp trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, lại càng quan trọng. Tích cực phát triển nông nghiệp, chúng ta có thể mở rộng không ngừng thị trường nông thôn cho công nghiệp, bảo đảm cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp nhẹ, bảo đảm cung cấp lương thực cho công nhân và nhân dân lao động, tăng cường việc xuất khẩu những sản phẩm nhiệt đới để đổi lấy máy móc và thiết bị cho công nghiệp. Nông nghiệp và công nghiệp nhẹ phát triển mạnh mẽ thì công nghiệp nặng sẽ có thị trường ngày càng rộng, có vốn ngày càng dồi dào, do đó việc ưu tiên phát triển công nghiệp nặng có thể thực hiện một cách thuận lợi. Để tạo điều kiện thuận lợi thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta, chúng ta phải ra sức phát triển nông nghiệp toàn diện trên cơ sở hợp tác hóa và cải tiến kỹ thuật, phải phát triển nông trường quốc doanh, động viên mọi nhân tố tích cực của sản xuất nông nghiệp nhiệt đới để xúc tiến việc xây dựng công nghiệp, phát triển nông nghiệp đi đôi với phát triển công nghiệp, kết hợp chặt chẽ công nghiệp với nông nghiệp.

Chủ trương của Đảng ta về công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc có thể nêu ra như sau: *thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta là xây dựng một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa cân đối và hiện đại, kết hợp công nghiệp với nông nghiệp và lấy công nghiệp nặng làm nền tảng, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý, đồng thời ra sức phát triển nông nghiệp và công*

ng nghiệp nhẹ, nhằm biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước có công nghiệp hiện đại và nông nghiệp hiện đại.

Trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, phương châm xây dựng và phát triển công nghiệp của chúng ta là: kết hợp những xí nghiệp quy mô lớn với những xí nghiệp quy mô vừa và nhỏ, kết hợp kỹ thuật hiện đại với kỹ thuật thô sơ, kết hợp việc xây dựng những xí nghiệp mới với việc tận dụng những xí nghiệp cũ, kết hợp việc phát triển công nghiệp trung ương với việc phát triển công nghiệp địa phương. Nắm vững phương châm ấy thì chúng ta có thể động viên và phát huy được mọi nhân tố tích cực, gây thành một phong trào quần chúng rầm rộ phát triển sản xuất công nghiệp, do đó mà xây dựng mau chóng cơ sở công nghiệp của nước nhà.

Chúng ta phải xây dựng một hệ thống công nghiệp nặng làm nền tảng cho kinh tế quốc dân, nhưng *cơ cấu và quy mô của nó phải thích hợp với điều kiện và nhu cầu của ta, phù hợp với sự phân công hợp tác trong phe xã hội chủ nghĩa*. Công nghiệp nặng của nước ta hiện nay bé nhỏ, vốn đầu tư của ta lúc đầu có hạn, số cán bộ và công nhân công nghiệp nặng còn ít, nguyên liệu cần thiết cho công nghiệp nặng còn phải tiếp tục điều tra, thăm dò. Phải xuất phát từ những điều kiện đó và nhu cầu của ta mà định rõ phương hướng xây dựng công nghiệp nặng. Có làm như vậy thì nhịp độ phát triển chung của nền kinh tế quốc dân của ta mới có thể nhanh.

Công nghiệp nặng của nước ta sẽ bao gồm những ngành mà nước ta nhất thiết phải xây dựng và có điều kiện xây dựng, như điện lực, luyện kim, chế tạo cơ khí, nhiên liệu, vật liệu xây dựng, hóa học, v.v. và trong mỗi ngành, chúng ta sẽ

xây dựng những cái gì cần thiết và có thể phát triển, nhằm xây dựng những cơ sở vật chất và kỹ thuật cần thiết cho chủ nghĩa xã hội, tạo điều kiện để phục vụ nhu cầu ngày càng lớn của nhân dân về ăn, mặc, ở, học, v.v..

Muốn biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước có công nghiệp hiện đại và nông nghiệp hiện đại, vấn đề quan trọng có tính chất quyết định là thực hiện việc thiết bị kỹ thuật và cải tạo kỹ thuật cho toàn bộ nền kinh tế quốc dân, thực hiện cơ giới hóa các ngành sản xuất, xây dựng và vận tải, do đó mà tăng nhanh năng suất lao động. Hiện nay, chúng ta chủ yếu nhờ các nước anh em cung cấp thiết bị và máy móc; nhưng về sau này, chúng ta phải tự giải quyết lấy những thiết bị và máy móc mà ta có thể và cần chế tạo để đáp ứng phần lớn những nhu cầu ngày càng phát triển về thiết bị và máy móc cho nền kinh tế quốc dân. Vì vậy, chúng ta phải ra sức phát triển công nghiệp chế tạo cơ khí, phải *coi ngành chế tạo cơ khí là ngành then chốt trong công nghiệp nặng*.

Chúng ta thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa trong điều kiện đã có hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới hùng mạnh do Liên Xô đứng đầu. Nhờ điều kiện thuận lợi căn bản đó, tốc độ công nghiệp hóa ở nước ta là một *tốc độ cao*. Để đạt tốc độ đó, chúng ta phải tích cực phát triển công nghiệp nặng, đồng thời tăng nhanh sản xuất nông nghiệp và công nghiệp nhẹ, bảo đảm sự phát triển cân đối và hợp lý giữa công nghiệp và nông nghiệp, giữa công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ, giữa công nghiệp trung ương và công nghiệp địa phương, giữa công nông nghiệp và giao thông vận tải, giữa công nông nghiệp và các ngành khác trong nền kinh tế quốc dân. Phải phân phối đúng đắn và sử dụng đầy

đủ sức lao động và tiền vốn, ra sức tiết kiệm về mọi mặt, tranh thủ đạt hiệu quả lớn nhất với số chi phí ít nhất. Phải nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa của nhân dân lao động, đồng thời làm cho họ thấy rõ lợi ích vật chất do công cuộc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa đưa lại, mà phấn khởi đẩy mạnh thi đua yêu nước, xây dựng nhanh chóng và vững chắc cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.

Để bảo đảm cho công cuộc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta tiến triển thuận lợi, Đảng ta phải kết hợp lực lượng của Nhà nước với lực lượng của nhân dân, kết hợp sự cố gắng của kinh tế quốc doanh với sự đóng góp của kinh tế tập thể, kết hợp phát triển vùng đồng bằng và vùng biển với phát triển vùng trung du và vùng núi, kết hợp sự lãnh đạo toàn diện và tập trung của trung ương với việc phát huy tính chủ động và tính sáng tạo của địa phương, kết hợp việc bảo đảm tích lũy xã hội chủ nghĩa với việc không ngừng nâng cao mức sống của nhân dân lao động, kết hợp việc dựa vào lực lượng của bản thân ta là chính với việc sử dụng tốt sự giúp đỡ của các nước anh em. Chỉ có như vậy mới có thể động viên và phát huy được mọi nhân tố tích cực để hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa một cách vững chắc, trong thời gian tương đối ngắn.

Thư các đồng chí,

Chủ nghĩa xã hội đòi hỏi một nền sản xuất lớn bao gồm công nghiệp hiện đại và nông nghiệp hiện đại, đồng thời đòi hỏi một nền văn hóa và khoa học tiên tiến. *Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội*, miền Bắc nước ta phải tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa về kinh tế, đồng thời phải tiến hành *cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật*.

Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật, cũng như cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa về kinh tế, là những bộ phận khăng khít của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Các bộ phận ấy phải đồng thời tiến hành và thúc đẩy lẫn nhau. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật ở miền Bắc nước ta có một tầm quan trọng rất lớn. Khi nhân dân lao động đã được giải phóng, thì yếu tố tinh thần có tác dụng vô cùng to lớn trong sự nghiệp xây dựng chế độ mới. Để phát huy đến cao độ và sử dụng triệt để yếu tố tinh thần ấy, phải cải tạo và không ngừng bồi dưỡng tư tưởng cho quần chúng lao động, phải ra sức nâng cao trình độ văn hóa và kỹ thuật của họ. Tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật là những vũ khí sắc bén mà chính đảng của giai cấp công nhân phải nắm lấy để thúc đẩy toàn bộ sự nghiệp cách mạng tiến lên, thúc đẩy công cuộc xây dựng xã hội mới. Trong quá trình đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, Đảng ta cần coi trọng việc tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật.

Từ sau Cách mạng Tháng Tám, nhân dân ta giành được chính quyền và làm chủ Nhà nước, tư tưởng làm chủ xã hội được củng cố và nâng cao trong nhân dân lao động nước ta. *Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng* hiện nay sẽ phát triển tư tưởng làm chủ của nhân dân lao động nước ta trong điều kiện mới của lịch sử, nhằm bảo đảm cho họ có thể dựa trên những quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa mà cải tạo xã hội, cải tạo tự nhiên, cải tạo con người một cách tự giác. Mục tiêu của cuộc cách mạng này là làm cho toàn dân, trước hết là nhân dân lao động, thấm nhuần tư tưởng xã hội chủ nghĩa, gạt bỏ thế giới quan và nhân sinh quan cũ, xây dựng thế giới quan của chủ nghĩa Mác-Lênin và nhân sinh

quan cộng sản chủ nghĩa, *làm cho chủ nghĩa Mác-Lênin chiếm ưu thế tuyệt đối trong đời sống tinh thần của nước ta và trở thành hệ tư tưởng của toàn dân, trên cơ sở đó mà xây dựng đạo đức mới của nhân dân ta.*

Đi đôi với cuộc cách mạng về tư tưởng, cần phải tiến hành cuộc *cách mạng xã hội chủ nghĩa về văn hóa và kỹ thuật*. Mục tiêu của cuộc cách mạng văn hóa và kỹ thuật là *làm cho nhân dân lao động đông đảo có trình độ văn hóa vững vàng, nắm được những hiểu biết cần thiết về khoa học và kỹ thuật, và vận dụng được những hiểu biết đó vào công cuộc cải biến bộ mặt lạc hậu của văn hóa và kỹ thuật nước ta, xây dựng một nền văn hóa, khoa học và kỹ thuật hiện đại.* Thông qua cuộc cách mạng về văn hóa và kỹ thuật, chúng ta sẽ làm cho nhân dân ta vĩnh viễn thoát khỏi vòng ngu muội mà đế quốc và phong kiến đã giam hãm họ, để tiến vào một đời sống văn hóa phong phú, để tiến lên làm chủ kỹ thuật, phát triển sản xuất.

Để đạt những mục tiêu nói trên của cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật, chúng ta cần *đẩy mạnh công tác giáo dục và đấu tranh tư tưởng*. Tư tưởng, văn hóa, kỹ thuật là ba mặt có liên hệ chặt chẽ với nhau và thúc đẩy nhau phát triển, nhưng tư tưởng vẫn là cơ sở. Cách mạng văn hóa và kỹ thuật không thể tiến hành tốt, càng không thể giành được thắng lợi, nếu không dựa vững trên những thành quả của cách mạng tư tưởng.

Hiện nay, trên miền Bắc nước ta, hàng ngày hàng giờ đang diễn ra cuộc đấu tranh giữa con đường xã hội chủ nghĩa và con đường tư bản chủ nghĩa, giữa những lực lượng tán thành chủ nghĩa xã hội và những lực lượng chống chủ nghĩa xã hội. Để cho chủ nghĩa xã hội giành được thắng lợi hoàn

toàn trong cuộc đấu tranh đó, công tác giáo dục và đấu tranh tư tưởng phải nhằm *nâng cao không ngừng trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa, tinh thần yêu nước, ý chí thống nhất nước nhà và ý thức làm chủ của nhân dân ta*, chống lại mọi biểu hiện của tư tưởng tư sản, phê phán tư tưởng tiểu tư sản, tiếp tục xóa bỏ mọi tàn tích của tư tưởng phong kiến và những tư tưởng sai lầm khác.

Phải làm cho nhân dân thấm nhuần quan điểm lao động xã hội chủ nghĩa, tự giác phục tùng kỷ luật lao động mới, căm ghét bóc lột và kiên quyết trừ bỏ mọi tàn tích của tư tưởng bóc lột của giai cấp địa chủ và giai cấp tư sản.

Phải bồi dưỡng cho nhân dân tinh thần yêu thương giai cấp cao độ, ý thức tập thể sâu sắc, chống lại mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân tiểu tư sản và tư sản.

Phải giáo dục chủ nghĩa yêu nước và nâng cao tinh thần tự hào dân tộc trong nhân dân, kết hợp với tinh thần quốc tế chủ nghĩa của giai cấp vô sản, xóa bỏ mọi tàn tích của tư tưởng tự ti và tư tưởng dân tộc hẹp hòi.

Phải nâng cao hơn nữa tinh thần căm thù đế quốc, phong kiến và tinh thần cảnh giác cách mạng trong nhân dân, phát huy mạnh mẽ hơn nữa ý chí thống nhất nước nhà, tinh thần quật cường, bất khuất và truyền thống cách mạng anh dũng của dân tộc ta.

Phải tăng cường ý thức tôn trọng và bảo vệ của công, kiên quyết đấu tranh chống tham ô, lãng phí.

Phải rèn luyện cho nhân dân tinh thần khoa học, khắc phục mê tín dị đoan.

Phải xây dựng tác phong mới, khẩn trương, hoạt bát, trật tự, chống lại lề thói uể oải, lề mề, luộm thuộm trong lao động và sinh hoạt, những lề thói ấy là tàn tích của xã hội cũ.

Những tư tưởng và tác phong mới nói trên phải chỉ đạo cuộc sống mới của nhân dân ta, chỉ đạo cuộc đấu tranh của dân tộc ta cho sự nghiệp thống nhất Tổ quốc, cho lý tưởng xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa.

Công tác giáo dục và đấu tranh tư tưởng phải gắn liền với cuộc sống; nó phải cụ thể, tinh tế, linh hoạt, có lý có tình, không được trừu tượng, giản đơn, rập khuôn, cứng nhắc. Trong mấy năm nay, công tác tư tưởng của chúng ta có nhiều tiến bộ, nhưng nó vẫn chưa thật sự gắn chặt với cuộc sống, ít nhiều vẫn có tính chất trừu tượng và giản đơn về nội dung, rập khuôn và cứng nhắc về phương pháp, kết quả không được thật sâu rộng. Chúng ta cần ra sức cải tiến và nâng cao hơn nữa công tác tư tưởng, làm cho nó trở thành một đòn bẩy mạnh mẽ trong sự nghiệp cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc nước ta.

Công tác *giáo dục văn hóa phải được phát triển theo quy mô lớn* và phải phục vụ đường lối và nhiệm vụ cách mạng của Đảng. Sự nghiệp giáo dục của chúng ta phải nhằm bồi dưỡng thế hệ trẻ thành những người lao động làm chủ đất nước, có giác ngộ xã hội chủ nghĩa, có văn hóa và kỹ thuật, có sức khỏe, những người phát triển toàn diện để xây dựng xã hội mới, đồng thời phải phục vụ đắc lực cho việc đào tạo cán bộ xây dựng kinh tế và văn hóa xã hội chủ nghĩa, và việc nâng cao không ngừng trình độ văn hóa của nhân dân lao động.

Để đạt mục tiêu ấy, trong công tác giáo dục, chúng ta phải nắm vững nguyên lý giáo dục kết hợp với lao động sản xuất và các phương châm: lý luận gắn liền với thực tế, học đi đôi với hành, giáo dục của nhà trường kết hợp với giáo dục của xã hội.

Phải phát triển vừa nhiều vừa nhanh sự nghiệp giáo dục, đồng thời phải luôn luôn coi trọng việc nâng cao chất lượng của giáo dục; phải kết hợp lực lượng của Nhà nước và lực lượng của nhân dân để thực hiện một cách tích cực và theo từng bước vững chắc sự nghiệp phổ cập giáo dục cho thế hệ trẻ và cho các tầng lớp nhân dân lao động. Đi đôi với giáo dục văn hóa, phải thực hiện việc giáo dục kỹ thuật. Coi trọng vấn đề bổ túc văn hóa cho cán bộ, bộ đội, công nhân, nông dân, phát triển mạnh mẽ và vững chắc nền giáo dục phổ thông và nền giáo dục đại học, mở rộng nền giáo dục chuyên nghiệp. Phải không ngừng mở rộng cửa nhà trường xã hội chủ nghĩa cho công nông và đông bào dân tộc thiểu số nam cũng như nữ và phải tạo mọi điều kiện thuận lợi cho họ học tập được tốt.

Thầy giáo là lực lượng cốt cán cho sự nghiệp phát triển giáo dục văn hóa. Chúng ta cần coi trọng việc đào tạo và bồi dưỡng thầy giáo về các mặt chính trị và tư tưởng cũng như về mặt nghiệp vụ và văn hóa. Đồng thời cần phải luôn luôn tăng cường và cải tiến công tác của Đoàn Thanh niên Lao động trong nhà trường.

Để thực hiện đường lối và nhiệm vụ giáo dục, cần xúc tiến việc nghiên cứu khoa học giáo dục, xây dựng nền giáo dục học của nước ta. Trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm công tác giáo dục trong mười lăm năm qua, cần nghiên cứu để tiến tới thực hiện một cuộc cải cách về nội dung, phương pháp và tổ chức giáo dục trong nhà trường xã hội chủ nghĩa.

Chúng ta cần tích cực *xúc tiến công tác khoa học và kỹ thuật*. Công tác này phải gắn liền với sản xuất, phục vụ sản xuất, phục vụ dân sinh, đồng thời phục vụ quốc phòng. Cần xây dựng và phát triển khoa học và kỹ thuật của ta một cách có trọng điểm, theo từng bước vững chắc; đồng thời, với sự

giúp đỡ hết lòng của các nước anh em, trước hết là Liên Xô, nền khoa học của nước ta phải cố gắng trong vòng vài mươi năm đạt tới trình độ thế giới. Về khoa học tự nhiên và kỹ thuật, trước mắt chúng ta phải chú trọng đi vào các ngành ứng dụng, kết hợp những kiến thức hiện đại với vốn kinh nghiệm của dân tộc, nhằm trực tiếp phục vụ cho sản xuất là chính, đồng thời phải coi trọng các ngành khoa học cơ bản. Trong lĩnh vực khoa học xã hội, phải dần dần xây dựng các ngành cần thiết, trước mắt cần đi sâu vào triết học và chính trị kinh tế học để góp phần thúc đẩy công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Để đẩy mạnh công tác khoa học và kỹ thuật, một mặt phải ra sức đào tạo cán bộ khoa học và xây dựng một cách có kế hoạch các cơ sở nghiên cứu khoa học. Cần có kế hoạch dài hạn và toàn diện đào tạo và bồi dưỡng một đội ngũ lớn mạnh bao gồm hàng vạn cán bộ chuyên môn về các mặt khoa học tự nhiên, kỹ thuật và khoa học xã hội. Những cán bộ này không những phải thông thạo nghiệp vụ, mà còn phải có phẩm chất chính trị tốt, một lòng một dạ phục vụ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản; họ không những phải có năng lực độc lập nghiên cứu, mà còn phải biết kết hợp với đồng đảo quần chúng lao động trong công tác khoa học. Mặt khác, phải tiến hành mạnh mẽ công tác phổ biến những hiểu biết khoa học và kỹ thuật trong đông đảo quần chúng, biến khoa học và kỹ thuật thành của cải của nhân dân lao động, thúc đẩy phong trào cải tiến kỹ thuật, sáng chế phát minh trong quần chúng, phát động lực lượng vĩ đại của quần chúng tham gia công cuộc xây dựng và phát triển khoa học. Trong tình hình cụ thể của ta, đây là một nhiệm vụ hết sức cấp bách và nặng nề. Chỉ có gây được một phong trào

quần chúng mạnh mẽ tiến quân vào khoa học thì sự nghiệp khoa học mới có thể phát triển nhanh chóng.

Văn nghệ giữ một vị trí quan trọng trong cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật. Chúng ta phải xây dựng một nền văn nghệ mới có tính chất dân tộc và nội dung xã hội chủ nghĩa phong phú. Văn nghệ phải có tính đảng và tính nhân dân rõ rệt, phải thật sự đi vào cuộc sống và gắn chặt với cuộc sống muôn màu muôn vẻ của nhân dân lao động đang đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội và thống nhất Tổ quốc. Công tác văn học nghệ thuật phải phục vụ đắc lực cho đường lối và chính sách cách mạng của Đảng, góp phần tích cực vào công việc giáo dục tư tưởng, tình cảm, và cải tạo con người theo chủ nghĩa xã hội, góp phần tích cực vào công việc động viên và cổ vũ nhân dân đem hết tinh thần và lực lượng hoàn thành những nhiệm vụ cách mạng do Đảng nêu ra. Phải không ngừng nâng cao tính tư tưởng và tính nghệ thuật của các tác phẩm văn nghệ, làm cho các tác phẩm đó trở thành những vũ khí sắc bén trong việc xây dựng con người mới về tư tưởng và tình cảm.

Trong sự nghiệp xây dựng nền văn nghệ mới, việc phát động một phong trào quần chúng rộng rãi làm văn nghệ có ý nghĩa rất quan trọng. Từ trong phong trào này, sẽ nảy nở những tài năng mới làm cho đội ngũ những người công tác văn nghệ đông đảo hơn lên, sáng tác, biểu diễn và phê bình văn nghệ được dồi dào thêm, sinh hoạt văn nghệ trở nên phong phú. Đồng thời cần tiếp tục bồi dưỡng văn nghệ sĩ chuyên nghiệp về các mặt chính trị, tư tưởng, văn hóa và nghiệp vụ, ra sức tạo điều kiện cho sáng tác và hoạt động văn nghệ phát triển mạnh mẽ; cần phát triển nền văn nghệ mới một cách toàn diện, chú ý giúp đỡ những ngành non trẻ trưởng thành. Các công tác lý luận văn nghệ, phê bình văn

nghệ, đào tạo và bồi dưỡng những người làm văn nghệ phải được đặc biệt chú ý, làm cho văn nghệ của ta phát triển một cách lành mạnh.

Để cho *báo chí, thông tin, truyền thanh và xuất bản* của ta thật sự trở thành vũ khí sắc bén của giai cấp công nhân trên mặt trận tư tưởng và chính trị, phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ấy, khắc phục những nhược điểm hiện nay của báo chí, thông tin, truyền thanh và xuất bản về nội dung và hình thức, ra sức nâng cao tính tư tưởng, tính quần chúng và tính chân thật của báo chí, thông tin, truyền thanh và xuất bản. Phải xây dựng và phát triển mạnh mẽ đội ngũ thông tấn viên công nông của các báo, làm cho các tờ báo ngày càng gắn chặt hơn nữa với quần chúng, với đời sống. Phải tích cực đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ báo chí, thông tin, truyền thanh và xuất bản. Ra sức cải tiến việc phát hành và việc tổ chức đọc sách báo, phát triển việc nghe đài truyền thanh, làm cho sách báo và truyền thanh thật sự trở thành món ăn tinh thần của đông đảo quần chúng. Làm tốt được những việc ấy thì báo chí, thông tin, truyền thanh và xuất bản sẽ trở thành người tuyên truyền cổ động tập thể và người tổ chức tập thể đắc lực của Đảng, do đó công tác chính trị, công tác tư tưởng, công tác tổ chức của Đảng đối với quần chúng sẽ được nâng cao thêm một bước.

Con người là vốn quý nhất của chế độ xã hội chủ nghĩa. Bảo vệ và bồi dưỡng sức khỏe của con người là nghĩa vụ và mục tiêu cao quý của các ngành *y tế và thể dục thể thao* dưới chế độ ta, và chính vì thế mà Đảng và Chính phủ ta rất coi trọng công tác y tế và công tác thể dục thể thao. Các ngành y tế và thể dục thể thao có một tác dụng quan trọng trong việc

phục vụ sản xuất, phục vụ dân sinh, phục vụ xây dựng cơ bản và phục vụ quốc phòng. Cần phải phát động một phong trào vệ sinh phòng bệnh và thể dục thể thao yêu nước của quần chúng, gây thành một cuộc vận động cách mạng thường xuyên, liên tục và lâu dài; đó không phải chỉ là nhiệm vụ của các ngành y tế và thể dục thể thao, mà còn là một nhiệm vụ của các đoàn thể quần chúng, của các cơ quan chính quyền, của các tổ chức Đảng. Đồng thời, cần ra sức củng cố và phát triển các cơ sở quốc lập và dân lập về vệ sinh phòng bệnh và phòng dịch, tiến tới tiêu diệt dần dần các bệnh dịch và bệnh xã hội, nhằm nâng cao không ngừng sức khỏe của nhân dân. Cần nghiên cứu để đi tới đề ra được những biện pháp thiết thực cải thiện dần điều kiện ăn, ở và sinh đẻ của nhân dân ta. Chú trọng việc bảo vệ sức khỏe của phụ nữ và nhi đồng, nâng cao hơn nữa công tác y tế ở các vùng miền núi. Phối hợp chặt chẽ Đông y với Tây y trong công tác y tế, trên các mặt phòng bệnh, chữa bệnh, sản xuất thuốc men, đào tạo cán bộ và nghiên cứu khoa học. Ra sức đào tạo và bồi dưỡng cán bộ y tế và cán bộ thể dục thể thao.

Đảng ta là lực lượng lãnh đạo và nòng cốt trong cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật, cho nên cần phải tích cực chuẩn bị về mọi mặt để có thể làm tròn trách nhiệm nặng nề đó. Đảng ta có đầy đủ năng lực để lãnh đạo cuộc cách mạng tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật, và cuộc cách mạng đó phải do Đảng ta lãnh đạo thì mới có thể đi đúng đường lối. Vì vậy, *luôn luôn tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trên các lĩnh vực tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật là điều kiện chủ yếu bảo đảm cho cuộc cách mạng tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật thành công triệt để.* Phải ra sức đào tạo hàng loạt

trí thức mới xuất thân từ công nông, và giúp đỡ trí thức cũ tự cải tạo, xây dựng một đội ngũ trí thức xã hội chủ nghĩa đông đảo. Các cán bộ, đảng viên làm việc trong các ngành văn hóa, giáo dục, khoa học, văn nghệ, báo chí, y tế, thể dục thể thao, v.v. bất kỳ ở cương vị nào, đều cần phải một mặt đi sâu vào công tác chuyên môn, mặt khác ra sức học tập lý luận, nghiên cứu nghiệp vụ, biết dựa vào quần chúng mà kịp thời phát hiện những vấn đề mới và đề nghị với Đảng những cách giải quyết thích hợp. Lại phải biết đoàn kết với những cán bộ chuyên môn ngoài Đảng, vừa hướng dẫn họ công tác, vừa tích cực học tập họ, cùng họ không ngừng cải tiến công tác, hoàn thành tốt đẹp những nhiệm vụ mà Đảng đã giao phó.

Thư các đồng chí,

Những điểm phân tích trên đây chỉ rõ rằng thời kỳ quá độ ở miền Bắc nước ta là thời kỳ mà Đảng ta phải tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, bao gồm cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật. Thời kỳ ấy bắt đầu từ khi miền Bắc được hoàn toàn giải phóng và sẽ kết thúc khi chúng ta đã căn bản hoàn thành xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đường lối chung của miền Bắc trong thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội là: đoàn kết toàn dân, phát huy tinh thần yêu nước nồng nàn và truyền thống phấn đấu anh dũng, lao động cần cù của nhân dân ta, đồng thời tăng cường đoàn kết với các nước xã hội chủ nghĩa anh em do Liên Xô đứng đầu, để đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng đời sống ấm no hạnh phúc ở

miền Bắc và củng cố miền Bắc thành cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà, góp phần tăng cường phe xã hội chủ nghĩa, bảo vệ hòa bình ở Đông - Nam Á và thế giới.

Muốn đạt mục tiêu ấy phải sử dụng chính quyền dân chủ nhân dân làm nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản để thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp nhỏ và công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh; phát triển thành phần kinh tế quốc doanh, thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa bằng cách ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý, đồng thời ra sức phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ; đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật; biến nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa có công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại, văn hóa và khoa học tiên tiến.

Trong việc xây dựng kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) cũng như những kế hoạch kinh tế dài hạn sau này, chúng ta phải nắm vững đường lối chung đó, bảo đảm cho sự nghiệp cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc đạt được kết quả tốt đẹp.

IV

NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CỦA KẾ HOẠCH 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1961-1965)

Thưa các đồng chí,

Từ ngày hòa bình lập lại đến nay, miền Bắc nước ta đã trải qua ba năm khôi phục kinh tế, và gần ba năm phát triển

và cải tạo kinh tế theo chủ nghĩa xã hội. Trong thời gian ấy, nhờ sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng ta, nhờ tinh thần nồng nàn yêu nước và cần cù lao động của nhân dân ta, nhờ sự giúp đỡ hết lòng của Liên Xô, Trung Quốc và các nước anh em khác, chúng ta đã vượt qua nhiều khó khăn và *đạt được những thành tựu to lớn.*

Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đã giành được những thắng lợi quan trọng. Về nông nghiệp, đến đầu tháng sáu 1960, đã có 55% tổng số hộ nông dân lao động tham gia hợp tác xã sản xuất, trong đó có 4% số hộ vào hợp tác xã sản xuất bậc cao. Về thủ công nghiệp, số người lao động thủ công được tổ chức lại trong các hình thức hợp tác chiếm tới 67,8% tổng số lao động thủ công chuyên nghiệp nằm trong diện hợp tác hóa, và trong đó số người tham gia hợp tác xã sản xuất và hợp tác xã cung tiêu sản xuất chiếm tỷ lệ 44,2%. Một nửa tổng số người buôn bán nhỏ nằm trong diện hợp tác hóa đã tham gia các loại tổ hợp tác và hợp tác xã định lãi định lương, và 5,5% đã chuyển hẳn sang sản xuất. Số hộ công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa đi vào công tư hợp doanh đã chiếm 97,2% tổng số hộ tư sản ở miền Bắc, bao gồm 97% tổng số vốn đăng ký.

Đi đôi với cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp nhỏ và công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh, chúng ta đã ra sức mở rộng và tăng cường thành phần kinh tế quốc doanh. Tính đến cuối năm 1959, công nghiệp quốc doanh đã chiếm 47,5% giá trị tổng sản lượng công nghiệp và thủ công nghiệp; vận tải quốc doanh chiếm 70,3% tổng khối lượng hàng hóa luân chuyển; thương nghiệp quốc doanh chiếm 89% tổng mức bán buôn và

41,4% tổng mức bán lẻ (nếu kể cả hợp tác xã mua bán thì chiếm 62,4%). Ngân hàng hoàn toàn do Nhà nước quản lý.

Về mặt *phát triển sản xuất*, thì sản xuất công nghiệp và sản xuất nông nghiệp bị tàn phá nặng nề trong chiến tranh đã được khôi phục và đang phát triển mạnh mẽ. So với năm 1955, giá trị tổng sản lượng nông nghiệp năm 1959 tăng 52,4%, trong đó trồng trọt tăng 47%, chăn nuôi tăng 102,8%, nghề phụ nông thôn tăng 30,3% và nông nghiệp đã phát triển toàn diện hơn so với trước chiến tranh. Từ năm 1956 đến năm 1959, giá trị tổng sản lượng nông nghiệp bình quân hàng năm tăng 8,9%, còn sản lượng bình quân hàng năm về thóc tính theo đầu người thì tăng từ 259,5 kg lên 334 kg. So với trước chiến tranh, sản lượng thóc tăng 2 lần, ngô tăng 76,6%, lạc và đậu tăng từ 10 đến 16 lần, trâu bò tăng gần 2 lần, lợn tăng gấp rưỡi. Trong công nghiệp, tính đến cuối năm 1959, chúng ta đã có 152 xí nghiệp trung ương và hơn 500 cơ sở công nghiệp địa phương. Từ năm 1956 đến năm 1959, công nghiệp và thủ công nghiệp bình quân mỗi năm tăng 28%. Công nghiệp của ta từ chỗ chủ yếu là khai thác nguyên liệu, đã tiến lên có cơ sở chế tạo sản phẩm, do đó cung cấp được một phần quan trọng tư liệu sản xuất và vật phẩm tiêu dùng. Nông nghiệp và công nghiệp phát triển mạnh mẽ, tỷ trọng giữa nông nghiệp và công nghiệp đã được điều chỉnh theo hướng tiến bộ: năm 1955, nông nghiệp chiếm 83,1%, công nghiệp chiếm 10,9%, nhưng đến năm 1959, nông nghiệp chỉ còn chiếm 64,5%, và công nghiệp đã lên đến 35,5%, và đến cuối năm 1960, nông nghiệp sẽ chiếm 60%, công nghiệp sẽ chiếm 40% trong giá trị tổng sản lượng công nông nghiệp.

Do sản xuất phát triển, đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân ta đã được nâng cao hơn trước. Từ năm 1957 đến

năm 1959 thu nhập quốc dân tính theo đầu người đã tăng từ 180,6 đồng lên 215,5 đồng, tức là tăng 19,3%. Công nhân, viên chức đã được tăng lương một bước, tiền lương danh nghĩa tăng 53,3%, còn tiền lương thực tế thì tăng 33%. Thu nhập bình quân cuối cùng của mỗi nông dân năm 1959 cũng tăng khoảng 14,8% so với năm 1957. Ở các thành phố, nạn thất nghiệp căn bản đã được giải quyết, hơn 10 vạn người đã có công ăn việc làm. So với năm 1955, sức mua bình quân tính theo đầu người năm 1959 tăng 66,2%. Về văn hóa, việc xóa nạn mù chữ đã căn bản hoàn thành ở miền xuôi, phong trào bỏ túc văn hóa đang phát triển mạnh mẽ. Số trường phổ thông tăng thêm 1.745 cái với số học sinh tăng 2 lần, số trường chuyên nghiệp trung cấp tăng thêm 26 cái với số học sinh tăng 5 lần, số trường đại học tăng thêm 6 cái với số sinh viên tăng gần 6 lần. Đến cuối năm 1959, tổng số học sinh và sinh viên đã lên đến 2.400.000 người, chiếm 16% số dân toàn miền Bắc. Số cán bộ kỹ thuật cao cấp đã tăng gần 3 lần. Công tác nghiên cứu và phổ biến khoa học, kỹ thuật đã bước đầu được tổ chức. Công tác y tế, vệ sinh phòng bệnh đã đạt được những thành tựu quan trọng, phong trào thể dục thể thao cũng đang trên đà phát triển.

Những thành tựu đạt được trong sáu năm qua chứng tỏ *đường lối chủ trương của Đảng ta về khôi phục kinh tế, về phát triển và cải tạo kinh tế, phát triển văn hóa là đúng đắn*. Đảng ta đã tăng cường được sự đoàn kết nhất trí trong hàng ngũ của mình, phát huy được tính tích cực cách mạng của nhân dân lao động, bảo đảm cho công cuộc khôi phục, phát triển và cải tạo kinh tế, phát triển văn hóa theo chủ nghĩa xã hội giành được thắng lợi.

Đại hội chúng ta nhiệt liệt hoan nghênh tinh thần phấn

đấu anh dũng và lao động cần cù của anh chị em công nhân, nông dân, trí thức và các tầng lớp lao động khác trong sự nghiệp xây dựng và củng cố miền Bắc. Chúng ta chân thành cảm tạ sự giúp đỡ vô tư và to lớn của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác, đồng thời cảm tạ các đồng chí chuyên gia các nước anh em đã tận tụy giúp đỡ nhân dân ta khôi phục và phát triển kinh tế, phát triển văn hóa.

Những thành tựu đã đạt được rất to lớn, nhưng so với yêu cầu thì còn thấp. Đồng thời, chúng ta cũng có những *khuyết điểm và nhược điểm*. Khuyết điểm lớn nhất là chậm nhận rõ sự chuyển biến giai đoạn cách mạng ở miền Bắc sau khi lập lại hòa bình. Do đó, chậm đề ra đường lối, chính sách lớn về cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, chậm tiến hành giáo dục tư tưởng xã hội chủ nghĩa trong Đảng và trong nhân dân, thiếu nhìn xa trong công tác thực tiễn, thiếu sự chuẩn bị đầy đủ về vật chất và cán bộ cho công cuộc xây dựng kinh tế và văn hóa xã hội chủ nghĩa. Mặt khác, trình độ lãnh đạo và quản lý kinh tế tài chính, quản lý kỹ thuật của cán bộ ta còn thấp, trình độ tổ chức không theo kịp yêu cầu của nhiệm vụ chính trị; nhược điểm đó hạn chế một phần thắng lợi của chúng ta. Chúng ta phải ra sức tiếp tục phát huy những thành tựu đã giành được, đồng thời khắc phục những khuyết điểm và nhược điểm nói trên, để hoàn thành thắng lợi kế hoạch 3 năm phát triển và cải tạo kinh tế, phát triển văn hóa, do đó mà chuẩn bị tốt cho việc thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Sau kế hoạch 3 năm, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa sẽ giành được thắng lợi có tính chất quyết định. Lúc đó, số rất đông nông dân lao động và thợ thủ công đã tham gia hợp

tác xã nửa xã hội chủ nghĩa và một bộ phận nhỏ đã tham gia hợp tác xã hoàn toàn xã hội chủ nghĩa. Phần đông những người buôn bán nhỏ đã tham gia các tổ chức hợp tác, một bộ phận đã chuyển sang sản xuất. Công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh đã biến thành những xí nghiệp công tư hợp doanh và xí nghiệp hợp tác. Trong nền kinh tế quốc dân, thành phần kinh tế quốc doanh đã chiếm ưu thế tuyệt đối, tác dụng lãnh đạo của nó được tăng cường thêm một bước. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa đã trở thành quan hệ sản xuất chủ yếu trong xã hội miền Bắc, dưới hai hình thức sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể. Tuy nhiên, trong nông nghiệp, thủ công nghiệp, và nhất là trong thương nghiệp nhỏ, kinh tế cá thể cũng còn tồn tại một bộ phận; phần lớn các tổ chức hợp tác trong các ngành đó vẫn còn ở trình độ nửa xã hội chủ nghĩa và chưa được củng cố vững chắc về tư tưởng và kinh tế. Trong các xí nghiệp công tư hợp doanh và xí nghiệp hợp tác, vẫn còn nhiều tàn tích của phương thức quản lý kinh doanh tư bản chủ nghĩa, những người tư sản chỉ mới được cải tạo bước đầu. Giữa sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể, sự liên hệ với nhau và giúp đỡ lẫn nhau chưa được chặt chẽ. Sau kế hoạch 3 năm, chúng ta còn phải ra sức hoàn thành xây dựng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, còn phải tiếp tục củng cố những quan hệ ấy về mọi mặt. Vì vậy, *cải tạo xã hội chủ nghĩa vẫn còn là một nhiệm vụ rất quan trọng*.

Sau kế hoạch 3 năm, do quan hệ sản xuất được cải tạo và sức sản xuất được bước đầu cải tiến, sản xuất nông nghiệp đã tiến lên một bước. Công nghiệp quốc doanh có thêm một số ngành mới và xí nghiệp mới về công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ, đã bắt đầu chế tạo được một số loại máy hạng

nhỏ và tư liệu sản xuất khác, đã đáp ứng được một phần quan trọng những nhu cầu chủ yếu về vật phẩm tiêu dùng. Công nghiệp địa phương đã hình thành, thủ công nghiệp hợp tác hóa bước đầu được cải tiến về mặt kỹ thuật, công nghiệp công tư hợp doanh được bước đầu sắp xếp lại và một bộ phận được tăng thêm thiết bị. Sức sản xuất trong xã hội bắt đầu tăng. Nhưng nhìn chung lại, trong nền kinh tế quốc dân, nông nghiệp vẫn chiếm bộ phận lớn, trình độ kỹ thuật sản xuất còn lạc hậu, công cụ cải tiến còn ít và chưa được dùng một cách phổ biến, sức kéo thiếu nhiều, và năng suất lao động còn thấp, vấn đề lương thực chưa được giải quyết vững chắc. Công nghiệp nặng mới phôi thai, công nghiệp nhẹ còn bé nhỏ, năng suất lao động trong công nghiệp vẫn thấp. Giao thông vận tải nói chung còn lạc hậu, chưa đáp ứng được nhu cầu kinh tế và quốc phòng. Công tác thăm dò tài nguyên, điều tra cơ bản chưa làm được mấy. Lực lượng cán bộ xây dựng kinh tế và công nhân lành nghề thì vừa ít, vừa thiếu kinh nghiệm. Tình hình ấy chỉ rõ rằng sau khi hoàn thành thắng lợi kế hoạch 3 năm, khi công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đã giành được thắng lợi có tính chất quyết định, sức sản xuất ở miền Bắc nước ta vẫn còn lạc hậu. Để củng cố và phát triển quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, để đẩy mạnh sản xuất công nghiệp và nông nghiệp, *phải tích cực phát triển sức sản xuất, thanh toán tình trạng lạc hậu hiện nay của sức sản xuất*. Cho nên sau kế hoạch 3 năm, miền Bắc nước ta cần phải chuyển sang thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội, và kế hoạch 5 năm lần thứ nhất là một bước quan trọng mở đầu thời kỳ ấy.

Muốn phát triển mạnh mẽ sức sản xuất, củng cố và phát triển quan hệ sản xuất mới, đưa miền Bắc nước ta tiến

nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội, thì trong thời gian kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, chúng ta phải ra sức phấn đấu để *thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, đồng thời hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa, làm cho kinh tế miền Bắc nước ta thành một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa*.

Để thực hiện mục tiêu đó, *kế hoạch 5 năm lần thứ nhất có những nhiệm vụ cơ bản như sau:*

a) Ra sức phát triển công nghiệp và nông nghiệp, thực hiện một bước việc ưu tiên phát triển công nghiệp nặng, đồng thời ra sức phát triển nông nghiệp toàn diện, phát triển công nghiệp thực phẩm và công nghiệp nhẹ, phát triển giao thông vận tải, tăng cường thương nghiệp quốc doanh và thương nghiệp hợp tác xã, chuẩn bị cơ sở để tiến lên biến nước ta thành một nước công nghiệp và nông nghiệp xã hội chủ nghĩa.

b) Hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp nhỏ và công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh, củng cố và tăng cường thành phần kinh tế quốc doanh, tăng cường mối quan hệ giữa sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể, mở rộng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân.

c) Nâng cao trình độ văn hóa của nhân dân, đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ xây dựng kinh tế và công nhân lành nghề, nâng cao năng lực quản lý kinh tế của cán bộ, công nhân và nhân dân lao động; xúc tiến công tác khoa học và kỹ thuật, xúc tiến thăm dò tài nguyên tự nhiên và tiến hành điều tra cơ bản, nhằm phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế và văn hóa xã hội chủ nghĩa.

d) Cải thiện thêm một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân lao động, làm cho nhân dân ta được ăn no, mặc ấm, tăng thêm sức khỏe, có thêm nhà ở và được học tập, mở mang sự nghiệp phúc lợi công cộng, xây dựng đời sống mới ở nông thôn và thành thị.

e) Đi đôi và kết hợp với phát triển kinh tế, cần ra sức củng cố quốc phòng, tăng cường trật tự an ninh, bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Năm nhiệm vụ ấy liên hệ mật thiết với nhau, và đều nhằm bảo đảm xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, tăng cường lực lượng mọi mặt của miền Bắc, làm cho miền Bắc thành cơ sở ngày càng vững chắc của nhân dân cả nước trong cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Dựa vào sự tính toán bước đầu, Trung ương Đảng thấy cần đề ra trước Đại hội *những con số kiểm tra chủ yếu* sau đây để làm căn cứ cho việc xây dựng kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Trong khoảng 5 năm tới, dự định giá trị tổng sản lượng công nghiệp sẽ tăng 148% so với năm 1960, trong đó nhóm A tăng 215%, nhóm B tăng 110%. Bình quân hàng năm công nghiệp sẽ tăng khoảng 20%, riêng nhóm A tăng 25,8%, nhóm B tăng 16%.

Giá trị tổng sản lượng nông nghiệp trong 5 năm sẽ tăng khoảng 61% so với năm 1960, và bình quân hàng năm sẽ tăng khoảng 10%.

Đến năm 1965, trong giá trị tổng sản lượng công nghiệp và nông nghiệp, dự định công nghiệp sẽ chiếm 51%, nông nghiệp 49%.

Về năng suất lao động, dự định sẽ tăng khoảng 54%

trong công nghiệp quốc doanh, và bình quân hàng năm sẽ tăng khoảng 9%.

Trong 5 năm, phải đào tạo 125.000 cán bộ chuyên môn cao cấp và trung cấp, tức là gấp 10 lần so với kế hoạch 3 năm, để phân phối vào phục vụ công tác ở các ngành.

Về mặt cải thiện đời sống, cố gắng đến năm 1965 làm cho thu nhập thực tế của công nhân và nông dân tăng khoảng 30% so với năm 1960.

Chúng ta cần ra sức tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao tinh thần yêu nước và nhiệt tình xã hội chủ nghĩa của đông đảo quần chúng công nhân, nông dân, trí thức và các tầng lớp nhân dân khác, kiên quyết phấn đấu để hoàn thành và hoàn thành vượt mức những nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Làm được như vậy thì chúng ta sẽ tiến một bước trên con đường xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, xây dựng được cơ sở công nghiệp đầu tiên của nước nhà, bước đầu giải quyết được một cách vững chắc vấn đề lương thực, đào tạo và bồi dưỡng được một đội ngũ cán bộ quan trọng làm vốn cho việc phát triển kinh tế và văn hóa xã hội chủ nghĩa sau này, làm cho nhân dân lao động có việc làm, ăn no, mặc ấm, có nhà ở, có sức khỏe và được học tập, cải thiện thêm một bước đời sống của nhân dân. Lúc đó, tính ưu việt của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc nước ta thể hiện một cách rõ rệt, không còn là chuyện trừu tượng nữa, và tình hình đó càng tác động mạnh mẽ đến phong trào cách mạng ở miền Nam, đến công cuộc đấu tranh của nhân dân cả nước nhằm thực hiện thống nhất nước nhà.

Thưa các đồng chí,

Như trên đã nói, trong thời gian tới, chúng ta còn phải ra

sức hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Đó là một trong những nhiệm vụ cách mạng quan trọng của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Làm tốt nhiệm vụ đó thì quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa sẽ được mở rộng trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân ở miền Bắc, sức sản xuất sẽ phát triển mạnh mẽ, sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội sẽ được thực hiện một cách thuận lợi, đời sống của nông dân, thợ thủ công, người buôn bán nhỏ sẽ được cải thiện thêm một bước.

Về hợp tác hóa nông nghiệp, mục tiêu là hoàn thành cải tạo quan hệ sản xuất trong nông nghiệp, hoàn thành việc hợp tác hóa ở bậc thấp, đưa toàn bộ các hợp tác xã bậc thấp lên bậc cao, và thống nhất các hợp tác xã bậc cao quy mô nhỏ thành những hợp tác xã lớn. Các hợp tác xã lớn này không những kinh doanh nông nghiệp, quản lý tín dụng nông thôn, mà còn xây dựng một số xí nghiệp công nghiệp địa phương cần thiết và có thể xây dựng. Đi đôi với việc phát triển hợp tác xã, cần hết sức coi trọng việc củng cố hợp tác xã về mọi mặt.

Do nông dân lao động nước ta giàu tinh thần yêu nước và tinh thần cách mạng, tuyệt đối tin tưởng ở Đảng ta, và do Đảng ta kiên quyết đưa nông dân miền Bắc lên con đường xã hội chủ nghĩa, là con đường ấm no và hạnh phúc cho nên phong trào hợp tác hóa nông nghiệp nói chung phát triển khá nhanh. Để hoàn thành tốt việc hợp tác hóa nông nghiệp, phải không ngừng giáo dục cho toàn thể xã viên tư tưởng xã hội chủ nghĩa, làm cho ai nấy đều coi công việc của hợp tác xã như công việc của nhà mình, đoàn kết chặt chẽ với nhau, cùng nhau ra sức phát huy tinh thần cần kiệm xây dựng hợp tác xã. Công tác giáo dục tư tưởng đối với nông dân là một

công tác thường xuyên và lâu dài, phải làm đi làm lại nhiều lần một cách kiên nhẫn.

Muốn cho các hợp tác xã phát huy đầy đủ tính hơn hẳn của nó đối với lối làm ăn riêng lẻ, thì vấn đề mấu chốt nhất vẫn là tăng năng suất lao động, phát triển sản xuất. Cho nên, đồng thời với việc đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng trong hợp tác xã nông nghiệp, *phải rất coi trọng tăng cường công tác quản lý*, cải tiến tổ chức lao động, cải tiến kỹ thuật, sử dụng một cách phổ biến những công cụ cải tiến và nửa cơ giới hóa, đẩy mạnh công tác thủy lợi và cải tạo đất, để phát triển sản xuất, bảo đảm không ngừng tăng thu nhập của xã viên, tăng tích lũy của hợp tác xã, làm cho các hợp tác xã có cơ sở kinh tế ngày càng vững chắc. Phải xúc tiến việc kinh doanh nhiều ngành, nhiều nghề trong các hợp tác xã, phát huy khả năng tiềm tàng của nông nghiệp và kinh nghiệm sản xuất nhiều nghề của nông dân. Trên cơ sở phát triển sản xuất, cần *ra sức tăng thêm khối lượng sản phẩm hàng hóa của hợp tác xã*, mở rộng sự trao đổi giữa nông nghiệp và công nghiệp, giữa thành thị và nông thôn, tăng cường quan hệ giữa kinh tế tập thể và kinh tế quốc doanh, củng cố liên minh công nông. Phải làm cho đời sống của xã viên ngày càng được nâng cao hơn, và trong 5 năm, đuổi kịp mức sống của trung nông lớp trên hiện nay.

Để đáp ứng yêu cầu mới của phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, Đảng ta cần đề ra một số chính sách mới như chính sách đưa hợp tác xã bậc thấp lên hợp tác xã bậc cao, thống nhất các hợp tác xã nhỏ thành hợp tác xã lớn, giải quyết đúng đắn quyền lợi của xã viên và của các hợp tác xã nhỏ trong khi tiến lên, chính sách phân phối thu nhập cho xã viên trong điều kiện thực hiện kinh doanh nhiều nghề, chính

sách sử dụng vốn tích lũy của hợp tác xã, v.v.. Đồng thời, phải nghiên cứu cụ thể cơ cấu tổ chức và phương thức hoạt động của các tổ chức Đảng, chính quyền nhân dân và các đoàn thể quần chúng ở cơ sở cho phù hợp với sự phát triển của phong trào hợp tác hóa nông nghiệp.

Nhà nước dân chủ nhân dân cần chú ý giúp đỡ các hợp tác xã đào tạo và bồi dưỡng cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật và cán bộ nghiệp vụ, giúp đỡ về tín dụng, về thủy lợi và cải tạo đất, về phân bón, trâu bò, nông cụ cải tiến, giống má, v.v.; cần dần dần xây dựng các tổ, các trạm máy kéo và máy móc nông nghiệp để bước đầu thực hiện cơ giới hóa nông nghiệp; cần có chính sách giá cả, chính sách thu mua, chính sách thuế và chính sách tiền công đúng đắn đối với các hợp tác xã.

Trong 5 năm tới, chúng ta cần và có thể hoàn thành việc *hợp tác hóa thủ công nghiệp*, đưa các hợp tác xã cung tiêu sản xuất và các tổ hợp tác lên thành những hợp tác xã sản xuất. Phải chú ý cải tiến công cụ và cải tiến sản xuất của thủ công nghiệp hợp tác hóa, xúc tiến việc nửa cơ giới hóa đối với những ngành cần thiết, nhằm nâng cao năng suất lao động, tăng phẩm chất và hạ giá thành sản phẩm, sản xuất thêm nhiều loại hàng mới, để cung cấp cho nhu cầu của nhân dân và để xuất khẩu. Với sự tán thành của các xã viên, một số hợp tác xã thủ công nghiệp có thể phát triển thành xí nghiệp quốc doanh địa phương hoặc được thu hút vào những xí nghiệp quốc doanh sẵn có. Còn bộ phận lớn thì vẫn tiếp tục tồn tại, trở thành lực lượng bổ sung cho công nghiệp quốc doanh.

Đối với các hợp tác xã thủ công nghiệp, Nhà nước cần có chính sách giúp đỡ thiết thực, như cung cấp nguyên liệu và

những thiết bị cần thiết một cách đều đặn, bảo đảm việc tiêu thụ sản phẩm thủ công có phẩm chất nhất định, v.v..

Về *cải tạo thương nghiệp nhỏ*, cần tiếp tục thông qua các hình thức hợp tác để sử dụng hợp lý những người buôn bán nhỏ vào việc phân phối hàng hóa cho mậu dịch quốc doanh, và chuyển dần số lớn sang sản xuất. Đối với những tổ chức hợp tác còn lại, thì sẽ tùy theo điều kiện cụ thể mà sắp xếp cho hợp lý, hoặc liên hợp thành những cửa hàng hợp tác lớn, hoặc vẫn để tiếp tục kinh doanh phân tán dưới sự lãnh đạo của mậu dịch quốc doanh.

Đi đôi với việc hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thủ công nghiệp và thương nghiệp nhỏ, và việc củng cố những hợp tác xã và tổ hợp tác, cần tiếp tục tiến hành việc giáo dục và cải tạo tư tưởng cho những người lao động thủ công nghiệp và lao động thương nghiệp, giúp họ dần dần xóa bỏ những tư tưởng và thói quen sai lầm của người kinh doanh cá thể.

Sau kế hoạch 3 năm, tuy các xí nghiệp công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa đã biến thành xí nghiệp công tư hợp doanh và xí nghiệp hợp tác, tức là những xí nghiệp về cơ bản có tính chất xã hội chủ nghĩa, nhưng *công tác cải tạo công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh* vẫn còn phải tiếp tục xúc tiến, vẫn còn là một công tác quan trọng.

Công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh bao gồm hai nhiệm vụ: một là cải tạo xí nghiệp, hai là cải tạo người tư sản về chính trị và tư tưởng.

Về cải tạo xí nghiệp, một mặt phải căn cứ vào tình hình thực tế mà tiếp tục sắp xếp lại các xí nghiệp, cải tiến tổ chức, điều chỉnh và tăng thêm thiết bị, vốn liếng, sức lao động, v.v.;

mặt khác, phải cải cách các chế độ trong xí nghiệp, cải tiến công tác quản lý kinh doanh, xóa bỏ phương thức quản lý kinh doanh tư bản chủ nghĩa, xây dựng phương thức quản lý kinh doanh xã hội chủ nghĩa.

Việc cải tạo người tư sản về chính trị và tư tưởng có nội dung phức tạp và đòi hỏi một thời gian lâu dài. Phải giúp những người tư sản tham gia lao động thật sự và tiếp tục cải tạo tư tưởng để đi lên chủ nghĩa xã hội. Đây là một cuộc đấu tranh gay go, bởi vì trong quá trình cải tạo, mặt tiêu cực của những người tư sản vẫn còn tiếp tục biểu hiện dưới hình thức này hay hình thức khác. Chúng ta cần dựa vững vào lực lượng của quần chúng công nhân, kiên quyết và bền bỉ tiến hành công tác cải tạo, đồng thời khuyến khích mỗi người tư sản cố gắng góp phần tự cải tạo mình.

Thưa các đồng chí,

Đi đôi với việc hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa, trong thời gian kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, chúng ta chủ trương *thực hiện một bước việc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.*

Chủ trương của chúng ta về công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý, đồng thời ra sức phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ. Trong thời gian kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, dựa vào quan điểm: công nghiệp là ngành chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân, và nông nghiệp là cơ sở cho công nghiệp phát triển, chúng ta *một mặt chú trọng phát triển công nghiệp, mặt khác chú trọng phát triển nông nghiệp toàn diện,*

bảo đảm cho sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc đạt được tốc độ cao.

Trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, *việc phát triển công nghiệp chiếm một vị trí rất quan trọng.* Nhiệm vụ của công nghiệp trong 5 năm tới là giải quyết một phần những tư liệu sản xuất chủ yếu để cung cấp cho công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng cơ bản và giao thông vận tải; đồng thời, bảo đảm cung cấp những vật phẩm tiêu dùng chủ yếu nhằm thoả mãn những nhu cầu phổ thông về mặc, ăn, ở, học tập, v.v., nâng cao thêm một bước mức sống của nhân dân. Ngoài việc cung cấp những nhu cầu chủ yếu trong nước, công nghiệp còn có nhiệm vụ mở rộng nguồn xuất khẩu để đổi lấy máy móc, thiết bị cần thiết cho kinh tế nước ta và tăng cường sự hợp tác giữa nước ta và các nước anh em.

Để thực hiện nhiệm vụ trên đây, chúng ta phải *xây dựng và phát triển mạnh mẽ cơ sở công nghiệp nặng.* Phương hướng xây dựng và phát triển chủ yếu của công nghiệp nặng nước ta trong 5 năm tới là phát triển công nghiệp điện lực đi trước một bước, chú trọng phát triển công nghiệp gang thép và công nghiệp chế tạo cơ khí, đồng thời phát triển công nghiệp than, công nghiệp vật liệu xây dựng, và bước đầu xây dựng công nghiệp hóa học.

Đi đôi với việc xây dựng cơ sở công nghiệp nặng, cần ra sức phát triển *công nghiệp nhẹ*, chủ yếu là công nghiệp thực phẩm, công nghiệp dệt, công nghiệp chế biến gỗ, bảo đảm sản xuất hầu hết những vật phẩm tiêu dùng chính của nhân dân, và sản xuất những mặt hàng xuất khẩu có phẩm chất tốt. Đời sống của nhân dân ta càng được cải thiện thì nhu cầu về sản phẩm công nghiệp nhẹ sẽ càng tăng thêm, cho nên chúng ta phải rất coi trọng việc phát triển công nghiệp nhẹ, không

được vì ưu tiên phát triển công nghiệp nặng mà xao lãng hoặc coi thường công nghiệp nhẹ.

Chúng ta cần *phát triển công nghiệp địa phương* (kể cả thủ công nghiệp) một cách có kế hoạch và có lãnh đạo, nhằm cung cấp một phần tư liệu sản xuất, vật phẩm tiêu dùng và vật liệu xây dựng thường dùng cho nhân dân địa phương và bổ sung cho công nghiệp trung ương. Đồng thời cần sắp xếp hợp lý các *xí nghiệp công nghiệp công tư hợp doanh* và tận dụng năng lực sản xuất của những cơ sở ấy.

Muốn cho công nghiệp nước ta phát triển thuận lợi, chúng ta cần chú ý giải quyết tốt một số vấn đề chủ yếu.

Trước hết là vấn đề *công nhân*. Trong 5 năm tới, chúng ta cần cung cấp cho công nghiệp chừng 20 vạn công nhân lành nghề và mấy chục vạn công nhân phổ thông. Đó là một vấn đề rất khó khăn. Cần có một kế hoạch chu đáo bảo đảm cung cấp kịp thời và đầy đủ số công nhân cần thiết, đào tạo và bồi dưỡng theo quy mô lớn những công nhân lành nghề. Đồng thời phải tích cực thực hiện mọi biện pháp cần thiết để bảo hộ lao động, *bảo đảm an toàn lao động cho công nhân*.

Hai là, cần tập trung lực lượng thúc đẩy việc *nâng cao không ngừng năng suất lao động và hạ giá thành sản phẩm*. Muốn thế, cần bồi dưỡng nhiệt tình lao động của công nhân trên cơ sở tiến hành giáo dục chính trị và tư tưởng, nâng cao trình độ văn hóa và kỹ thuật kết hợp với cải tiến chế độ tiền lương và phát triển phúc lợi công cộng; cần tăng cường tổ chức lao động, nâng cao kỷ luật lao động, khuyến khích cải tiến tổ chức, cải tiến kỹ thuật, áp dụng rộng rãi kỹ thuật tiên tiến, triệt để sử dụng công suất của thiết bị máy móc, thực hiện đầy đủ chế độ hạch toán kinh tế; phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Ba là, *tăng cường công tác quản lý xí nghiệp*. Trong mấy năm gần đây, qua cuộc vận động cải tiến chế độ quản lý xí nghiệp, chúng ta đã đạt được một số kết quả tốt về mặt này. Nhưng đó chỉ là bước đầu, chúng ta còn phải tiếp tục tiến hơn nữa trong công tác quản lý xí nghiệp. Để tăng cường công tác quản lý xí nghiệp, chúng ta phải giữ vững chế độ thủ trưởng phụ trách dưới sự lãnh đạo của đảng uỷ xí nghiệp, đồng thời phải thực hiện việc kết hợp ba mặt: tăng cường sự lãnh đạo của đảng bộ xí nghiệp, phát động mạnh mẽ quần chúng công nhân, phát huy tác dụng của nhân viên kỹ thuật. Ba mặt đó quan hệ mật thiết với nhau. Có tăng cường sự lãnh đạo của đảng bộ xí nghiệp trên các lĩnh vực chính trị, tư tưởng và sản xuất, mới có thể phát huy đến cao độ tác dụng tích cực của quần chúng công nhân trong việc tham gia quản lý xí nghiệp và của nhân viên kỹ thuật trong sản xuất. Ngược lại, chỉ có trên cơ sở phát động quần chúng công nhân và phát huy tác dụng của nhân viên kỹ thuật thì sự lãnh đạo của đảng bộ xí nghiệp mới thật sự được tăng cường về mọi mặt trong công tác quản lý xí nghiệp. Đồng thời, chỉ có kết hợp lực lượng của quần chúng công nhân với lực lượng chuyên môn của nhân viên kỹ thuật dưới sự lãnh đạo của đảng bộ xí nghiệp, thì công tác quản lý xí nghiệp, phát triển sản xuất mới có thể tiến bộ mau chóng.

Nhiệm vụ phát triển công nghiệp ngày càng trở nên quan trọng. Nhưng về mặt lãnh đạo công nghiệp, chúng ta lại chưa có nhiều kinh nghiệm. Muốn hoàn thành nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, chúng ta phải *hết sức tăng cường sự lãnh đạo công nghiệp*. Phải kiện toàn các bộ công nghiệp, đưa thêm cán bộ có năng lực vào các ngành công nghiệp. Cần thực hiện đúng đắn việc phân cấp quản lý công nghiệp giữa

trung ương và địa phương, tăng cường sự lãnh đạo tập trung thống nhất của trung ương, đồng thời phát huy tính chủ động của địa phương. Cán bộ, đảng viên công tác trong các ngành công nghiệp phải tích cực học tập để nắm vững kỹ thuật và nghiệp vụ. Cần dựa hẳn vào quần chúng công nhân, phát huy tác dụng của Công đoàn và Đoàn thanh niên lao động trong việc quản lý sản xuất, quản lý xí nghiệp. Cần đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong công nhân, viên chức, "phong trào phấn đấu trở thành những người lao động tiên tiến, tổ tiên tiến và đơn vị tiên tiến". Đi đôi với phát triển sản xuất phải ra sức bảo vệ sản xuất chống lại mọi âm mưu của địch phá hoại sản xuất, coi việc bảo vệ sản xuất là một nhiệm vụ quan trọng trong công tác lãnh đạo và quản lý công nghiệp.

Nông nghiệp phát triển toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc là cơ sở để phát triển công nghiệp của miền Bắc nước ta. Miền Bắc nước ta phải dựa vào phát triển nông nghiệp để xây dựng công nghiệp xã hội chủ nghĩa, cho nên vấn đề phát triển sản xuất nông nghiệp có một ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với kinh tế nước ta không những trong mấy năm trước đây mà cả về sau này nữa. Công nghiệp càng phát triển thì càng đòi hỏi nông nghiệp phát triển. Nông nghiệp nước ta lại còn phụ thuộc nhiều vào điều kiện tự nhiên, và thường gặp nhiều khó khăn về mặt này. Vì vậy, trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, cũng như trong một thời gian lâu dài về sau nữa, chúng ta vẫn *rất coi trọng phát triển nông nghiệp*.

Nhiệm vụ của sản xuất nông nghiệp trong 5 năm tới, một mặt là phải bước đầu giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, cung cấp những nguyên liệu cần thiết cho công nghiệp, trước hết là công nghiệp thực phẩm, công nghiệp dệt và may mặc,

chuẩn bị nguyên liệu cho công nghiệp chế biến gỗ; mặt khác, phải góp phần mở rộng xuất khẩu về sản phẩm nông nghiệp, nhất là những đặc sản vùng nhiệt đới, để tích lũy thêm vốn cần thiết cho việc phát triển kinh tế và để tăng cường quan hệ hợp tác với các nước anh em.

Trong nông nghiệp, chúng ta chủ trương *lấy sản xuất lương thực làm trọng tâm, đồng thời phát triển một cách toàn diện*. Về lương thực, chúng ta lấy lúa làm chủ yếu, đồng thời rất coi trọng hoa màu để cung cấp thêm lương thực cho người và cung cấp thức ăn cho gia súc. Phải ra sức tăng diện tích bằng cách tăng vụ và khai hoang, và hết sức coi trọng việc tăng năng suất trên toàn bộ diện tích trồng trọt.

Để phát triển nông nghiệp một cách toàn diện, chúng ta cần mở rộng việc trồng cây công nghiệp và cây ăn quả, phát triển chăn nuôi gia súc, tăng cường nuôi cá, đánh cá, phát triển việc trồng cây gây rừng và bảo vệ rừng, khuyến khích các hợp tác xã nông nghiệp đẩy mạnh các nghề phụ ở nông thôn.

Phát triển sản xuất nông nghiệp thì phải đồng thời có kế hoạch chế biến và tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp, làm cho tỷ trọng của sản phẩm hàng hóa trong nông nghiệp ngày càng tăng lên.

Trong thời gian kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, đi đôi với việc hoàn thành hợp tác hóa nông nghiệp, cần đặc biệt chú trọng phát triển các *nông trường quốc doanh* nhằm hướng chính là vùng trung du và vùng núi, chủ yếu là để thực hiện theo quy mô lớn việc trồng cây công nghiệp, cây ăn quả, và việc chăn nuôi gia súc. Trong các nông trường quốc doanh, cần xây dựng một số xưởng để chế biến các sản phẩm trồng trọt và chăn nuôi của nông trường. Các nông trường quốc

doanh có điều kiện thuận lợi trong việc áp dụng kỹ thuật tiên tiến, thực hiện cơ giới hóa nông nghiệp, cho nên cần phải cải tiến tổ chức, cải tiến việc quản lý kinh doanh, không ngừng nâng cao năng suất lao động, năng suất các loại cây trồng và chăn nuôi, phát huy ảnh hưởng tốt đối với các hợp tác xã; cần giúp đỡ các hợp tác xã về các mặt cung cấp giống tốt, đào tạo cán bộ, v.v..

Để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, cần phát triển mạnh mẽ công tác *thủy lợi và cải tạo đất*. Trong thời gian kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, cần xúc tiến việc xây dựng mạng lưới thủy lợi kết hợp những công trình hạng nhỏ do nhân dân làm với những công trình hạng vừa và hạng lớn do Nhà nước làm, hoặc do Nhà nước và nhân dân cùng làm; bước đầu tiến hành công tác trị thủy và khai thác hệ thống sông Hồng; kết hợp với công tác thủy lợi để thực hiện từng bước việc cải tạo đất ở các vùng trũng, mặn, chua và đất bạc màu. Làm tốt công tác thủy lợi và cải tạo đất thì có lợi cho việc phát triển nông nghiệp, có thể chống hạn, úng, lụt, chua, mặn, bảo đảm tăng năng suất, tăng vụ, tăng diện tích gieo trồng, tăng mức sử dụng đất, và còn có lợi cho việc phát triển giao thông vận tải, phát triển sức điện, phát triển nuôi cá.

Bảo đảm cung cấp *phân bón và thuốc trừ sâu* là rất quan trọng để phát triển sản xuất nông nghiệp. Muốn có đủ phân bón cần phải rất coi trọng phát triển chăn nuôi gia súc để lấy phân chuồng, vận động và tổ chức nông dân phát triển các loại phân khác, nhất là phân xanh; đồng thời phải sản xuất phân khoáng (lân, vôi, v.v.) và nhập khẩu một phần phân hóa học. Cũng cần chú ý hướng dẫn nông dân biết chế biến và sử dụng đúng cách các loại phân chuồng, biết bón đúng cách phân xanh và phân hóa học. Về *giống*, cần nghiên cứu

và chọn lựa những giống tốt (giống lúa, hoa màu, cây công nghiệp, gia súc, cá, v.v.) để dần dần thay thế những giống cũ năng suất kém.

Trong 5 năm tới, chúng ta phải vừa tích cực áp dụng *kỹ thuật liên hoàn* vừa ra sức *cải tiến công cụ*. Trong điều kiện cụ thể của ta hiện nay, áp dụng kỹ thuật liên hoàn đi đôi với cải tiến công cụ là rất quan trọng để thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Cải tiến công cụ còn là một giai đoạn cần thiết để có thể tiến lên thực hiện cơ giới hóa nông nghiệp. Nó tạo điều kiện để nâng cao một bước năng suất lao động, tiết kiệm sức lao động, do đó mà có thể mở rộng kinh doanh các ngành nghề khác, tăng thêm tích lũy của các hợp tác xã và thu nhập của các xã viên. Cần chống tư tưởng sai lầm trông chờ máy móc nông nghiệp, không chịu tích cực đẩy mạnh phong trào áp dụng kỹ thuật liên hoàn và cải tiến công cụ.

Đồng thời với việc cải tiến công cụ, chúng ta phải *thực hiện bước đầu cơ giới hóa nông nghiệp*, xây dựng một số trạm máy kéo và máy móc nông nghiệp ở những nơi có điều kiện. Phương châm cơ giới hóa nông nghiệp của ta là: nông trường quốc doanh thì cơ giới hóa nhanh chóng và trang bị bằng những máy móc hiện đại; còn các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp thì đi từ chỗ sử dụng phổ biến những công cụ cải tiến, tiến lên thực hiện nửa cơ giới hóa và cơ giới hóa nhỏ, chuẩn bị tốt cho việc thực hiện cơ giới hóa lớn sau này.

Nông nghiệp có tác dụng rất quan trọng trong nền kinh tế quốc dân. Trong thời gian kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, tuy chúng ta coi trọng hơn trước việc phát triển công nghiệp, nhưng như thế không có nghĩa là chúng ta coi nhẹ nông nghiệp. Trái lại, chính vì chúng ta coi trọng phát triển công nghiệp mà chúng ta càng phải coi trọng nông nghiệp. Chúng

ta cần *phải tăng cường hơn nữa việc lãnh đạo nông nghiệp*. Cần kiện toàn các cơ quan lãnh đạo và chỉ đạo nông nghiệp, hướng dẫn các ngành có kế hoạch thiết thực phục vụ nông nghiệp. Các cấp uỷ địa phương (trừ các thành phố và khu công nghiệp) cần phải coi lãnh đạo nông nghiệp là công tác trung tâm của mình, đồng thời coi trọng việc lãnh đạo công nghiệp địa phương. Cần đi sát các xã; nắm vững tình hình sản xuất của xã, kịp thời giúp đỡ giải quyết những vấn đề khó khăn trong sản xuất nông nghiệp. Cần chú ý phát huy phương pháp "làm ruộng thí nghiệm" để việc lãnh đạo nông nghiệp được sát và cụ thể hơn, có hiệu quả thực tế hơn.

Đi đôi với việc phát triển công nghiệp và nông nghiệp, cần phát triển giao thông bưu điện, tăng cường công tác thương nghiệp, tăng cường công tác tài chính để phục vụ đắc lực cho việc xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.

Giao thông bưu điện là một ngành quan trọng gắn liền với việc phát triển công nghiệp và nông nghiệp. Cần ra sức phát triển giao thông bưu điện để phục vụ kịp yêu cầu của các ngành kinh tế quốc dân, mở rộng quan hệ trong nước và ngoài nước, đồng thời phục vụ yêu cầu củng cố quốc phòng. Trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, cần nghiên cứu các mối quan hệ ngày càng phát triển giữa các khu vực kinh tế, nghiên cứu tính chất và khối lượng các luồng hàng vận chuyển, kết hợp các loại đường sắt, đường bộ, đường thủy, kết hợp các đường giao thông trực chính với các đường giao thông nhánh và nhỏ, kết hợp xây dựng các đường mới với cải tiến các đường cũ, để bước đầu xây dựng một mạng lưới giao thông thích hợp với nền kinh tế xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta.

Cần tăng cường việc quản lý công tác giao thông vận tải, phát huy khả năng của các loại phương tiện vận tải, cơ giới, đồng thời tận dụng các loại phương tiện vận tải thô sơ đã được cải tiến để bảo đảm khối lượng vận tải và hạ dần giá cước. Phát triển và củng cố mạng lưới bưu điện bảo đảm cho sự liên hệ giữa trung ương và địa phương, giữa các địa phương với nhau, giữa nước ta và nước ngoài được nhanh chóng, chính xác, an toàn và kịp thời.

Về *nội thương*, cần phát triển thương nghiệp quốc doanh và thương nghiệp hợp tác xã cho phù hợp với quy mô của sản xuất công nghiệp và nông nghiệp, thực hiện phân công rõ ràng và hợp tác chặt chẽ giữa hai tổ chức thương nghiệp đó, tăng cường sự lãnh đạo của thương nghiệp quốc doanh đối với thương nghiệp hợp tác xã, nhằm phát huy đầy đủ tác dụng của cả hai tổ chức trong việc xây dựng và củng cố thị trường xã hội chủ nghĩa thống nhất. Cần mở rộng, điều chỉnh và sắp xếp toàn diện mạng lưới thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, cải tiến công tác quản lý kinh doanh và lề lối làm việc của thương nghiệp, do đó mà phục vụ tốt cho sản xuất và tiêu thụ.

Nhờ xây dựng và củng cố được thị trường xã hội chủ nghĩa thống nhất, chúng ta có điều kiện thuận lợi để thực hiện việc thu mua và việc cung cấp có kế hoạch. Cần đặt nghĩa vụ cho nông dân bán nông sản cho Nhà nước và thực hiện chế độ thu mua theo hợp đồng ký kết giữa các cơ quan thu mua của Nhà nước và các hợp tác xã nông nghiệp. Đối với sản phẩm công nghiệp, cũng cần thực hiện chế độ hợp đồng về bán nguyên liệu và mua sản phẩm. Về mặt cung cấp, cần cố gắng thoả mãn nhu cầu ngày càng tăng của nhân dân, đồng thời phải căn cứ vào tình hình sản xuất thực tế mà có

kế hoạch cụ thể hướng dẫn mọi người tiết kiệm tiêu dùng. Thương nghiệp phải tích cực góp phần đẩy mạnh sản xuất, và trên cơ sở sản xuất được phát triển, cần tiếp tục ổn định giá cả, điều chỉnh những giá chưa hợp lý, và cùng các ngành kinh tế khác ra sức phấn đấu để đi tới thực hiện giảm giá đối với một số hàng.

Trong điều kiện công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đã hoàn thành, thị trường xã hội chủ nghĩa thống nhất đã được xây dựng và củng cố, cần và có thể để cho thị trường tự do tồn tại trong một phạm vi nhất định dưới sự lãnh đạo của mệnh dịch quốc doanh. Làm như thế là thích hợp với tình hình cụ thể trước mắt của ta, khuyến khích được các hợp tác xã và xã viên ra sức phát triển sản xuất.

Trong công tác *ngoại thương*, cần nắm vững khâu chính là đẩy mạnh xuất khẩu nhằm mở rộng sản xuất trong nước, phát triển nguồn thu về ngoại hối cần thiết cho công cuộc công nghiệp hóa nước nhà, và tăng cường quan hệ giữa nước ta và các nước, nâng cao địa vị của nước ta trên trường quốc tế. Muốn đẩy mạnh xuất khẩu, phải chú ý phát triển sản xuất những thứ có thể bán ra ngoài (nông sản, khoáng sản, sản phẩm thủ công, v.v.), phải cải tiến các công tác thu mua, bảo quản và vận chuyển những sản phẩm ấy, và có chính sách đúng đắn về tiêu thụ trong nước và tiêu thụ ngoài nước.

Để bảo đảm hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa và bước đầu xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, chúng ta cần phải chi một số vốn rất lớn. Sản xuất nông nghiệp và công nghiệp càng phát triển, thu nhập quốc dân càng tăng, thì nguồn tài chính của Nhà nước cũng như năng lực tích lũy của các hợp tác xã càng có điều kiện để tăng lên. Nhiệm vụ của ngành *tài chính* là dựa trên cơ sở đẩy mạnh

sản xuất, phát triển lưu thông hàng hóa mà ra sức mở rộng các nguồn thu, tăng cường quản lý và tiết kiệm chi, phát huy hiệu lực của tiền vốn, nhằm thoả mãn yêu cầu phát triển của công cuộc xây dựng kinh tế và văn hoá. Cần phải ra sức tăng thu để có điều kiện tăng chi, bảo đảm thu chi thăng bằng một cách tích cực. Yêu cầu chi tiêu của chúng ta nhiều, nhưng do khả năng hiện nay có hạn, cho nên trong việc phân phối và sử dụng vốn, vừa phải bảo đảm toàn diện, lại vừa phải có trọng tâm, trọng điểm, giữ tỷ lệ thích đáng giữa các ngành.

Cần tăng cường công tác quản lý tài chính, đưa công tác quản lý tài chính dần dần đi vào chế độ và kỷ luật chặt chẽ, nghiêm khắc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tham ô trong mọi ngành công tác. Tiết kiệm là một chính sách lớn về kinh tế tài chính của chế độ xã hội chủ nghĩa. Phải giáo dục cho cán bộ, nhân viên và nhân dân ta thấy rõ trách nhiệm của mỗi người trong việc xây dựng đất nước, phải nâng cao ý thức tôn trọng tài sản của Nhà nước và của hợp tác xã, sử dụng hợp lý và tiết kiệm tiền vốn của Nhà nước và của hợp tác xã.

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, *sự nghiệp xây dựng kinh tế miền núi* có một tầm quan trọng rất lớn. Miền núi nước ta rộng gấp mấy lần diện tích miền xuôi, lại có tài nguyên tự nhiên phong phú, cho nên nền kinh tế mà chúng ta xây dựng ở miền núi sẽ giúp nâng cao không ngừng mức sống vật chất và văn hóa của đồng bào miền núi, đồng thời sẽ bổ sung cho kinh tế miền xuôi, thúc đẩy sự phát triển của kinh tế miền xuôi, góp phần rất quan trọng vào công cuộc xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Xây dựng miền núi chủ yếu và trước hết

là một vấn đề kinh tế nhằm sử dụng những khả năng dồi dào của miền núi vào việc tăng cường sức mạnh kinh tế của cả miền Bắc nước ta và nâng cao mức sống của đồng bào các dân tộc thiểu số.

Vấn đề xây dựng kinh tế miền núi là một bộ phận khăng khít của chính sách dân tộc của Đảng ta trong giai đoạn mới của cách mạng. Nó bảo đảm cho miền núi dần dần tiến kịp miền xuôi, cho các dân tộc thiểu số tiến kịp dân tộc Kinh, thực hiện đầy đủ sự bình đẳng và tăng cường đoàn kết giữa các dân tộc. Nó phù hợp với lợi ích thiết thân của các dân tộc miền núi, đồng thời cũng phù hợp với lợi ích thiết thân của toàn thể nhân dân lao động miền Bắc.

Trên cơ sở hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền núi kết hợp với hoàn thành cải cách dân chủ ở những nơi cần thiết, cần phát triển mạnh mẽ nông nghiệp miền núi: đẩy mạnh sản xuất lương thực, phát triển chăn nuôi gia súc theo quy mô lớn, mở những nông trường quốc doanh chuyên trồng cây công nghiệp và cây ăn quả, đồng thời khuyến khích các hợp tác xã nông nghiệp chăn nuôi, trồng cây công nghiệp và cây ăn quả. Ra sức phát triển lâm nghiệp, bảo vệ rừng, trồng cây gây rừng, khai thác lâm thổ sản, xây dựng các lâm trường quốc doanh. Cần mở rộng những khu công nghiệp hiện có, chuẩn bị điều kiện để xây dựng thêm những khu công nghiệp mới, khuyến khích các nông trường quốc doanh và lâm trường quốc doanh xây dựng công nghiệp địa phương, nhất là các loại công nghiệp chế biến những sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi và lâm nghiệp, v.v..

Để thúc đẩy nông nghiệp và công nghiệp ở miền núi phát triển, cần đặc biệt coi trọng việc phát triển giao thông vận tải và đẩy mạnh công tác thương nghiệp. Về giao thông vận tải,

không những phải chú ý xây dựng nhiều đường thủy bộ lớn để phục vụ nhu cầu vận chuyển của các khu công nghiệp, các nông trường và lâm trường quốc doanh, các hợp tác xã lớn, mà còn phải coi trọng việc phát triển những đường giao thông nhỏ. Về thương nghiệp, một mặt phải bảo đảm cung cấp những hàng hóa cần thiết mà số lượng sẽ ngày càng tăng lên theo đà phát triển của kinh tế miền núi, mặt khác lại phải bảo đảm tiêu thụ sản phẩm của địa phương, làm cho sinh hoạt kinh tế của miền núi dần dần trở nên phồn vinh, góp phần cải thiện đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số.

Trong quá trình phát triển kinh tế miền núi, chúng ta phải lưu ý đúng mức đến sự khác nhau giữa vùng thấp và vùng cao, để có kế hoạch và biện pháp thích hợp với từng vùng. Ở vùng thấp, có thể phát triển nông nghiệp và công nghiệp theo phương hướng đã vạch trên đây. Nhưng ở các vùng cao thì phải có kế hoạch giúp đỡ phát triển những ngành thích hợp như chăn nuôi, khai thác lâm thổ sản, v.v.; đồng thời, phải thực hiện định cư và định canh, thực hiện từng bước và ở những nơi cần thiết việc di cư xuống vùng thấp, giúp đỡ đồng bào phát triển nông nghiệp và thủ công nghiệp, đi vào con đường làm ăn có tổ chức, dần dần tạo những điều kiện thuận lợi cho đồng bào vùng cao tiến kịp đồng bào các vùng thấp.

Việc phát triển mạnh mẽ kinh tế xã hội chủ nghĩa ở miền núi đòi hỏi phải giải quyết tốt vấn đề tăng thêm nhân lực cho miền núi. Đây là một công tác vận động và tổ chức rất lớn của Đảng ta và Chính phủ ta trong thời gian tới. Chúng ta phải có kế hoạch phối hợp lực lượng của Nhà nước với lực lượng của các hợp tác xã để chuyển một phần nhân lực ở

nông thôn miền đồng bằng lên khai thác miền trung du và miền núi. Trên cơ sở cổ vũ nhiệt tình yêu nước, chúng ta phải tổ chức cho hàng chục vạn người miền xuôi lên miền núi để đi vào công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng các khu công nghiệp, các nông trường quốc doanh và lâm trường quốc doanh, cống hiến sức lực và tài năng của mình cho sự nghiệp phồn vinh Tổ quốc. Hoàn thành thắng lợi công tác đó thì việc phát triển kinh tế xã hội chủ nghĩa ở miền núi sẽ được bảo đảm chắc chắn.

Kết hợp với việc đưa người miền xuôi lên miền núi và việc phát triển các khu công nghiệp ở miền núi, chúng ta sẽ dần dần xây dựng những thành phố mới của miền núi, biến những thành phố đó thành những trung tâm kinh tế và văn hóa, có tác dụng quan trọng trong việc thúc đẩy đời sống của các dân tộc thiểu số ngày càng đổi mới.

Thư các đồng chí,

Trong thời gian kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, song song với việc phát triển kinh tế và để phục vụ cho việc phát triển kinh tế, *trên lĩnh vực văn hóa*, các công tác giáo dục, văn hóa, khoa học, y tế, thể dục thể thao, v.v. cần được xúc tiến mạnh mẽ. Mỗi ngành cần có kế hoạch thiết thực để chấp hành cụ thể trong 5 năm tới những phương hướng cơ bản đã nêu trong đoạn nói về cách mạng tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật. Ở đây, xin trình bày thêm một số ý kiến về các công tác giáo dục, văn hóa và nghiên cứu khoa học.

Về giáo dục, trước mắt cần coi nhiệm vụ bổ túc văn hóa là nhiệm vụ hàng đầu, nhằm đặt cơ sở đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng và chính trị trong nhân dân lao động, xúc tiến công tác đào tạo cán bộ kinh tế và văn hóa theo quy mô

lớn, và mở rộng công tác phổ biến khoa học và kỹ thuật. Trong 5 năm, phải nâng trình độ văn hóa của cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, và của công nhân, nông dân, bộ đội lên một bước.

Đối với ngành giáo dục phổ thông, cần phát triển và nâng cao chất lượng các lớp mẫu giáo và vỡ lòng, thực hiện phổ cập giáo dục cấp I ở miền đồng bằng, hoàn thành xóa nạn mù chữ và chuẩn bị tiến lên phổ cập giáo dục cấp I ở miền núi; ra sức phát triển giáo dục cấp II, cấp III một cách có kế hoạch, coi trọng số lượng và chất lượng; tích cực thực hiện học tập và giảng dạy kết hợp với lao động sản xuất trong các trường phổ thông, xúc tiến việc xây dựng những trường vừa học văn hóa vừa học nghề. Cần cố gắng giải quyết nhu cầu về giáo viên, trường lớp, thiết bị, tài liệu giáo khoa để bảo đảm chất lượng của ngành giáo dục phổ thông.

Tăng cường ngành đại học, phát triển ngành chuyên nghiệp cao cấp, trung cấp, nghiên cứu cải tiến nội dung học tập và trước mắt cần rút ngắn thời gian học tập ở những nơi cần thiết và có thể, sao cho có thể nhanh chóng cung cấp nhiều cán bộ cho nhu cầu phát triển kinh tế và văn hóa. Đi đôi với việc đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giảng dạy cho các trường đại học, các trường chuyên nghiệp cao cấp và trung cấp, cần tăng cường cơ sở vật chất (thiết bị, sách, báo khoa học, v.v.) của các trường đó, bảo đảm cho việc giảng dạy và học tập được tốt.

Về *văn hóa*, trong 5 năm tới, cần phát triển một cách có trọng điểm các mặt công tác văn hóa. Công tác xuất bản và công tác thư viện cần được đặc biệt chú ý. Cần xuất bản nhiều sách giáo khoa, sách phổ thông, đồng thời tăng cường việc xuất bản những sách kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin. Mở rộng các thư viện hiện có, xây dựng thêm một số

thư viện và phòng đọc sách ở các khu công nghiệp, các thị xã, các hợp tác xã lớn, gây phong trào quần chúng đọc sách báo. Về điện ảnh, trên cơ sở tăng cường tính tư tưởng và tính nghệ thuật trong công tác điện ảnh, cần phát triển mạnh mẽ việc sản xuất các loại phim. Tăng cường các đội chiếu bóng lưu động cho nông thôn, miền núi, công trường, nông trường.

Về *khoa học*, công tác nghiên cứu và phổ biến phải gắn liền với công cuộc xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội và công cuộc hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa.

Khoa học nông nghiệp phải coi trọng và đi sâu vào việc nghiên cứu đất và cải tạo đất; nghiên cứu chọn giống; nghiên cứu những vấn đề về cải tiến kỹ thuật trong nông nghiệp, nghiên cứu phân bón và phương pháp sử dụng phân, và những biện pháp trừ sâu bệnh cho cây trồng và trừ dịch tể cho súc vật.

Khoa học kỹ thuật phải bắt đầu ngay việc nghiên cứu một cách có hệ thống vấn đề nhiệt đới hóa kỹ thuật để tìm ra những biện pháp chống lại ảnh hưởng xấu của điều kiện nhiệt đới đối với máy móc và thiết bị; nghiên cứu những vấn đề kỹ thuật riêng của nước ta, nghiên cứu các nguyên liệu, vật liệu trong nước và tìm những thứ có thể thay cho một số nguyên liệu, vật liệu nhập khẩu; nghiên cứu áp dụng những tiêu chuẩn, quy phạm và quy trình kỹ thuật của các nước vào điều kiện nước ta, tiến tới xây dựng cho ta một hệ thống các tiêu chuẩn, quy phạm và quy trình kỹ thuật thích hợp, v.v..

Khoa học địa chất phải lấy việc thăm dò và nghiên cứu tài nguyên dưới đất làm công tác trọng tâm của mình, tìm ra những khoáng sản cần thiết cho việc phát triển công nghiệp.

Y học cần chú trọng nghiên cứu các bệnh sốt rét, đau mắt

hột, giun sán, và những bệnh dịch phổ biến và những bệnh do nghề nghiệp gây ra; nghiên cứu những phương pháp thiết thực bảo vệ người mẹ và trẻ em; những nguyên nhân đau ốm và chết chóc của phụ nữ có thai và của trẻ em; nghiên cứu những nguồn dược liệu trong cây cỏ nước ta; nghiên cứu thức ăn, uống và tiêu chuẩn ăn, uống thích hợp với điều kiện nhiệt đới, v.v..

Cần phối hợp lực lượng các ngành khoa học tự nhiên để tiến hành việc điều tra cơ bản, nhằm phục vụ cho việc lập các quy hoạch kinh tế.

Các ngành triết học và khoa học xã hội cần tập trung lực lượng chủ yếu vào việc nghiên cứu sự phát triển của cơ sở kinh tế và kiến trúc thượng tầng ở miền Bắc trong thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội, cần xúc tiến việc sưu tầm và chỉnh lý những tài liệu về tình hình thực tế của nước ta, và những di sản dân tộc về triết học và khoa học xã hội; đồng thời cần tiến hành đấu tranh kiên quyết chống những quan điểm tư tưởng không vô sản ở miền Bắc và phân tích phê phán, đánh bại những lý luận phản động mà đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng gieo rắc ở miền Nam.

Đi đôi với việc đẩy mạnh công tác nghiên cứu, cần ra sức phổ biến một cách có hệ thống và có trọng điểm chủ nghĩa Mác - Lênin và những hiểu biết cơ bản về từng ngành khoa học xã hội theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, góp phần xây dựng thế giới quan Mác - Lênin và nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa trong cán bộ và nhân dân lao động. Để thực hiện nhiệm vụ này, cần coi trọng việc xuất bản các loại sách giáo khoa và sách phổ thông.

Thưa các đồng chí,

Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất là một cương lĩnh hành

động của toàn Đảng, toàn dân ta, nhằm bước đầu xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Dựa vào những thắng lợi của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, những thành công lớn lao đã giành được trong công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, toàn Đảng và toàn dân ta hãy ra sức phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Trước hết, chúng ta cần phải giải quyết một vấn đề rất quan trọng là *đào tạo và bồi dưỡng theo quy mô lớn những cán bộ xây dựng kinh tế và công nhân lành nghề*. Đương nhiên, việc đào tạo các loại cán bộ khác cũng cần được coi trọng, và chúng ta cũng cần phải có kế hoạch cụ thể để thực hiện; song ở đây muốn nhấn mạnh đến loại cán bộ xây dựng kinh tế là loại chúng ta cần nhiều nhất, nhưng chúng ta lại thiếu nhiều nhất.

Chúng ta phải có một kế hoạch dài hạn để đào tạo và bồi dưỡng cán bộ xây dựng kinh tế và công nhân lành nghề không những để phục vụ cho kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, mà còn để chuẩn bị cho những kế hoạch sau. Phương hướng đào tạo cán bộ chủ yếu là nhằm *đào tạo nhiều cán bộ quản lý và cán bộ kỹ thuật cho những ngành sản xuất có tầm quan trọng lớn đối với việc xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội* như công nghiệp, nông nghiệp, xây dựng cơ bản, thủy lợi và cải tạo đất, giao thông vận tải, v.v.. Đồng thời, phải ra sức đào tạo thật nhiều công nhân lành nghề, nhất là *công nhân cơ khí và công nhân luyện kim*.

Trong việc đào tạo cán bộ, cần đào tạo nhanh và nhiều cán bộ trung cấp và cán bộ cao cấp. Đi đôi với việc đào tạo về mặt chuyên môn, cần rất coi trọng việc bồi dưỡng về chính

trị, tư tưởng và đạo đức cách mạng, làm cho đội ngũ cán bộ xây dựng kinh tế của ta bao gồm được những người vững về chính trị và giỏi về chuyên môn. Chú ý đào tạo cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ phụ nữ, cán bộ người miền Nam. Đồng thời với việc đào tạo cán bộ mới, cần nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng và chuyên môn của những cán bộ quản lý và cán bộ kỹ thuật hiện có, và có kế hoạch sử dụng họ một cách hợp lý.

Phương pháp đào tạo là kết hợp đào tạo trong nước và đào tạo ở các nước anh em, vừa đào tạo tại trường, vừa đào tạo tại chức. Cần nghiên cứu cách thức đào tạo làm sao cho có thể vừa bảo đảm chất lượng vừa có thể rút ngắn thời gian học tập, kịp thời đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế trước mắt. Để đào tạo công nhân lành nghề theo quy mô lớn, phải chú trọng thông qua công việc hàng ngày và những lớp ngoài giờ làm việc mà đào tạo và bồi dưỡng ngay trong xí nghiệp, công trường, nông trường, đồng thời mở các trường chuyên nghiệp cạnh các cơ sở sản xuất. Ngoài ra, đối với một số ngành nghề không có điều kiện đào tạo trong nước, cần gửi ra nước ngoài để học tập.

Để bảo đảm thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, chúng ta phải ra sức *tăng cường lãnh đạo của Đảng* kết hợp với *phát động một phong trào thi đua yêu nước rộng lớn* trong công nhân, nông dân, trí thức và các tầng lớp nhân dân khác.

Chúng ta phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trên các mặt tư tưởng, chính sách và tổ chức. Về mặt *lãnh đạo tư tưởng*, phải ra sức tuyên truyền đường lối chung của Đảng trong thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội, không ngừng

nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa của cán bộ và quần chúng, cổ vũ tinh thần yêu nước và nhiệt tình xã hội chủ nghĩa trong đông đảo nhân dân, phát huy tinh thần dám nghĩ dám làm, kiên quyết chống mọi tư tưởng rụt rè, bảo thủ, nâng cao tính chiến đấu trong mọi mặt công tác, gây thành một cao trào quần chúng quên mình lao động vì lợi ích xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh giành thống nhất Tổ quốc. Công tác tư tưởng của Đảng trong quần chúng phải gắn liền với cuộc sống, phải thiết thực nhằm nâng cao nhiệt tình lao động của nhân dân và bảo đảm đẩy mạnh sản xuất, phải thiết thực giúp giải quyết những vướng mắc về mặt tư tưởng của quần chúng trong quá trình lao động sản xuất. Chỉ có thông qua hoạt động thực tế của quần chúng, thông qua sản xuất và đấu tranh của quần chúng, chúng ta mới có thể làm cho quần chúng thấm nhuần tư tưởng xã hội chủ nghĩa.

Về mặt *lãnh đạo chính sách*, phải kịp thời nghiên cứu và ban hành những chính sách cụ thể, phù hợp với sự phát triển mạnh mẽ của quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa và của sức sản xuất. Mấy năm qua, việc lãnh đạo chính sách của chúng ta thường không được kịp thời, một phần quan trọng chính là vì chúng ta không nắm thật sát và thật vững sự phát triển của tình hình thực tế. Trong thời gian tới, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa sẽ tiến triển mau lẹ, nhiều vấn đề khó khăn và phức tạp mới sẽ nảy ra và đòi hỏi giải quyết; nếu chúng ta không có những biện pháp tích cực để bảo đảm cho các cấp đảng bộ, từ cơ sở đến trung ương, nắm vững tình hình thực tế của phong trào đang phát triển, thì việc lãnh đạo chính sách sẽ chậm trễ, có ảnh hưởng không tốt đến tốc độ của phong trào.

Chúng ta còn rất cần *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về mặt tổ chức*. Trên cơ sở kiện toàn các cơ quan lãnh đạo các cấp, các ngành, một mặt cần thực hiện việc phân cấp quản lý dưới sự lãnh đạo thống nhất của trung ương, mặt khác thực hiện sự phối hợp và cộng tác chặt chẽ giữa các ngành. Hiện nay chúng ta còn gặp khó khăn trong vấn đề phân cấp quản lý, cần đi sâu nghiên cứu tình hình thực tế và học tập kinh nghiệm của các nước anh em để có biện pháp giải quyết vấn đề này một cách toàn diện và có hệ thống. Hiện nay, giữa các ngành cũng chưa có sự phối hợp và cộng tác chặt chẽ; một số ngành chỉ biết có ngành mình, không biết ngành khác, hoặc chỉ phối hợp và cộng tác với các ngành khác một cách chiếu lệ, tình trạng phân tán đó đã gây ra biết bao nhiêu lãng phí! Chúng ta cần kiên quyết chấm dứt tình trạng đó.

Kế hoạch Nhà nước là một pháp lệnh. Nhưng muốn thực hiện pháp lệnh đó, chúng ta nhất thiết phải *đi đường lối quần chúng*. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng do Đảng lãnh đạo, có lẽ nào việc thực hiện kế hoạch Nhà nước lại không phải là sự nghiệp của họ? Chúng ta phải đi đường lối quần chúng trong nông nghiệp, trong công nghiệp, trong xây dựng cơ bản, trong giao thông vận tải, trong thương nghiệp, trong sự nghiệp văn hóa, giáo dục, khoa học, v.v. tóm lại, trong tất cả các công tác cách mạng.

Phải phát động lực lượng vật chất và tinh thần của đông đảo quần chúng công nhân, nông dân và các tầng lớp lao động khác, gây thành một *phong trào thi đua yêu nước* sôi nổi, rộng lớn, liên tục, mạnh mẽ.

Cần tổng kết kinh nghiệm tổ chức và lãnh đạo thi đua yêu nước trong mấy năm vừa qua, để cải tiến và nâng cao

hơn nữa công tác tổ chức và lãnh đạo thi đua ở các xí nghiệp, công trường, nông trường, v.v.. Tiến tới tổ chức một cách phổ biến những đội, những tổ lao động xã hội chủ nghĩa để đưa phong trào thi đua đi vào nền nếp tập thể.

Tuỳ theo đà phát triển của công tác giáo dục kỹ thuật trong quần chúng, cần dần dần hướng việc thi đua chủ yếu đi vào mặt cải tiến kỹ thuật, cải tiến tổ chức lao động, v.v., thúc đẩy phong trào thi đua tiến lên một bước mới, do đó mà đẩy mạnh tốc độ phát triển của sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta.

Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất là một bước rất quan trọng của nhân dân ta trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, nó có tác dụng rất lớn đối với sự nghiệp thống nhất nước nhà. Việc hoàn thành kế hoạch đó đòi hỏi nhân dân miền Bắc nước ta phải cố gắng rất lớn về mọi mặt vật chất và tinh thần. Chúng ta có thể đảm đương được sự cố gắng to lớn đó không? Nhất định được! Chúng ta đã chiến thắng thực dân Pháp xâm lược và bọn can thiệp Mỹ cùng bè lũ tay sai của chúng. Chúng ta đã chiến thắng những tàn phá ghê gớm do 15 năm chiến tranh gây ra, đã khôi phục và phát triển nền kinh tế quốc dân miền Bắc. Chúng ta lại đang chiến thắng trên mặt trận cải tạo xã hội chủ nghĩa. Chúng ta sẽ bước vào kế hoạch 5 năm lần thứ nhất với tinh thần chiến thắng đó. Đại hội toàn quốc kêu gọi toàn Đảng và toàn dân ta hãy ra sức phát huy đến cao độ tinh thần chiến thắng, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, kiên quyết vượt mọi khó khăn, gian khổ và phấn đấu không mệt mỏi để hoàn thành và hoàn thành vượt mức những nhiệm vụ của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

V

**TĂNG CƯỜNG NHÀ NƯỚC DÂN CHỦ NHÂN DÂN,
CỦNG CỐ SỰ NHẤT TRÍ VỀ CHÍNH TRỊ VÀ TINH THẦN
CỦA NHÂN DÂN MIỀN BẮC**

Thưa các đồng chí,

Trong công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, trong sự nghiệp đấu tranh giành thống nhất nước nhà, nhân dân ta có một công cụ sắc bén, đó là Nhà nước dân chủ nhân dân.

Nhà nước dân chủ nhân dân của ta đã trải qua 15 năm lịch sử vẻ vang. Nhà nước ấy sinh ra và lớn lên trong khói lửa của đấu tranh cách mạng quần chúng, sức mạnh của nó thật lớn lao. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, nó đã phát triển mạnh mẽ thành quả của Cách mạng Tháng Tám, đoàn kết toàn dân, tiến hành cuộc kháng chiến cứu nước, đánh bại thực dân Pháp xâm lược và phá tan âm mưu của bọn can thiệp Mỹ hòng kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương, động viên và tổ chức nhân dân thực hiện các cải cách dân chủ, nhất là cải cách ruộng đất, xóa bỏ chế độ chiếm hữu phong kiến đối với ruộng đất, thực hiện người cày có ruộng.

Sau khi kháng chiến thắng lợi và miền Bắc hoàn toàn giải phóng, Nhà nước dân chủ nhân dân có nhiệm vụ đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Nó đang làm nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản. Nó là công cụ chủ yếu của giai cấp công nhân và nhân dân lao động nước ta để cải tạo xã hội cũ và con người cũ, xây dựng xã hội mới và con người mới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, Nhà nước dân chủ nhân

dân có nhiệm vụ bảo vệ nền độc lập dân tộc, làm thất bại mọi âm mưu phá hoại và khiêu khích của Mỹ - Diệm, trấn áp bọn phản cách mạng tay sai của chúng lén lút ở miền Bắc; đấu tranh để đòi thi hành đúng đắn Hiệp nghị Giơnevơ và thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà; tiến hành rộng rãi công tác giáo dục và tổ chức, hướng dẫn nhân dân lao động thực hiện các kế hoạch xây dựng kinh tế, phát triển văn hóa, thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng và củng cố sự nhất trí về chính trị và tinh thần của nhân dân, chăm lo cải thiện không ngừng đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Việt kiều ở nước ngoài, thắt chặt đoàn kết quốc tế với phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu và tích cực góp phần vào cuộc đấu tranh của nhân dân các nước cho độc lập dân tộc và hòa bình dân chủ.

Nhà nước dân chủ nhân dân của ta là *Nhà nước thật sự dân chủ*. Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội càng phát triển thắng lợi thì sinh hoạt dân chủ của nhân dân lao động càng được mở rộng, vai trò của Nhà nước càng được tăng cường và củng cố. Bản Hiến pháp mới của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được Quốc hội thông qua hồi cuối năm 1959 là một bản hiến pháp thuộc loại xã hội chủ nghĩa. Nó bảo đảm mọi quyền dân chủ rộng rãi của nhân dân lao động. Sau khi có hiến pháp mới, nhân dân ta đã tiến hành tuyển cử bầu ra Quốc hội mới của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Quốc hội bao gồm những đại biểu ưu tú của công nhân, nông dân, quân đội, trí thức yêu nước và tiến bộ, các chính đảng dân chủ và các đoàn thể nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo và các nhân sĩ dân chủ. Hội đồng nhân dân các cấp cũng đã được lần lượt bầu lại. Gần đây,

Quốc hội mới đã họp kỳ thứ nhất, cử ra các cơ quan lãnh đạo Nhà nước. Quyền lực của Quốc hội, của Hội đồng nhân dân các cấp và của các cơ quan lãnh đạo Nhà nước do Quốc hội bầu ra là quyền lực của nhân dân. Đại diện ý chí mạnh mẽ và trí tuệ dồi dào của nhân dân, các cơ quan ấy có đầy đủ điều kiện để đưa cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cuộc đấu tranh giành thống nhất nước nhà đến thành công rực rỡ.

Sức mạnh của Nhà nước dân chủ nhân dân của ta bắt nguồn từ sức mạnh của nhân dân. Muốn không ngừng tăng cường sức mạnh của mình, bảo đảm giành được thắng lợi trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất Tổ quốc, Nhà nước dân chủ nhân dân phải chú trọng phát huy tinh thần làm chủ của nhân dân, phải ra sức bảo vệ và phát triển những quyền dân chủ, phải giúp đỡ nhân dân nâng cao trình độ chính trị và văn hóa, bồi dưỡng và phát triển năng lực làm chủ. Vì vậy, vấn đề giữ vững tính chất dân chủ của Nhà nước, vấn đề mở rộng dân chủ cho nhân dân không phải chỉ là một nghĩa vụ của Nhà nước, mà còn là một vấn đề có quan hệ đến sự tồn tại và sự phát triển của bản thân Nhà nước. Có nhận thức đầy đủ như vậy, chúng ta mới quyết tâm bảo đảm quyền dân chủ của nhân dân và đấu tranh chống lại mọi hành động vi phạm quyền đó, mới quyết tâm tìm mọi cách để mở rộng dân chủ, chống lại mọi khuynh hướng hạn chế dân chủ, mới quyết tâm bảo vệ và tăng cường nền pháp chế dân chủ nhân dân của nước ta, đồng thời ra sức giáo dục nhân dân tự giác tuân theo pháp luật Nhà nước.

Nhà nước của ta là Nhà nước dân chủ thật sự, đồng thời cũng là *Nhà nước chuyên chính mạnh mẽ*. Để bảo đảm thắng

lợi cho sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa và đấu tranh thống nhất nước nhà, bảo đảm lợi ích của nhân dân lao động, bảo đảm trật tự an ninh, Nhà nước dân chủ nhân dân, dựa vào sự ủng hộ của nhân dân, cần thực hiện chuyên chính đối với bọn phản cách mạng, nghiêm trị những kẻ phá hoại công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội, phá hoại công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Hiện nay, đế quốc Mỹ và bọn phong kiến, bọn tư sản mại bản phản động thống trị ở miền Nam luôn luôn âm mưu khôi phục chế độ thực dân và phong kiến ở miền Bắc. Chúng tìm mọi cách tung gián điệp, biệt kích vào miền Bắc, bọn này câu kết với những thế lực chống chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, nhất là bọn phản động đội lốt tôn giáo và bọn phản động trong các giai cấp bóc lột, hòng phá hoại sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta, và phục vụ âm mưu gây chiến tranh xâm lược của chúng. Bè lũ tay sai của Mỹ - Diệm lén lút ở miền Bắc tìm mọi cách để điều tra tình báo, gây cơ sở bí mật, tiến hành chiến tranh tâm lý, tiến hành công tác phá hoại trên các mặt. Nhà nước dân chủ nhân dân và toàn thể nhân dân ta phải luôn luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, kiên quyết trấn áp bọn phản cách mạng, sẵn sàng đập tan những âm mưu của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, đồng thời chú ý đầy đủ đến việc bảo vệ nội bộ các cơ quan và tổ chức của Đảng, chính quyền, quân đội và các đoàn thể nhân dân, ra sức giữ gìn những bí mật của Nhà nước.

Cuộc đấu tranh chống bọn phản cách mạng là một cuộc đấu tranh gay go, quyết liệt, phức tạp và lâu dài. Để đảm bảo cho cuộc đấu tranh đó đạt được kết quả tốt, chúng ta phải thấu suốt tinh thần kiên quyết và thận trọng, nắm vững phương châm nâng cao cảnh giác, không để lọt một kẻ địch;

đề phòng lệch lạc, không để oan một người ngay; phải nghiêm chỉnh thực hành chính sách: trấn áp kết hợp với khoan hồng, trừng trị kết hợp với giáo dục, để triệt để cô lập bọn đầu sỏ ngoan cố và làm tan rã hàng ngũ bọn phản cách mạng. Trong mấy năm qua, nói chung, chúng ta đã kiên quyết trấn áp bọn phản cách mạng hiện hành, tạo điều kiện thuận lợi cho công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhưng cuộc đấu tranh đó có nơi, có lúc còn chưa được coi trọng đúng mức. Những hiện tượng mất cảnh giác và những hiện tượng hữu khuynh vẫn còn. Chúng ta cần ra sức khắc phục tình trạng đó, tăng cường hơn nữa việc giữ gìn trật tự an ninh. Đồng thời phải đề phòng khuynh hướng "tả", không thấy hết tính chất phức tạp và lâu dài của việc trấn áp bọn phản cách mạng.

Nhà nước dân chủ nhân dân phải kiên quyết thực hiện chuyên chính thì mới có thể làm tròn nhiệm vụ lịch sử của mình. Để thực hành chuyên chính, Nhà nước không những chỉ dùng pháp luật cách mạng để trừng trị, mà còn phải dùng đấu tranh chính trị và đấu tranh tư tưởng để đánh bại các thế lực thù địch. Một mặt, Nhà nước phải chú trọng củng cố quốc phòng, củng cố các lực lượng vũ trang và nửa vũ trang của nhân dân, kiện toàn các cơ quan công an nhân dân, viện kiểm sát nhân dân và toà án nhân dân, là những vũ khí sắc bén của mình để tăng cường chuyên chính. Mặt khác, Nhà nước phải động viên và tổ chức quần chúng nhân dân tiến hành đấu tranh chính trị nhằm trấn áp bọn phản cách mạng, và đấu tranh tư tưởng nhằm giáo dục những phần tử lạc hậu.

Trong hoàn cảnh nước nhà bị chia cắt, đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng đã biến miền Nam nước ta thành thuộc địa

kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ, đang tăng cường quân bị và chuẩn bị chiến tranh xâm lược, Nhà nước dân chủ nhân dân của ta cần luôn luôn coi trọng nhiệm vụ củng cố lực lượng quốc phòng, mà nòng cốt là Quân đội nhân dân. Dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng ta, Quân đội nhân dân đã lập được những chiến công oanh liệt trong thời kỳ kháng chiến, đã có những cống hiến to lớn trong việc bảo vệ lao động hòa bình của nhân dân, và chính mình cũng đã tích cực tham gia công cuộc phát triển kinh tế và văn hoá. Quân đội nhân dân đã xây dựng được những truyền thống tốt đẹp: anh dũng trong chiến đấu, cần cù trong lao động, cán bộ và binh sĩ nhất trí, quân đội và nhân dân đoàn kết. Đảng ta và nhân dân ta vô cùng tự hào về phẩm chất cách mạng cao quý của Quân đội nhân dân, sẽ càng xúc tiến việc xây dựng Quân đội nhân dân tiến lên chính quy và hiện đại, đồng thời ra sức xây dựng lực lượng hậu bị, ra sức củng cố quân đội, tăng cường dân quân tự vệ, củng cố quốc phòng, đi đôi với xây dựng kinh tế và văn hóa, biến miền Bắc thành thành trì vững chắc của cách mạng cả nước.

Để cho Nhà nước dân chủ nhân dân làm trọn những nhiệm vụ của mình, cần phải *củng cố và tăng cường các cơ quan Nhà nước*, nhất là ở cấp xã. Phải bổ sung cho các cơ quan ấy những cán bộ có năng lực và có tinh thần trách nhiệm cao. Cần nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân viên chính quyền về tính chất và nhiệm vụ hiện nay của Nhà nước, nhất là về nhiệm vụ giáo dục và tổ chức quần chúng, quản lý xây dựng kinh tế và phát triển văn hóa, động viên cán bộ, nhân viên chính quyền ra sức học tập để nâng cao trình độ lãnh đạo và năng lực quản lý kinh tế và văn hoá. Tất cả các cán bộ, nhân viên của Nhà nước, bất kỳ ở cương vị

công tác nào, đều phải *nêu cao tinh thần trách nhiệm* của người đầy tớ của nhân dân, hết lòng hết dạ phục vụ nhân dân, phải cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Nhà nước cần nghiêm trị những cán bộ lợi dụng cương vị công tác của mình để xâm phạm lợi ích của nhân dân, vi phạm pháp luật của Nhà nước, đồng thời cần khen thưởng những cán bộ có công và có đạo đức.

Cần phải tăng cường vai trò của cơ quan Nhà nước ở các cấp, *thực hiện đúng chế độ tập trung dân chủ* trong sinh hoạt của các cơ quan Nhà nước. Tất cả những chế độ, pháp luật, thể lệ của Nhà nước phải được cơ quan chính quyền các cấp chấp hành nghiêm chỉnh. Kế hoạch Nhà nước là một pháp lệnh, các cơ quan Nhà nước phải chấp hành đúng và phải bảo đảm cho mọi người chấp hành đúng. Trên cơ sở tăng cường sự lãnh đạo tập trung và thống nhất của Chính phủ trung ương, phải *tiến hành từng bước việc phân cấp quản lý*, phát huy tính chủ động, tính sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc quản lý công tác của địa phương hay của ngành mình.

Nhà nước dân chủ nhân dân phải *đặc biệt chú ý tăng cường sự liên hệ với quần chúng nhân dân*, ra sức khắc phục bệnh quan liêu. Cần bảo đảm thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan dân cử đối với cơ quan hành chính các cấp; đẩy mạnh công tác kiểm tra từ trên xuống và từ dưới lên, động viên quần chúng tham gia rộng rãi, thường xuyên vào việc kiểm tra các cán bộ và cơ quan Nhà nước, kịp thời phát hiện những khuyết điểm, sai lầm và giúp đỡ sửa chữa những khuyết điểm, sai lầm ấy. Phải ra sức phát huy tính tích cực và tính sáng tạo của quần chúng nhân dân trong công tác quản lý Nhà nước. Các cơ quan Nhà nước phải liên

hệ chặt chẽ với các đoàn thể nhân dân và dựa vững vào các đoàn thể ấy, trước hết là công đoàn, Đoàn Thanh niên Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ để động viên lực lượng của quần chúng nhân dân tham gia xây dựng kinh tế và văn hóa, tăng cường Nhà nước dân chủ nhân dân.

Nhà nước dân chủ nhân dân chỉ có thể vững mạnh khi nó dựa chắc vào nhân dân, chịu sự kiểm soát của nhân dân và được chính đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo. Chỉ có dưới sự lãnh đạo của Đảng thì Nhà nước mới thực hiện được nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản. Chúng ta phải *không ngừng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước dân chủ nhân dân*. Cần kiện toàn hạt nhân lãnh đạo của Đảng trong các cơ quan Nhà nước để bảo đảm sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng. Những cán bộ, đảng viên công tác trong các cơ quan Nhà nước phải đoàn kết với những cán bộ, nhân viên ngoài Đảng, tôn trọng họ, học tập họ và giúp đỡ họ làm tròn nhiệm vụ.

Thư các đồng chí,

Trong thời gian kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa sẽ hoàn thành ở miền Bắc, đồng thời công cuộc xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội cũng sẽ được bước đầu thực hiện. Số lượng công nhân sẽ tăng lên nhanh chóng. Hầu hết nông dân, thợ thủ công và người buôn bán nhỏ sẽ trở thành những người lao động tập thể. Đội ngũ trí thức được bổ sung thêm bằng một lớp người mới xuất thân từ các tầng lớp lao động. Nhờ đó, cơ sở xã hội của Nhà nước dân chủ nhân dân được mở rộng thêm, sự liên minh giữa giai cấp công nhân và nhân dân lao động, chủ yếu là với nông dân, được tăng cường hơn trước, có lợi cho sự phát

triển của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nhưng mặt khác, cũng cần thấy rằng trong hàng ngũ giai cấp công nhân, số đông là những người xuất thân từ nông dân và các tầng lớp tiểu tư sản thành thị, là những người trẻ tuổi chưa có kinh nghiệm, chưa được rèn luyện đầy đủ theo tinh thần cách mạng của giai cấp công nhân. Đồng thời, tuy nông dân, thợ thủ công và người buôn bán nhỏ đã trở thành những người lao động tập thể, nhưng vì đi vào con đường hợp tác hóa chưa được bao lâu, cho nên họ vẫn chưa gạt rửa được hết những tư tưởng và tác phong của người kinh doanh cá thể. Tầng lớp trí thức vẫn còn mang trong tư tưởng những ảnh hưởng tai hại của nền giáo dục tư sản, và những thói quen xấu của xã hội cũ. Để củng cố cơ sở xã hội và phát huy mạnh mẽ tác dụng của Nhà nước dân chủ nhân dân ở miền Bắc, phải ra sức giáo dục công nhân, giáo dục nông dân, thợ thủ công và người buôn bán nhỏ đã được tổ chức lại, giáo dục trí thức cũ và mới, làm cho sự nhất trí về chính trị và tinh thần của nhân dân lao động miền Bắc được tăng cường thêm một bước.

Trong mấy năm nay, phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang của mình, *giai cấp công nhân* ở miền Bắc nước ta đã đi tiên phong trong công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, hăng hái tham gia phong trào thi đua yêu nước, tích cực phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm. Từ nay về sau, để nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân, chúng ta phải đặc biệt chú trọng giáo dục công nhân về tư tưởng và chính trị, nâng cao ý thức về vị trí và trách nhiệm lãnh đạo của giai cấp công nhân, về nghĩa vụ thực hiện và củng cố sự liên minh đối với nông dân lao động. Đồng thời ra sức bồi dưỡng họ về văn hóa và kỹ thuật. Hàng ngũ giai cấp công nhân nước ta ngày càng

được thuần nhất, trình độ văn hóa và hiểu biết kỹ thuật của họ ngày càng được nâng cao thì họ càng có thể phát huy đầy đủ vai trò tiên phong trong công cuộc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đi đôi với việc tăng cường giáo dục công nhân, cần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào công nhân, nâng cao vị trí của công đoàn trong mọi mặt hoạt động xã hội, làm cho công đoàn thật sự trở thành trường học quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước, trường học của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Tăng cường tổ chức của công đoàn và trau dồi năng lực của cán bộ công đoàn, làm cho công đoàn các xí nghiệp quốc doanh và công tư hợp doanh có thể tham gia đắc lực vào việc quản lý sản xuất và cải thiện đời sống vật chất và văn hóa của quần chúng lao động. Trong các cơ quan kinh tế, cần có đại biểu của công đoàn.

Nông dân lao động là lực lượng cách mạng to lớn ở nước ta. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nông dân lao động đang đóng một vai trò rất quan trọng trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Thắng lợi của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc không thể tách rời sự lãnh đạo đúng đắn của giai cấp công nhân mà Đảng ta là đại biểu, cũng không thể tách rời sự tham gia tự giác và tích cực của mười mấy triệu nông dân lao động liên minh chặt chẽ với công nhân. Để không ngừng tăng cường liên minh công nông, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nông dân lao động, chúng ta phải nhận thức đầy đủ vai trò của nông dân lao động nước ta trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, phải có chủ trương, chính sách đúng đắn đối với họ. Chúng ta phải ra sức quan tâm đến nông dân, dùng mọi biện pháp giúp họ phát triển kinh tế tập thể, phát triển sản xuất, nâng cao mức sống vật chất và văn hóa, đồng thời phải

đẩy mạnh việc giáo dục tư tưởng xã hội chủ nghĩa cho họ, làm cho sự giác ngộ của nông dân dần dần đạt đến trình độ của giai cấp công nhân. Các chính sách của ta đối với giai cấp nông dân phải chiếu cố thích đáng đến lợi ích trước mắt của họ kết hợp với lợi ích lâu dài, để tranh thủ được sự đồng tình và ủng hộ của nông dân, thúc đẩy họ tiến mạnh trên con đường xã hội chủ nghĩa.

Đối với *thợ thủ công và những người buôn bán nhỏ* đã được tổ chức lại, đi đôi với việc giúp đỡ họ phát triển kinh tế tập thể, cần đẩy mạnh việc giáo dục tư tưởng xã hội chủ nghĩa, giúp họ đấu tranh chống những tàn tích tư tưởng của xã hội cũ trong con người của họ.

Cải tạo và bồi dưỡng *trí thức cũ*, đào tạo *trí thức mới* là một công tác quan trọng của Đảng và của Nhà nước trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Thông qua cải tạo tư tưởng và nâng cao tư tưởng, Đảng và Nhà nước sẽ giúp cho những người trí thức yêu nước, một lòng một dạ phục vụ công nông và chủ nghĩa xã hội có thể phát huy vai trò tích cực của mình trong sự nghiệp xây dựng xã hội mới. Đồng thời, Đảng và Nhà nước rất coi trọng việc đào tạo rất nhiều những người trí thức mới xuất thân từ công nông, từ nhân dân lao động, làm cho hàng ngũ trí thức của giai cấp công nhân ngày càng đông đảo. Đảng và Nhà nước luôn luôn chú ý khuyến khích những người trí thức trong công tác nghiên cứu, giảng dạy, sáng tác, phát minh, và cố gắng tạo cho họ những điều kiện cần thiết để làm việc.

Trong nhân dân lao động, các giới thanh niên và phụ nữ giữ một vai trò quan trọng trong sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Thanh niên nước ta đã nêu cao tinh thần hy sinh anh dũng trong kháng chiến và trong lao động hòa bình. Thanh niên lại là lớp người đang xây dựng chủ nghĩa xã hội và sẽ xây dựng chủ nghĩa cộng sản ở nước ta. Đảng ta phải hết sức chú trọng giáo dục và rèn luyện thế hệ trẻ thành những chiến sĩ trung thành với Tổ quốc, với chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, sẵn sàng mang hết nhiệt tình của tuổi trẻ tham gia xây dựng xã hội mới. Cần coi trọng hơn nữa việc giáo dục thiếu niên và nhi đồng, những mầm non của Tổ quốc.

Đoàn Thanh niên Lao động đã tỏ ra xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng. Cần củng cố và phát triển mạnh mẽ hơn nữa Đoàn Thanh niên Lao động, phát huy đầy đủ vai trò của nó trong việc động viên và tổ chức thanh niên thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Chính phủ.

Phụ nữ nước ta là một lực lượng quan trọng trong cách mạng và sản xuất. Đảng ta, chính đảng của giai cấp công nhân, có trách nhiệm rất lớn đối với sự nghiệp giải phóng phụ nữ và phát huy năng lực dồi dào của phụ nữ trong công cuộc xây dựng xã hội mới. Cần có kế hoạch thiết thực bồi dưỡng tư tưởng cho phụ nữ, nâng cao trình độ văn hóa và kỹ thuật cho chị em, giúp đỡ chị em dần dần thoát khỏi gánh nặng công việc gia đình, sử dụng hợp lý sức lao động của phụ nữ, để chị em có thể tham gia sản xuất và công tác xã hội ngày một đông đảo hơn, do đó mà làm cho vai trò của phụ nữ trong việc quản lý sản xuất và quản lý Nhà nước được không ngừng nâng cao.

Đồng thời, cần tiếp tục đấu tranh bền bỉ chống những tư tưởng và thói quen áp bức phụ nữ và coi thường phụ nữ, do xã hội cũ để lại.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, *Hội Liên hiệp Phụ nữ* đã có nhiều thành tích trong việc đoàn kết và động viên các tầng lớp phụ nữ nước ta tham gia công cuộc kháng chiến cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hội cần tiếp tục đoàn kết rộng rãi những tầng lớp phụ nữ yêu nước và tiến bộ, giáo dục họ và cổ vũ họ mang hết năng lực của mình đóng góp vào công cuộc xây dựng chế độ mới, đời sống mới của dân tộc.

Thưa các đồng chí,

Ở miền Bắc nước ta, có nhiều *dân tộc thiểu số*. Trong quá trình lịch sử mấy nghìn năm, các dân tộc thiểu số đã cùng người Kinh đoàn kết đấu tranh chống ngoại xâm, xây dựng và bảo vệ đất nước. Ba mươi năm nay, nhất là trong thời kỳ đại chiến thế giới lần thứ hai và trong 9 năm kháng chiến, dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, các dân tộc thiểu số sát cánh cùng người Kinh đã anh dũng đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc để giải phóng đất nước và hiện nay đang ra sức phấn đấu để xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà. Các dân tộc thiểu số rõ ràng là đã góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Cách mạng đã đưa lại nhiều biến đổi lớn trong đời sống của các dân tộc đó: chính quyền nhân dân đã được thành lập ở miền núi, những đặc quyền, đặc lợi phong kiến căn bản đã bị xóa bỏ, tuyệt đại bộ phận ruộng đất đã về tay nông dân lao động, đời sống của các dân tộc thiểu số đã bước đầu được cải thiện. Vì sự phát triển không đều trong lịch sử, nên giữa miền xuôi và miền núi, giữa dân tộc Kinh và các dân tộc thiểu số còn tồn tại những sự chênh lệch về trình độ kinh tế và văn hoá. Riêng ở miền núi, giữa vùng thấp và vùng cao, mức tiến bộ và trình độ sinh hoạt cũng có sự chênh lệch.

Muốn củng cố sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân ta, cần dần dần xóa bỏ tình trạng đó, thực hiện bình đẳng hoàn toàn giữa các dân tộc. Đảng và Nhà nước dân chủ nhân dân *cần phải làm cho miền núi tiến kịp miền xuôi, vùng cao và vùng biên giới tiến kịp vùng nội địa, các dân tộc thiểu số tiến kịp dân tộc Kinh, giúp các dân tộc phát huy tinh thần cách mạng và năng lực to lớn của mình, cùng nhau đoàn kết chặt chẽ để tiến lên chủ nghĩa xã hội.*

Cần có kế hoạch toàn diện và lâu dài phát triển kinh tế và văn hóa ở miền núi. Về mặt kinh tế, cần đẩy mạnh sản xuất công nghiệp và nông nghiệp, xây dựng các khu công nghiệp, phát triển giao thông vận tải, tăng cường công tác thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, v.v. làm cho đời sống của đồng bào miền núi ngày càng được cải thiện. Về mặt văn hóa, cần tiếp tục xóa nạn mù chữ, xây dựng chữ dân tộc ở những nơi cần thiết, thực hiện giáo dục phổ cập, phát triển văn nghệ dân tộc, phổ biến rộng rãi khoa học thường thức, nhằm xóa bỏ dần mê tín dị đoan; chú trọng công tác y tế, phát triển phong trào vệ sinh phòng bệnh, nâng cao sức khỏe của đồng bào thiểu số. Cần ra sức khắc phục những biểu hiện của tư tưởng dân tộc lớn và của tư tưởng dân tộc chủ nghĩa hẹp hòi, nâng cao không ngừng tinh thần thương yêu giúp đỡ lẫn nhau giữa các dân tộc.

Củng cố và xây dựng các khu tự trị dân tộc, phát huy tác dụng của các khu tự trị trong việc tăng cường đoàn kết các dân tộc, giáo dục chính trị và tư tưởng, xây dựng kinh tế và văn hóa, giữ gìn trật tự an ninh ở miền núi.

Trong công tác miền núi, cần rất coi trọng công tác vùng cao và vùng biên giới.

Cần đặc biệt chú trọng đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ dân tộc, đồng thời tăng cường đoàn kết giữa các cán bộ dân tộc thiểu số và cán bộ người Kinh công tác ở miền núi. Đó là điều kiện mấu chốt để thực hiện đúng đắn chính sách dân tộc của Đảng.

Việc củng cố sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân ta còn đòi hỏi phải *tăng cường hơn nữa công tác đoàn kết các tôn giáo và tăng cường đoàn kết lương giáo.* Từ trước tới nay, kẻ thù của nhân dân ta thường lợi dụng tôn giáo để phá hoại cách mạng. Từ ngày hòa bình được lập lại, miền Bắc chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, chúng lại càng tích cực lợi dụng tôn giáo hòng ngăn trở cách mạng tiến lên. Do chính sách đúng đắn của Đảng và Chính phủ ta đối với tôn giáo, do cán bộ ta nói chung chấp hành đúng đắn chính sách ấy, khối đoàn kết lương giáo được giữ vững, lòng tin tưởng của đồng bào các tôn giáo đối với chế độ mới ngày càng được củng cố. Đồng bào các tôn giáo cùng toàn thể đồng bào ta đang hăng hái tiến lên chủ nghĩa xã hội. Âm mưu và hành động của bọn đế quốc và tay sai hòng phá hoại đoàn kết lương giáo đã và đang bị đẩy lùi. Nhưng những phần tử phản động đội lốt tôn giáo vẫn tiếp tục tiến hành những hoạt động phản cách mạng, chúng ta cần phải luôn luôn nâng cao cảnh giác đối với chúng.

Đối với tôn giáo, chính sách trước sau như một của Đảng và Nhà nước là: tôn trọng tự do tín ngưỡng; đoàn kết lương giáo; đoàn kết tất cả những người yêu nước và tiến bộ trong các tôn giáo, để cùng nhau phục vụ sự nghiệp giải phóng hoàn toàn đất nước và xây dựng hạnh phúc chung. Đối với những phần tử phản động đội lốt tôn giáo và bọn tay sai của chúng chống lại Tổ quốc, chống lại nhân dân, ngăn trở tự do

tín ngưỡng, chia rẽ lương giáo, nếu họ không chịu từ bỏ con đường tội lỗi, thì đương nhiên Nhà nước cần phải trừng trị họ theo đúng pháp luật.

Để củng cố đoàn kết các tôn giáo và đoàn kết lương giáo, Đảng và Nhà nước cần phải không ngừng quan tâm cải thiện đời sống kinh tế và văn hóa của đồng bào các tôn giáo, chú trọng nâng cao trình độ chính trị và tư tưởng của đồng bào, phá tan những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của địch, thường xuyên tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước.

Muốn củng cố hơn nữa sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân ta, còn phải *tăng cường công tác mặt trận*.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam bao gồm giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc và những nhân sĩ dân chủ, lấy liên minh công nông làm nền tảng và do giai cấp công nhân lãnh đạo. Mặt trận Tổ quốc đã đoàn kết được các giai cấp, các đảng phái, các dân tộc, các tôn giáo, các nhân sĩ yêu nước và tán thành chủ nghĩa xã hội, nhờ đó đã động viên được mọi lực lượng yêu nước và tiến bộ của dân tộc để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Trong Mặt trận Tổ quốc, các chính đảng bạn đã đóng vai trò tích cực. Bằng việc giáo dục và cải tạo đảng viên của mình, bằng những hoạt động tuyên truyền, vận động trong những tầng lớp mà mình có liên hệ, Đảng Dân chủ Việt Nam đã góp phần giúp đỡ các nhà tư sản công thương nghiệp tiếp thụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, Đảng Xã hội Việt Nam đã góp phần giúp đỡ anh chị em trí thức ngày càng tiến bộ và cống hiến nhiều hơn cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và thống nhất Tổ quốc. Đối với Đảng Dân chủ Việt Nam và

Đảng Xã hội Việt Nam, Đảng ta luôn luôn đoàn kết thành thật, hợp tác lâu dài, giúp đỡ lẫn nhau, để cùng nhau tiến lên chủ nghĩa xã hội và hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Tăng cường Nhà nước dân chủ nhân dân, củng cố sự nhất trí về chính trị và tinh thần của nhân dân miền Bắc là một nhiệm vụ chính trị rất quan trọng bảo đảm cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa trong thời gian tới đạt được kết quả tốt. Đảng ta sẽ đem hết sức mình và sẽ tìm mọi cách để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị đó, thúc đẩy miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

VI

TĂNG CƯỜNG ĐOÀN KẾT QUỐC TẾ, TÍCH CỰC ĐẤU TRANH BẢO VỆ VÀ CỦNG CỐ HÒA BÌNH THẾ GIỚI

Thưa các đồng chí,

Cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta nhằm đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và thực hiện thống nhất nước nhà là một bộ phận tích cực của phong trào quốc tế đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, độc lập dân tộc và hòa bình thế giới. Cuộc đấu tranh ấy, một mặt được phong trào chung trên thế giới cổ vũ và giúp đỡ, mặt khác, cũng góp phần thúc đẩy phong trào chung.

Chúng ta đang sống trong một thời đại vĩ đại chưa từng có trong lịch sử loài người. Đó là thời đại mà nội dung cơ bản là sự quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, thời đại mà chủ nghĩa xã hội đã trở thành một hệ thống thế giới

và đã giành được ưu thế rõ rệt trên trường quốc tế, thời đại mà lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc, dân chủ hòa bình đã mạnh hơn lực lượng của chủ nghĩa đế quốc, thời đại mà phong trào cách mạng trên thế giới phát triển vô cùng mạnh mẽ và chủ nghĩa đế quốc đang trên đà diệt vong không gì cứu vãn được.

Ngày nay, hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới do Liên Xô đứng đầu đã trở thành một khối thống nhất và hùng mạnh bao gồm 12 nước với 1.000 triệu người, tức là hơn một phần ba số dân, chiếm gần một phần tư đất đai toàn thế giới. *Lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa về nhiều mặt đã hơn hẳn lực lượng của chủ nghĩa đế quốc, và hiện nay là nhân tố quyết định trong sự phát triển của tình hình thế giới.* Chủ nghĩa xã hội ngày càng biểu hiện rõ rệt ưu thế của mình và ngày càng có sức thu hút mạnh mẽ đối với nhân dân lao động toàn thế giới.

Chính sách trước sau như một của Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa kiên quyết đấu tranh để duy trì và củng cố hòa bình, thực hiện chung sống hòa bình giữa các nước có chế độ chính trị và xã hội khác nhau, cùng những sáng kiến và đề nghị hòa bình của Liên Xô và các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa nhằm làm dịu tình hình thế giới căng thẳng, thực hiện giải trừ quân bị, cấm vũ khí nguyên tử và vũ khí hạt nhân, thành lập hệ thống an ninh tập thể của châu Âu và châu Á, v.v. đã được sự đồng tình rộng rãi của đông đảo nhân dân thế giới. Do phe xã hội chủ nghĩa kiên quyết ủng hộ phong trào độc lập dân tộc chống chủ nghĩa thực dân, giúp đỡ vô tư về kinh tế và kỹ thuật cho các nước chậm tiến mau củng cố nền độc lập chính trị của mình, đồng tình và ủng hộ mọi phong trào dân chủ và hòa bình ở các

nước tư bản chủ nghĩa, cho nên uy tín chính trị của phe xã hội chủ nghĩa đã được nâng cao rất nhiều trong nhân dân lao động, các dân tộc bị áp bức và toàn thể loài người yêu chuộng hòa bình và tiến bộ trên thế giới. Nhân dân thế giới ngày càng nhận rõ *phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu là trụ cột bảo vệ hòa bình thế giới và độc lập dân tộc*, là chỗ dựa vững chắc nhất của họ trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc xâm lược và hiếu chiến.

Phe xã hội chủ nghĩa không những có lực lượng chính trị hùng cường, mà còn có cơ sở *kinh tế rất vững mạnh*. Trong những năm vừa qua, tốc độ phát triển kinh tế của các nước xã hội chủ nghĩa đã vượt rất xa tốc độ của các nước tư bản chủ nghĩa. Theo những con số thống kê gần đây thì từ 1950 đến 1959, sản lượng phát điện của phe xã hội chủ nghĩa tăng 200%, còn các nước tư bản chủ nghĩa thì chỉ tăng có 97%; sản lượng gang thép của phe xã hội chủ nghĩa tăng 150%, còn các nước tư bản chủ nghĩa thì chỉ tăng có 34%; sản lượng than của phe xã hội chủ nghĩa tăng 120%, còn các nước tư bản chủ nghĩa khác thì lại sụt; sản lượng dầu lửa của phe xã hội chủ nghĩa tăng 120%, còn các nước tư bản chủ nghĩa chỉ tăng có 74%. Tỷ trọng kinh tế xã hội chủ nghĩa trong kinh tế thế giới ngày càng lớn. Về công nghiệp, phe xã hội chủ nghĩa đã chiếm hơn một phần ba tổng sản lượng công nghiệp toàn thế giới. Về nông nghiệp, sản lượng lương thực của phe xã hội chủ nghĩa đã chiếm trên 48% tổng sản lượng lương thực toàn thế giới. Sự phát triển cực kỳ mạnh mẽ đó của phe xã hội chủ nghĩa rõ ràng là một hiện tượng chưa từng có trong lịch sử, một hiện tượng chỉ có thể nảy ra trong thời đại chủ nghĩa xã hội thắng lợi.

Năm 1959, nhân dân Liên Xô dưới sự lãnh đạo của Đảng

Cộng sản Liên Xô đã hoàn thành vượt mức những nhiệm vụ của năm đầu kế hoạch 7 năm xây dựng chủ nghĩa cộng sản mà Đại hội lần thứ XXI đã đề ra. Thắng lợi ấy báo trước Liên Xô chắc chắn sẽ hoàn thành kế hoạch 7 năm trước thời hạn, và chỉ trong một thời gian ngắn nữa, Liên Xô sẽ đứng hàng đầu trên thế giới về sản xuất tất cả các loại sản phẩm tính theo đầu người, bảo đảm cho nhân dân Liên Xô có được mức sống cao nhất trên quả đất.

Thành công của kế hoạch 7 năm sẽ đánh dấu một bước tiến lớn của Liên Xô trên con đường xây dựng chủ nghĩa cộng sản, đồng thời sẽ mở ra những triển vọng mới cho việc tăng cường lực lượng về mọi mặt của cả phe xã hội chủ nghĩa.

Với phong trào tiến nhảy vọt, Trung Quốc đã hoàn thành thắng lợi trong hai năm những chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch 5 năm lần thứ hai. Theo đà phát triển đó, dự tính chỉ trong khoảng 10 năm tới, Trung Quốc có thể đuổi kịp hoặc vượt quá nước Anh về sản lượng những sản phẩm công nghiệp chủ yếu (hiện nay, đã có một vài sản phẩm đuổi kịp hoặc vượt mức nước Anh), căn bản xây dựng xong hệ thống công nghiệp hoàn chỉnh, căn bản thực hiện xong việc hiện đại hóa công nghiệp, nông nghiệp, và văn hóa, khoa học.

Các nước xã hội chủ nghĩa khác cũng đang giành được những thành tựu vĩ đại. Tiệp Khắc đã căn bản hoàn thành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đang tích cực chuẩn bị để tiến dần từng bước lên chủ nghĩa cộng sản. Các nước Ba Lan, Rumani, Hunggari đang ra sức phấn đấu để trong khoảng mười năm tới có thể đuổi kịp hoặc vượt quá về mặt kinh tế các nước tư bản chủ nghĩa phát triển nhất ở châu Âu. Nước Cộng hòa Dân chủ Đức dự định tới năm 1965 sẽ hoàn thành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Bungari, Triều

Tiên, Anbani đang phi nước đại tới chủ nghĩa xã hội. Nhân dân Mông Cổ, sau khi hoàn thành thắng lợi công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, đang tăng nhanh đà xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.

Về mặt *khoa học kỹ thuật*, những thành tựu vĩ đại của Liên Xô trong việc phóng những vệ tinh và hành tinh nhân tạo, phóng những tên lửa lên khoảng không vũ trụ và những tên lửa vượt đại châu cực mạnh xuống Thái Bình Dương và gần đây, thành công kỳ diệu của Liên Xô trong việc phóng con tàu vũ trụ mang theo sinh vật và đưa nó trở về quả đất một cách an toàn, đã chứng tỏ ưu thế rõ rệt của Liên Xô và phe xã hội chủ nghĩa. Những thành tựu của Liên Xô về khoa học và kỹ thuật không những tăng rất cao uy tín của phe xã hội chủ nghĩa trên trường quốc tế, mà còn tạo thêm những phương tiện mới cho nhân dân thế giới trong sự nghiệp bảo vệ và củng cố hòa bình, chống lại những âm mưu đen tối của bọn đế quốc hiếu chiến.

Lực lượng chính trị, kinh tế và khoa học kỹ thuật của Liên Xô và phe xã hội chủ nghĩa ngày càng phát triển mạnh mẽ là những dấu hiệu hùng hồn chỉ rõ tính hơn hẳn tuyệt đối của chủ nghĩa xã hội so với chủ nghĩa tư bản. Nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức toàn thế giới ngày càng thấy rõ phe xã hội chủ nghĩa là nguồn hy vọng lớn nhất, là tấm gương chói lọi nhất cổ vũ họ trên con đường đấu tranh cho tự do, độc lập, hòa bình và hạnh phúc của loài người.

Sự lớn mạnh của phe xã hội chủ nghĩa, sự thức tỉnh nhanh chóng của các dân tộc bị áp bức đã thúc đẩy mạnh mẽ *phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới*. Trong những năm qua, phong trào ấy đã bùng lên sôi nổi ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ latinh, và đã liên tiếp giành được thắng lợi.

Hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc đang tan rã nhanh chóng. Từ sau chiến tranh thế giới lần thứ hai đến nay, đã có trên dưới 1.500 triệu người thoát khỏi ách thực dân, và khoảng 40 nước đã giành được độc lập. Các dân tộc còn bị chủ nghĩa thực dân nô dịch cũng đang dùng nhiều hình thức phong phú để đấu tranh tự giải phóng. Nhân dân Angiêri đang kiên trì cuộc đấu tranh anh dũng chống thực dân Pháp, giành độc lập dân tộc. Nhân dân Cu Ba đã đứng lên xóa bỏ sự lệ thuộc vào đế quốc Mỹ và đang kiên quyết đấu tranh chống âm mưu can thiệp mới của Mỹ. Nhân dân Nam Triều Tiên đã vùng dậy với một khí thế mạnh mẽ và đã lật đổ sự thống trị của bè lũ phản động Lý Thừa Vãn tay sai của Mỹ. Nhân dân Cônggô đang kiên quyết đấu tranh chống lại bọn thực dân xâm lược Bỉ để bảo vệ nền độc lập vừa mới giành được. Ở nhiều nước thuộc địa khác thuộc châu Phi như Kênia, Camơrun, v.v., cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc đang phát triển mạnh mẽ. Theo gương Cu Ba anh hùng, nhân dân nhiều nước châu Mỹ latinh đang tích cực đấu tranh để thực hiện nguyện vọng lâu đời và thiết tha nhất của mình là thoát khỏi ách nô dịch và bóc lột của đế quốc Mỹ. Sự phát triển thắng lợi của phong trào độc lập dân tộc trong mấy năm gần đây chứng tỏ bọn đế quốc, kể cả đế quốc Mỹ, đã không còn đủ sức để ngăn cản sự sụp đổ hoàn toàn của hệ thống thuộc địa. Chúng không thể tha hồ làm mưa làm gió trên thế giới như trước đây nữa.

Nhân dân Việt Nam chúng ta đã từng bị thực dân Pháp thống trị trong gần một trăm năm, và hiện nay đang còn có nửa nước bị đế quốc Mỹ giày xéo, nên rất thông cảm sâu sắc nỗi thống khổ của các dân tộc bị áp bức, và vô cùng vui sướng trước những thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc trên

thế giới. Chúng ta nhiệt liệt đồng tình và ủng hộ các cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân các nước Angiêri, Cu Ba, Nam Triều Tiên, Cônggô, v.v.. Chúng ta luôn luôn kiên quyết ủng hộ các dân tộc bị áp bức khác ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ latinh trong cuộc đấu tranh cho tự do độc lập.

Hiện nay, nhiều nước dân tộc chủ nghĩa thoát khỏi ách thực dân đã đi vào con đường hòa bình trung lập, không tham gia các khối quân sự xâm lược do bọn đế quốc hiếu chiến lập ra hòng chuẩn bị chiến tranh thế giới mới. Khu vực hòa bình rộng lớn gồm các nước xã hội chủ nghĩa và các nước hòa bình trung lập đã hình thành và ngày càng mở rộng. *Phong trào độc lập dân tộc rõ ràng là một lực lượng hòa bình to lớn, nó đang góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh bảo vệ và củng cố hòa bình trên thế giới, chặn tay bọn đế quốc xâm lược và hiếu chiến đứng đầu là đế quốc Mỹ.*

Trong các nước tư bản chủ nghĩa, phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động chống ách nô dịch của đế quốc Mỹ, chống tập đoàn thống trị phản động trong nước, chống sự bóc lột tàn nhẫn của bọn tư bản lũng đoạn, đòi tự do dân chủ, đòi cải thiện đời sống, đòi hòa bình và tiến bộ xã hội, cũng đang phát triển mạnh mẽ. Phong trào đấu tranh liên tục và rộng lớn chưa từng có của giai cấp công nhân và nhân dân Nhật Bản chống sự nô dịch của đế quốc Mỹ và bọn phản động tay sai của Mỹ, chống hiệp ước liên minh quân sự Nhật - Mỹ, đòi hủy bỏ các căn cứ quân sự của Mỹ ở Nhật, đã giáng một đòn mạnh mẽ vào đầu đế quốc Mỹ, góp phần quan trọng vào việc bảo vệ hòa bình ở châu Á và trên thế giới. Cuộc đấu tranh của nhân dân Thổ Nhĩ Kỳ đã có tác dụng quyết định đánh đổ chính phủ độc tài phản động của Mendêrét, tay sai đắc lực của Mỹ ở Cận Đông. Phong

trào đấu tranh chống nguy cơ chiến tranh mới, đòi cấm vũ khí nguyên tử và vũ khí hạt nhân, đòi giải trừ quân bị, v.v. ngày càng thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân trên thế giới. *Lực lượng của phong trào dân chủ và hòa bình các nước cũng là một lực lượng quan trọng bảo vệ hòa bình.*

Sự phát triển lớn mạnh của các lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc và hòa bình dân chủ trên thế giới đã *đẩy nhanh quá trình sụp đổ không sao tránh khỏi được của chủ nghĩa đế quốc.* Cuộc tổng khủng hoảng của chủ nghĩa tư bản ngày càng thêm trầm trọng. Trong những năm vừa qua, trong lúc chủ nghĩa xã hội tiến bộ vùn vụt, thì các nước đế quốc chủ nghĩa gặp phải nhiều khó khăn. Mặc dù trong năm 1959, sản xuất của thế giới tư bản chủ nghĩa có phần khôi phục sau cuộc khủng hoảng kinh tế 1957-1958, kinh tế các nước tư bản chủ nghĩa, nhất là kinh tế Mỹ, vẫn ở tình trạng không ổn định và đang có xu thế đi vào một cuộc khủng hoảng kinh tế mới, toàn diện và sâu sắc hơn trước. Địa vị thống trị của Mỹ về kinh tế trong thế giới tư bản chủ nghĩa đã bắt đầu bị lung lay, nhất là sau khi ở Tây Âu đã nảy ra hai tập đoàn kinh tế đối lập nhau là khối "Thị trường chung" do Tây Đức và Pháp cầm đầu, và "Khu mậu dịch tự do" do Anh lãnh đạo. Mâu thuẫn giữa các cường quốc đế quốc chủ nghĩa ngày càng biểu hiện rõ rệt.

Tình hình trên chứng tỏ ngày nay *lực lượng so sánh trên phạm vi toàn thế giới đã thay đổi căn bản:* lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc và hòa bình dân chủ thế giới đã áp đảo thế lực của chủ nghĩa đế quốc hiếu chiến, và đang đẩy dần thế lực ấy vào chỗ cô lập. Tình hình đó đã tạo ra khả năng thực tế để ngăn ngừa chiến tranh thế giới mới, và khả năng ấy đang ngày càng tăng thêm.

Nhưng chúng ta không thể quên rằng chủ nghĩa đế quốc là cơ sở gây ra chiến tranh, còn chủ nghĩa đế quốc thì loài người còn bị nguy cơ chiến tranh đe dọa. Bọn hiếu chiến, trước hết là bọn hiếu chiến Mỹ, vẫn ngoan cố tiếp tục chính sách xâm lược và chính sách chiến tranh của chúng. Chúng vẫn ra sức tăng cường quân bị, chạy đua vũ trang, tăng cường chủ nghĩa quân phiệt Đức, đẩy mạnh việc phục hồi thế lực quân phiệt Nhật, và cố duy trì "chiến tranh lạnh". Vụ máy bay U-2 và vụ máy bay RB-47 của Mỹ vào lãnh thổ Liên Xô để do thám quân sự, đã vạch trần bộ mặt hiếu chiến của đế quốc Mỹ. Từ nay về sau chúng sẽ còn tìm mọi cách để phá hoại hòa bình thế giới. Vì vậy, nhân dân yêu chuộng hòa bình toàn thế giới cần phải không ngừng nâng cao cảnh giác, nỗ lực hơn nữa trong công cuộc đấu tranh bảo vệ và củng cố hòa bình.

Các thế lực gây chiến do đế quốc Mỹ cầm đầu đang tìm mọi cách duy trì tình trạng căng thẳng ở châu Á, hòng thực hiện âm mưu xâm lược của chúng. Đặc biệt ở Đông - Nam Á, chúng ra sức xây dựng và tăng cường các căn cứ quân sự, củng cố khối quân sự xâm lược Đông - Nam Á, đẩy mạnh việc chạy đua vũ trang. Đối với các nước dân tộc chủ nghĩa, bọn đế quốc mưu mô chia rẽ mặt trận dân tộc trong nước, thúc đẩy các chính phủ tư sản các nước ấy chống cộng sản và thu hẹp hoặc phá bỏ những quyền dân chủ mà nhân dân đã giành được. Bọn đế quốc xúc tiến âm mưu mua chuộc, hăm dọa, lật đổ, hòng bắt buộc chính phủ các nước dân tộc chủ nghĩa phải từ bỏ chính sách hòa bình trung lập. Chúng lợi dụng mọi cơ hội để gây chia rẽ giữa các nước dân tộc chủ nghĩa và các nước xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là đối với Trung Quốc, vì Trung Quốc cùng với Liên Xô và các nước xã hội chủ

nghĩa khác là thành trì vững chắc của hòa bình thế giới và độc lập dân tộc.

Ở Đông Dương, đế quốc Mỹ đã biến miền Nam nước ta thành căn cứ quân sự của Mỹ và đang tiếp tục âm mưu cố biến Lào thành căn cứ quân sự của Mỹ. Chúng trắng trợn phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ về Đông Dương, tiếp tục đưa vũ khí và nhân viên quân sự vào miền Nam Việt Nam và Lào, ngang nhiên đặt Lào, Campuchia và miền Nam Việt Nam vào "khu vực bảo hộ" của khối xâm lược Đông - Nam Á. Chúng âm mưu phá hoại chính sách hòa bình trung lập của Campuchia, và đã từng xúi giục các thế lực phản động thân Mỹ ở Lào gây ra nội chiến và khiêu khích ở biên giới Việt - Lào. Chúng đang cùng bè lũ Ngô Đình Diệm tích cực chuẩn bị chiến tranh mới.

Các thế lực quân phiệt Nhật được đế quốc Mỹ giúp cho sống lại, đang đóng một vai trò đặc biệt nguy hiểm. Hiệp ước "an ninh" Nhật - Mỹ vừa sửa đổi, chỉ rõ Nhật Bản đã nằm trong hệ thống chiến lược nguyên tử của Mỹ, đã trở thành căn cứ chiến tranh hạt nhân của Mỹ ở châu Á để chống lại phe xã hội chủ nghĩa và các nước khác, đã thành một trung tâm của Mỹ để cung cấp vũ khí, đạn dược cho khối xâm lược Đông - Nam Á. Hiệp ước ấy cũng chỉ rõ âm mưu xâm lược và mở rộng thế lực của Mỹ và Nhật đối với khu vực Đông - Nam Á đã tiến thêm một bước.

Đế quốc Mỹ là kẻ thù hung ác nhất của nhân dân yêu chuộng hòa bình toàn thế giới. Những hoạt động điên cuồng của bọn hiếu chiến Mỹ và bè lũ tay sai của chúng trong thời gian gần đây nhằm phá hoại sự nghiệp củng cố hòa bình, thể hiện bản chất cực kỳ phản động và hiếu chiến của chúng. Nhiệm vụ lớn nhất của nhân dân thế giới là phải tích cực đấu

tranh để bảo vệ và củng cố hòa bình, chống lại âm mưu gây chiến của chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là đế quốc Mỹ. Bản Tuyên bố của Hội nghị đại biểu các Đảng Cộng sản và Đảng Công nhân các nước xã hội chủ nghĩa họp tại Mátxcơva tháng mười một 1957 đã vạch rõ: "Ngày nay, đấu tranh cho hòa bình và cho sự chung sống hòa bình đã trở thành yêu cầu của những tầng lớp quần chúng đông đảo nhất ở tất cả các nước trên thế giới. Các đảng cộng sản coi cuộc đấu tranh cho hòa bình là nhiệm vụ hàng đầu của mình. Cùng tất cả các lực lượng yêu chuộng hòa bình, các đảng cộng sản sẽ làm tất cả mọi việc theo khả năng của mình để ngăn ngừa chiến tranh".

Để giữ gìn hòa bình và ngăn ngừa chiến tranh thế giới mới, cần phải tập hợp tất cả các lực lượng bảo vệ hòa bình trên thế giới thành một mặt trận hòa bình mạnh mẽ, triệt để cô lập các thế lực hiếu chiến, đứng đầu là bọn hiếu chiến Mỹ, thực hiện chung sống hòa bình giữa các nước có chế độ chính trị và xã hội khác nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, tôn trọng quyền độc lập của các dân tộc, bảo đảm dân chủ và hòa bình chung cho các nước, thực hiện giải trừ quân bị và cấm vũ khí hạt nhân, thủ tiêu các căn cứ quân sự ở nước ngoài và các khối quân sự xâm lược, tiến tới thành lập những hệ thống an ninh tập thể ở châu Âu và châu Á. Như bản Tuyên bố của Hội nghị đại biểu các Đảng Cộng sản và Đảng Công nhân các nước xã hội chủ nghĩa đã chỉ rõ, sự tập hợp các lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc và hòa bình dân chủ thế giới "có thể ngăn ngừa chiến tranh nổ ra, và nếu bọn ngông cuồng hiếu chiến của chủ nghĩa đế quốc, không kể đến những điều trên đây mà dám liều lĩnh gây ra chiến tranh, thì chính chủ nghĩa đế quốc sẽ tự mình xử tử mình, bởi vì nhân dân các nước sẽ không thể nào chịu đựng

được nữa một chế độ đã mang lại cho họ bao nhiêu đau khổ và chết chóc nặng nề".

Bản chất của chủ nghĩa xã hội là hòa bình. Các nước xã hội chủ nghĩa cần hòa bình để tập trung lực lượng vào công cuộc xây dựng kinh tế và văn hóa, nâng cao mức sống của nhân dân lao động. Trong sự nghiệp vĩ đại bảo vệ và củng cố hòa bình, phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu là lực lượng nòng cốt. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chúng ta là một thành viên trong phe xã hội chủ nghĩa, chúng ta có nhiệm vụ góp phần tích cực của mình vào công cuộc đấu tranh chung để bảo vệ và củng cố hòa bình thế giới.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là nước xã hội chủ nghĩa ở Đông - Nam Á, có vị trí quốc tế quan trọng ở Đông Dương và Đông - Nam Á. Đứng trước những âm mưu gây chiến và xâm lược của đế quốc Mỹ, chúng ta có trách nhiệm tìm mọi biện pháp để *duy trì và củng cố hòa bình ở Đông Dương và Đông - Nam Á, góp phần tăng cường phong trào độc lập dân tộc và củng cố phe xã hội chủ nghĩa*. Để làm tròn nhiệm vụ đó, nhân dân ta một mặt cần ra sức đấu tranh để xây dựng và củng cố miền Bắc xã hội chủ nghĩa, để đòi Hiệp nghị Giơnevơ về vấn đề Đông Dương được tôn trọng và thi hành đầy đủ ở Việt Nam cũng như ở Lào và Campuchia; mặt khác, phải đẩy mạnh cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam, làm thất bại âm mưu của Mỹ - Diệm biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ, giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị phản động của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Đồng thời, nhân dân ta cần hợp sức cùng nhân dân châu Á đấu tranh đòi xóa bỏ Hiệp ước liên minh quân sự Nhật - Mỹ, làm tan rã khối xâm lược Đông - Nam Á, góp phần phá tan âm mưu của bọn đế quốc, đứng đầu là Mỹ

muốn tấn công phe xã hội chủ nghĩa và phá hoại phong trào độc lập dân tộc ở Đông - Nam Á. Duy trì và củng cố hòa bình ở Đông Dương và Đông - Nam Á có quan hệ mật thiết đến sự nghiệp thống nhất Tổ quốc của nhân dân ta, cho nên việc đó không những phù hợp với lợi ích của hòa bình thế giới, mà còn phù hợp với lợi ích thiết thân của toàn thể dân tộc ta.

Sự tồn tại và lớn mạnh không ngừng của phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu có ảnh hưởng quyết định đối với chiều hướng phát triển chung của thế giới. Tăng cường sự đoàn kết nhất trí và thắt chặt quan hệ hợp tác tương trợ anh em giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa là điều kiện chủ yếu để bảo vệ độc lập dân tộc, bảo vệ thành quả của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản ở mỗi nước, để các nước trong phe có thể phát triển nhanh chóng về mọi mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, cải thiện đời sống của nhân dân. Đi đôi với việc tăng cường đoàn kết và hợp tác giữa các nước xã hội chủ nghĩa, cần tăng cường sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản và đảng công nhân trên thế giới. Phe xã hội chủ nghĩa và phong trào cộng sản quốc tế càng đoàn kết nhất trí thì phong trào cách mạng trên thế giới càng phát triển mạnh mẽ, ngọn cờ vô địch của chủ nghĩa Mác-Lênin càng được gương cao trước loài người tiến bộ. Chính vì vậy mà bọn đế quốc và bè lũ tay sai tìm mọi cách để phá hoại sự đoàn kết nhất trí của phe xã hội chủ nghĩa và phong trào cộng sản quốc tế. Trong việc này, bọn theo chủ nghĩa xét lại ở Nam Tư đã đóng một vai trò vô cùng bỉ ổi. Nhưng các đảng cộng sản và đảng công nhân trên thế giới đã kiên quyết lên án chủ nghĩa xét lại, đồng thời vạch trần bộ mặt phản bội của bọn theo chủ nghĩa xét lại ở Nam Tư, làm cho âm mưu chia rẽ của chúng bị thất bại nhục nhã.

Từ nay về sau, cũng như trước đây, nhiệm vụ quốc tế quan trọng của Đảng ta vẫn là *ra sức góp phần tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong phe xã hội chủ nghĩa, tăng cường sự thống nhất của phong trào cộng sản quốc tế, kiên quyết đấu tranh chống mọi âm mưu và hành động phá hoại sự đoàn kết quốc tế của giai cấp công nhân.*

Nội dung cơ bản của *chính sách ngoại giao* của Đảng và Chính phủ ta là:

a) Tiếp tục tăng cường sự đoàn kết nhất trí giữa nước ta và các nước trong phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu, củng cố tình hữu nghị không gì lay chuyển nổi giữa nước ta và các nước anh em, phát triển quan hệ hợp tác tương trợ với các nước anh em theo những nguyên tắc của chủ nghĩa quốc tế vô sản, đồng thời góp phần tăng cường sự thống nhất của phong trào cộng sản quốc tế.

b) Kiên quyết cùng các nước anh em và nhân dân yêu chuộng hòa bình và tiến bộ trên thế giới tiếp tục chung sức đấu tranh để bảo vệ và củng cố hòa bình, chống lại chính sách xâm lược và chính sách chiến tranh của đế quốc Mỹ, thực hiện chung sống hòa bình giữa các nước có chế độ chính trị và xã hội khác nhau, thực hiện giải trừ quân bị và cấm vũ khí hạt nhân, thủ tiêu các căn cứ quân sự ở nước ngoài và các khối quân sự xâm lược, tiến tới thành lập hệ thống an ninh tập thể ở châu Âu và châu Á.

Chúng ta nhiệt liệt hoan nghênh và hoàn toàn ủng hộ những đề nghị của Chính phủ Liên Xô về việc giải trừ quân bị toàn diện và triệt để, cùng những đề nghị mới đây của Chính phủ Liên Xô về thủ tiêu các phương tiện vận chuyển vũ khí nguyên tử và vũ khí hạt nhân, về việc đình chỉ thí nghiệm và sản xuất các vũ khí ấy.

Chúng ta cũng nhiệt liệt hoan nghênh và hoàn toàn ủng hộ đề nghị của Chính phủ Trung Quốc về việc các nước châu Á và các nước thuộc khu vực Thái Bình Dương, kể cả Mỹ, cùng nhau ký kết một hiệp ước hòa bình không xâm lược lẫn nhau và biến tất cả khu vực châu Á và Thái Bình Dương thành một khu vực không có vũ khí hạt nhân.

c) Ra sức ủng hộ phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân và giành độc lập dân tộc của nhân dân các nước châu Á, châu Phi và châu Mỹ latin, tăng cường quan hệ hữu nghị với các nước dân tộc chủ nghĩa, phát triển sự hợp tác kinh tế và văn hóa với các nước đó, trên cơ sở năm nguyên tắc chung sống hòa bình và mười nguyên tắc của Hội nghị Băngđung.

Đối với các nước láng giềng, chúng ta mong muốn xây dựng và phát triển mối quan hệ tốt trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền của nhau và không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau. Chúng ta hoan nghênh đường lối hòa bình trung lập hiện nay của Campuchia và sẽ tăng cường hơn nữa quan hệ hữu nghị với Vương quốc Campuchia. Chúng ta ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Lào để thực hiện đường lối hòa bình trung lập, hòa hợp dân tộc, và mong sẽ xây dựng được quan hệ hữu nghị lâu dài và bền chặt với Vương quốc Lào.

Chúng ta sẵn sàng đặt quan hệ hữu nghị với tất cả các nước khác trên cơ sở bình đẳng và hai bên cùng có lợi.

d) Kiên quyết đấu tranh làm cho Hiệp nghị Giơnevơ về vấn đề Đông Dương được thi hành đầy đủ nhằm duy trì hòa bình ở Đông Dương và Đông - Nam Á, và tiến tới thực hiện hòa bình thống nhất đất nước Việt Nam.

đ) Đi đôi với việc xây dựng và tăng cường quan hệ giữa các chính phủ, cần mở rộng quan hệ hữu nghị giữa nhân dân ta và nhân dân các nước.

Chính sách ngoại giao của ta biểu hiện bản chất hòa bình của chế độ ta. Nó bảo đảm thắng lợi cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và sự nghiệp thống nhất nước nhà của nhân dân ta. Vì vậy, nó được nhân dân ta nhiệt liệt ủng hộ và được tất cả các lực lượng hòa bình và tiến bộ trên thế giới đồng tình. Chúng ta phải có kế hoạch thiết thực để chấp hành chính sách ngoại giao đó làm cho vị trí của nước ta càng được nâng cao hơn nữa trên trường quốc tế, làm cho nhân dân ta có thể hoàn thành nhanh chóng sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

VII ĐẢNG

Thưa các đồng chí,

Đảng ta đã trải qua 30 năm lịch sử vẻ vang, đã vượt qua những trận thử thách lớn của đấu tranh cách mạng, và đã trở thành người lãnh đạo duy nhất của dân tộc, được toàn thể nhân dân lao động và đồng bào yêu nước giao phó cho nhiệm vụ cao cả là thực hiện giải phóng dân tộc, đưa nước nhà tiến lên con đường tươi sáng nhất của loài người, con đường của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Lịch sử 30 năm của Đảng ta là lịch sử của sự trung thành vô hạn đối với chủ nghĩa Mác-Lênin, đối với lợi ích tối cao của giai cấp và của dân tộc, đối với sự đoàn kết quốc tế của giai cấp vô sản toàn thế giới. Ra đời và lớn lên trong một

nước thuộc địa và nửa phong kiến, Đảng ta ngay từ đầu đã nắm vững ngọn cờ dân tộc và dân chủ, đã phát động được một phong trào nông dân rộng lớn, thực hiện được sự liên minh chặt chẽ giữa công nhân và nông dân, nên đã sớm giành được quyền lãnh đạo cách mạng trong cả nước. Trải qua 15 năm đấu tranh không hợp pháp dưới gót sắt của đế quốc Pháp, phát xít Nhật và bè lũ tay sai của chúng, Đảng ta đã lãnh đạo Tổng khởi nghĩa thắng lợi, lập ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông - Nam Á. Nhân dân Việt Nam anh dũng, dưới sự lãnh đạo kiên quyết của Đảng ta, đã chiến thắng thực dân Pháp xâm lược và bọn can thiệp Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Bắc và đang đưa miền Bắc tiến mạnh lên chủ nghĩa xã hội. Hiện nay, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà do Đảng ta lãnh đạo đang thiết thực góp phần tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa, bảo vệ và củng cố hòa bình ở Đông - Nam Á và trên thế giới.

Trong 30 năm lãnh đạo cách mạng, Đảng ta đã thu được nhiều kinh nghiệm quý báu. Những kinh nghiệm của Đảng ta đã chứng minh một cách hùng hồn tính chất tuyệt đối đúng đắn của những nguyên lý phổ biến của chủ nghĩa Mác-Lênin, đồng thời cũng góp phần làm phong phú thêm những nguyên lý ấy.

Đảng ta sở dĩ trở thành người lãnh đạo và tổ chức duy nhất mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam, đó là nhờ Đảng ta đã xây dựng được sự nhất trí trong hàng ngũ Đảng, đã liên hệ chặt chẽ với quần chúng, chủ yếu là với công nhân và nông dân lao động, do đó đã xây dựng được một lực lượng cách mạng hùng mạnh trong quảng đại quần chúng nhân

dân, bảo đảm cho Đảng ta giữ vững được quyền lãnh đạo cách mạng trên mọi lĩnh vực và trong mọi trường hợp, đưa cách mạng đi tới thắng lợi. Điều đó chứng tỏ rằng trong điều kiện một nước nhỏ và lạc hậu như nước ta, chỉ cần xây dựng được một *chính đảng Mác-Lênin đoàn kết nhất trí, liên hệ chặt chẽ với quần chúng, luôn luôn giữ vững quyền lãnh đạo cách mạng*, thì dù tình hình có khó khăn phức tạp đến thế nào mặc lòng, phong trào cách mạng của nhân dân cũng nhất định thắng lợi.

Đảng ta đã giành được thắng lợi vẻ vang trong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Đó là vì Đảng ta đã vận dụng một cách sáng tạo những nguyên lý phổ biến của chủ nghĩa Mác-Lênin và thực tế cụ thể của nước ta, đề ra đường lối phương châm cách mạng *kết hợp đúng đắn nhiệm vụ phản đế và nhiệm vụ phản phong kiến*, coi nhiệm vụ chống đế quốc và bè lũ tay sai của chúng là nhiệm vụ chủ yếu nhất và nhiệm vụ phản phong kiến phải tiến hành từng bước, kết hợp chặt chẽ với nhiệm vụ phản đế. Nhờ có đường lối phương châm đúng đắn đó, Đảng ta đã đánh bại được chủ nghĩa cải lương của giai cấp tư sản, đập tan được sự khiêu khích và phá hoại của bọn tởtkít, vạch trần được đường lối chủ trương siêu giai cấp của các tầng lớp tiểu tư sản, khắc phục được những khuynh hướng chính trị sai lầm hữu và "tả" trong nội bộ Đảng, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phản đế và nhiệm vụ phản phong kiến ở miền Bắc, tạo điều kiện đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Để thực hiện nhiệm vụ cách mạng dân tộc và dân chủ, Đảng ta đã nhận định nông dân và lực lượng cách mạng lớn nhất ở nước ta, cùng với giai cấp công nhân hợp thành quân chủ lực của cách mạng. Do Đảng ta nói chung *giải quyết*

đúng đắn vấn đề nông dân, cho nên giai cấp công nhân đã đoàn kết và lãnh đạo được nông dân, phát huy được lực lượng cách mạng to lớn của nông dân, thực hiện được khối liên minh công nông vững chắc. Đảng ta đã từng chỉ rõ chủ nghĩa đế quốc cướp nước ta, chủ yếu là để áp bức bóc lột nông dân, đồng thời cũng chỉ rõ nội dung chủ yếu của mâu thuẫn giữa nhân dân ta và thế lực phong kiến là mâu thuẫn giữa nông dân và giai cấp địa chủ. Vì vậy, trong quá trình đấu tranh cách mạng, khi mũi nhọn của cách mạng chĩa vào bọn đế quốc và bè lũ tay sai của chúng, thì Đảng ta đã đồng thời tiến hành từng bước nhiệm vụ phản phong kiến kết hợp với nhiệm vụ phản đế, dùng phương thức cải cách từng bước mà tiến dần lên cách mạng ruộng đất xóa bỏ giai cấp địa chủ, thực hiện triệt để khẩu hiệu "người cày có ruộng", làm cho cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Bắc thắng lợi huy hoàng.

Trong cuộc đấu tranh cách mạng quyết liệt chống bọn đế quốc xâm lược và bọn phong kiến bán nước, lực lượng cách mạng phải đồng đảo và vững mạnh thì mới chiến thắng được chúng. Dựa trên cơ sở khối liên minh công nông vững mạnh, Đảng ta đã có khả năng phát huy cao độ tinh thần yêu nước của các tầng lớp nhân dân, tập hợp mọi lực lượng dân tộc và dân chủ thành một *Mặt trận thống nhất rộng rãi* dưới sự lãnh đạo của Đảng. Với chính sách Mặt trận đúng đắn đó, Đảng ta đã đoàn kết được tất cả các lực lượng yêu nước và tiến bộ, đoàn kết được dân tộc Kinh và các dân tộc thiểu số, đoàn kết được các tôn giáo và đoàn kết lương giáo, tập trung mũi nhọn của cách mạng vào chủ nghĩa đế quốc và bè lũ tay sai của chúng. Trong quá trình lãnh đạo Mặt trận thống

nhất, Đảng ta luôn luôn chú trọng bồi dưỡng những lực lượng tiến bộ trong Mặt trận, tiến hành đấu tranh chống lại những mưu mô hòng hạ thấp vị trí của công nông, làm yếu hoặc hạn chế năng lực cách mạng của công nông; đồng thời, Đảng ta cũng chống lại khuynh hướng biệt phái "tả" khuynh, không thấy rõ khả năng cách mạng của các giai cấp và tầng lớp khác trong những giai đoạn cách mạng nhất định và trong những điều kiện nhất định. Nhờ đó, Đảng ta đã luôn luôn làm cho Mặt trận được củng cố và mở rộng, đưa cách mạng đến thành công.

Để tiến lên đánh đổ chính quyền phản động của đế quốc và phong kiến, Đảng ta đã lấy việc xây dựng lực lượng chính trị của quần chúng làm cơ bản, đã khéo phối hợp hoạt động không hợp pháp với hoạt động hợp pháp, kể cả việc lợi dụng các viện "dân biểu" và các "Hội đồng quản hạt" và khi tình hình đã trở nên thuận lợi, Đảng ta đã kịp thời chuyển hướng, *kết hợp đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị, kết hợp lực lượng vũ trang với lực lượng chính trị*. Nhờ đó, nhân dân ta đã Tổng khởi nghĩa thắng lợi.

Cách mạng Tháng Tám thành công căn bản là do lực lượng chính trị của nhân dân đã kịp thời nắm lấy cơ hội thuận tiện nhất, khởi nghĩa giành chính quyền Nhà nước. Nhưng nếu Đảng ta trước đó không xây dựng lực lượng vũ trang và thành lập những khu căn cứ rộng lớn để làm chỗ dựa cho lực lượng chính trị và phong trào đấu tranh chính trị, và khi điều kiện đã chín muồi không mau lẹ phát động cuộc khởi nghĩa vũ trang thì cách mạng cũng không thể mau chóng giành được thắng lợi.

Trong thời kỳ kháng chiến, chính nhờ Đảng ta đã rất coi

trọng việc xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang nhân dân, tiến hành chiến tranh nhân dân có tính chất toàn dân, toàn diện và trường kỳ, cho nên đã đưa cuộc kháng chiến cứu nước của nhân dân ta tới thành công rực rỡ. *Xây dựng và củng cố lực lượng vũ trang nhân dân* là một trong những điều kiện quan trọng của cách mạng nước ta để chiến thắng mọi kẻ thù xâm lược, bảo vệ và phát triển những thành quả của cách mạng.

Cách mạng Tháng Tám đã lập ra Nhà nước dân chủ nhân dân, lấy liên minh công nông làm cơ sở, do giai cấp công nhân lãnh đạo. Nhà nước đó là công cụ chủ yếu của nhân dân ta để tiến hành kháng chiến và xây dựng chế độ mới. Thực tiễn chỉ rõ rằng *tăng cường Nhà nước dân chủ nhân dân*, củng cố nền tảng liên minh công nông của nó, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, là một nhiệm vụ cơ bản của cách mạng.

Lịch sử đấu tranh cách mạng ở nước ta đã diễn ra rất phức tạp: nhiều lần, trong cùng một thời gian, cách mạng phải đối phó với nhiều kẻ thù. Nếu không biết tập trung mũi nhọn chống kẻ thù trực tiếp và nguy hiểm nhất thì không thể đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên một cách vững chắc. Bọn đế quốc và các thế lực phản cách mạng tay sai của chúng đều có âm mưu phá hoại và tiêu diệt cách mạng Việt Nam nhưng trong hàng ngũ chúng thường thường phát sinh mâu thuẫn. Dựa vào lực lượng cách mạng to lớn của nhân dân, nắm vững phương hướng chiến lược, Đảng ta đã khéo vận dụng sách lược, *khéo lợi dụng những mâu thuẫn cục bộ và tạm thời trong nội bộ kẻ thù* để phân hóa chúng, trung lập những thế lực có thể trung lập, cô lập triệt để bọn nguy hiểm nhất, tạo thêm điều kiện cho lực lượng cách mạng phát triển và chiến thắng.

Sự đoàn kết quốc tế của giai cấp công nhân trên cơ sở chủ nghĩa quốc tế vô sản là điều kiện rất quan trọng đối với thành công của cách mạng Việt Nam. Đảng ta luôn luôn coi trọng việc giáo dục chủ nghĩa quốc tế vô sản cho nhân dân ta, chống những quan điểm dân tộc chủ nghĩa của giai cấp tư sản và giai cấp tiểu tư sản, chống những luận điệu xuyên tạc và chia rẽ gian ác của bọn đế quốc và bè lũ tay sai. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam gắn liền với sự phát triển của cách mạng thế giới, gắn liền với sự ủng hộ và sự giúp đỡ của giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới, trước hết là của giai cấp công nhân và nhân dân Liên Xô, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác. Đồng thời, giai cấp công nhân và nhân dân lao động Pháp, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Pháp, đã tích cực ủng hộ và giúp đỡ cuộc đấu tranh giải phóng của nhân dân ta. Từ ngày nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trở thành một thành viên của phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu, nước ta luôn luôn được các nước anh em hết lòng giúp đỡ, và chúng ta cũng đã cố gắng góp phần tích cực của mình vào việc tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hòa bình thế giới. Tăng cường đoàn kết quốc tế không những là một nghĩa vụ thiêng liêng của Đảng ta, của nhân dân ta, mà còn là một bảo đảm vững chắc cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Trên đây là mấy bài học chủ yếu của cách mạng nước ta trong hơn 30 năm qua. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta cũng có lúc không nắm vững mấy bài học đó, đã phạm sai lầm hoặc hữu hoặc "tả", đáng chú ý nhất là sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức. Nhưng mỗi khi phạm sai lầm thì Đảng ta đã dũng cảm phát hiện và kiên

quyết sửa chữa, cho nên cách mạng đã giành được những thắng lợi to lớn, vẻ vang như ngày nay.

Những bài học nói trên là những bài học thắng lợi của chủ nghĩa Mác – Lênin ở một nước thuộc địa và nửa phong kiến, là những kinh nghiệm xương máu của nhân dân Việt Nam. Những bài học ấy không những là những bài học thắng lợi của giai đoạn cách mạng đã qua, mà còn là những bài học thắng lợi cho giai đoạn cách mạng hiện nay. Trong công tác từ nay về sau, chúng ta sẽ vận dụng và phát huy những bài học đó trong điều kiện mới của cách mạng, tiến lên giành những thắng lợi vẻ vang hơn nữa trong sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Thừa các đồng chí,

Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, nhiệm vụ của Đảng ta rất to lớn, Đảng ta phải lãnh đạo cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời phải hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước. Cách mạng xã hội chủ nghĩa là một sự nghiệp cách mạng mới mẻ đối với Đảng ta, nó lại tiến hành trong hoàn cảnh nước nhà bị chia cắt, do đó trong công tác lãnh đạo cách mạng, Đảng ta phải giải quyết nhiều vấn đề khó khăn và phức tạp. Đảng ta có nhiều kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và đã đưa cách mạng đến những thắng lợi vẻ vang, song để hoàn thành cuộc cách mạng ấy trong cả nước, Đảng ta còn phải giải quyết nhiều vấn đề mới.

Bắt đầu từ kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc đã chuyển trọng tâm vào việc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đồng thời hoàn thành việc cải tạo

xã hội chủ nghĩa. Đảng ta phải lãnh đạo nhân dân thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, phát triển công nghiệp, nông nghiệp và các ngành kinh tế khác, đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa về tư tưởng, văn hóa và kỹ thuật, nhằm nâng cao mức sống vật chất và văn hóa của nhân dân, củng cố miền Bắc thành cơ sở ngày càng vững mạnh cho cuộc đấu tranh giành thống nhất nước nhà. Đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội và đẩy mạnh phong trào cách mạng ở miền Nam là những nhiệm vụ công tác rất khó khăn, phức tạp và gian khổ, đòi hỏi phải có sự lãnh đạo sáng suốt, vững vàng và linh hoạt của chính đảng Mác – Lênin của giai cấp công nhân.

Lịch sử đã giao phó cho giai cấp công nhân Việt Nam, cho Đảng ta, sứ mạng nặng nề và vô cùng vẻ vang là đưa nhân dân ta thoát khỏi cuộc đời trâu ngựa dưới ách thực dân và phong kiến để tiến tới độc lập, tự do và hạnh phúc. Trong 30 năm qua, Đảng ta luôn luôn tỏ ra xứng đáng với sứ mạng ấy. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Cách mạng Tháng Tám đã thành công, kháng chiến đã thắng lợi, miền Bắc đã được hoàn toàn giải phóng và đang tiến mạnh lên chủ nghĩa xã hội, uy tín và địa vị của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trên trường quốc tế ngày càng tăng thêm. So với trước đây, những nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn hiện nay nặng nề và phức tạp hơn nhiều. Nhưng Đảng ta không hề sợ khó khăn, luôn luôn dũng cảm gánh vác trách nhiệm của mình trước lịch sử, quyết phấn đấu không mệt mỏi để hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ ấy.

Kinh nghiệm cách mạng trong 30 năm qua chứng tỏ rằng sự lãnh đạo của Đảng ta là điều kiện cơ bản quyết định mọi thắng lợi của nhân dân ta. Vì vậy, muốn cho Đảng ta làm

tròn trách nhiệm của mình trong giai đoạn cách mạng hiện nay, vấn đề mấu chốt vẫn là *không ngừng tăng cường sự lãnh đạo của Đảng*.

Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phải nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của Đảng, cụ thể là phải tăng cường tính chất giai cấp và tính chất tiên phong của Đảng, phải củng cố sự đoàn kết thống nhất trong toàn Đảng, phải cải tiến công tác lãnh đạo của Đảng, phải nâng cao không ngừng trình độ hiểu biết và năng lực công tác của cán bộ, đảng viên, phải làm cho chi bộ trở thành hạt nhân lãnh đạo của Đảng ở cơ sở. Tất cả đảng viên và cán bộ Đảng ta phải đem hết nhiệt tình cách mạng, kinh nghiệm và sự hiểu biết của mình để thực hiện những việc đó, bảo đảm cho Đảng ta có thể làm trọn được sứ mạng lịch sử đối với giai cấp và dân tộc, đưa cách mạng nước ta tiến tới những thắng lợi mới.

Chúng ta ai cũng biết rằng *Đảng ta là chính đảng của giai cấp công nhân*. Nó là bộ tham mưu, là đội tiên phong, là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân. Đảng ta đã được vũ trang bằng lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin, tiếp thụ được truyền thống quật cường, bất khuất của dân tộc, cho nên ngay từ khi thành lập, đã có cương lĩnh cách mạng đúng đắn, đã trở thành trung tâm đoàn kết và lãnh đạo các lực lượng yêu nước và tiến bộ trong nước, do đó đã đưa giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc ta đi đến những thắng lợi như ngày nay. Điều đó chứng tỏ Đảng ta không những là đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân Việt Nam, mà đồng thời còn là đại biểu trung thành cho lợi ích chân chính của nhân dân lao động và của dân tộc. Điều đó cũng giải thích vì sao công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác ở nước ta thừa nhận Đảng ta là

Đảng của họ, một lòng một dạ tin tưởng và ủng hộ Đảng ta trong suốt 30 năm nay.

Trong cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và trong cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, vai trò lãnh đạo cách mạng của giai cấp công nhân và của Đảng ta càng thêm quan trọng, nhất là trong việc lãnh đạo chính quyền Nhà nước ở miền Bắc làm nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản. Vì vậy, trong giai đoạn cách mạng hiện nay, *công tác xây dựng Đảng càng cần phải coi vấn đề tăng cường tính chất giai cấp và tính chất tiên phong của Đảng là một vấn đề cơ bản*. Có như thế mới có thể làm cho vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân và của Đảng ta ngày càng được củng cố vững chắc, phù hợp với yêu cầu của cuộc cách mạng đang phát triển.

Từ sau Cách mạng Tháng Tám, trong công tác xây dựng Đảng, chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn. Thành tựu quan trọng nhất là đã phát triển mạnh mẽ tổ chức của Đảng, làm cho Đảng ta thành một đảng có tính chất quần chúng mạnh mẽ. Cơ sở Đảng đã được xây dựng ở khắp nơi trong nước, số lượng đảng viên từ 5.000 người trong lúc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945 đã tăng lên đến gần nửa triệu người, bao gồm những phần tử ưu tú nhất trong công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Một thành tựu to lớn nữa là trong công tác xây dựng Đảng, chúng ta đã lấy việc giáo dục và lãnh đạo tư tưởng làm điểm chủ yếu, không ngừng nâng cao trình độ giác ngộ giai cấp của đảng viên, xây dựng tư tưởng vô sản và khắc phục các tư tưởng không vô sản trong đảng viên; nhờ đó mà mặc dù sinh ra và lớn lên trong một nước thuộc địa và nông nghiệp lạc hậu, mặc dù số đảng viên xuất thân từ nông dân và tiểu tư sản

thành thị chiếm số đông, Đảng ta vẫn giữ vững tính chất vô sản và tính chất tiên phong của mình, giữ vững đường lối và tư tưởng vô sản, lãnh đạo cách mạng đi tới thắng lợi.

Nhưng trong quá trình xây dựng Đảng từ Cách mạng Tháng Tám đến nay, chúng ta cũng có một số khuyết điểm. Chủ trương "làm cho Đảng trở thành một đảng quần chúng mạnh mẽ", làm cho Đảng ta càng gắn liền với quần chúng, hiểu rõ nguyện vọng của quần chúng để động viên và tổ chức quần chúng đứng lên diệt giặc cứu nước, đưa cách mạng tiến lên, là một chủ trương đúng đắn. Nhưng trong việc chỉ đạo thực hiện, có lúc chúng ta đã không đề rõ tiêu chuẩn và phương hướng kết nạp đảng viên, đã thiếu quan tâm chỉ đạo chặt chẽ tốc độ phát triển tổ chức Đảng để bảo đảm vững chắc tính chất giai cấp và tính chất tiên phong của Đảng. Kết quả là đã xảy ra tình trạng lệch lạc, như kết nạp một số người trình độ giác ngộ quá thấp hoặc thuộc các giai cấp bóc lột chưa được cải tạo. Mặt khác, công tác củng cố không theo kịp đà phát triển quá nhanh, việc giáo dục đảng viên có lúc nhẹ về ý thức giai cấp, do đó ở nhiều nơi chất lượng đảng viên thấp kém, ảnh hưởng không tốt đến vai trò tiên phong của tổ chức Đảng. Đến khi tiến hành chỉnh đốn tổ chức kết hợp với cải cách ruộng đất, trong Đảng lại nảy ra một sự lệch lạc khác là đánh giá không đúng những chi bộ nông thôn, cho rằng nhiều chi bộ nông thôn của ta phức tạp, bị giai cấp địa chủ lũng đoạn, do đó, đã mù quáng đả kích vào nội bộ Đảng, gây nên những tổn thất đáng tiếc.

Những khuyết điểm đó chứng tỏ nhận thức của nhiều cán bộ đảng viên về tính chất giai cấp và tính chất tiên phong của Đảng còn có chỗ mơ hồ, khi thì không thấy rõ tính chất giai cấp của Đảng, khi thì quan niệm tính chất đó một

cách máy móc, tách rời với thực tế cách mạng nước ta. Đến nay, những nhận thức lệch lạc nói trên đã được khắc phục, nhưng từ nay về sau, chúng ta còn phải tiếp tục phấn đấu để cho toàn Đảng nhận thức sâu sắc hơn nữa về tính chất giai cấp và tính chất tiên phong của Đảng, và làm cho nhận thức đó thấm suốt trong công tác tổ chức và công tác giáo dục đảng viên. Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, để tăng cường tính chất giai cấp và tính chất tiên phong của Đảng, một mặt phải nâng cao tiêu chuẩn đảng viên, nâng cao yêu cầu về nhiệm vụ của đảng viên, làm cho Đảng ta bao gồm được những người con ưu tú nhất của giai cấp công nhân và nhân dân lao động; mặt khác, phải ra sức giáo dục cho đảng viên thấm nhuần thế giới quan Mác – Lênin và nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa; nâng cao không ngừng trình độ tư tưởng của đảng viên. Phải cải tiến công tác phát triển tổ chức Đảng, và phải chú trọng nhiều hơn nữa đến việc kết nạp đảng viên trong quần chúng công nhân.

Dự thảo Điều lệ mới của Đảng, căn cứ vào những sự thay đổi trong tình hình xã hội miền Bắc nước ta, và vào những nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, đã có những sửa đổi quan trọng về điều kiện kết nạp đảng viên và về nghĩa vụ đảng viên. Những sửa đổi ấy rất cần thiết để tăng cường tính chất giai cấp và tính chất tiên phong của Đảng. Về các vấn đề này, trong báo cáo về việc sửa đổi Điều lệ Đảng, đồng chí Lê Đức Thọ, thay mặt Trung ương Đảng, sẽ trình bày tường tận.

Đoàn kết thống nhất là nguồn sức mạnh to lớn của Đảng. Cuộc đấu tranh cách mạng hiện nay ở miền Bắc cũng như ở miền Nam là một cuộc đấu tranh giai cấp gay go và phức tạp. Sự đoàn kết thống nhất của Đảng là điều kiện cơ bản để

đoàn kết toàn dân, để phát huy năng lực cách mạng dồi dào của quần chúng nhân dân, đưa cách mạng tới thắng lợi cuối cùng. Tăng cường đoàn kết thống nhất trong nội bộ Đảng là nhiệm vụ thường xuyên của Đảng ta, song trong giai đoạn cách mạng hiện nay, nó có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

Đảng ta có truyền thống đoàn kết thống nhất. Đó là một vốn quý của chúng ta. Chúng ta phải ra sức phát huy và nâng cao truyền thống quý báu đó. Sự đoàn kết thống nhất của Đảng ta là một sự đoàn kết thống nhất có nguyên tắc. Cơ sở của sự đoàn kết thống nhất đó là sự nhất trí cao độ về tư tưởng và sự thống nhất vững chắc về tổ chức. Muốn tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, chúng ta phải *chăm lo củng cố và tăng cường sự nhất trí về tư tưởng và sự thống nhất về tổ chức của Đảng*.

Sự nhất trí về tư tưởng chỉ có thể xây dựng vững chắc trên lập trường và tư tưởng của giai cấp công nhân, của chủ nghĩa Mác – Lênin. Hiện nay, trình độ giác ngộ giai cấp và trình độ hiểu biết lý luận thấp kém của nhiều cán bộ và đảng viên ta là một trở ngại trong việc củng cố và tăng cường sự nhất trí về tư tưởng trong Đảng. Chúng ta phải bên bở phấn đấu để khắc phục trở ngại ấy, phải coi *việc củng cố lập trường giai cấp vô sản và nâng cao trình độ lý luận Mác – Lênin trong cán bộ, đảng viên* là nhiệm vụ hàng đầu của công tác xây dựng Đảng.

Vấn đề nâng cao trình độ lý luận Mác – Lênin cho cán bộ, đảng viên là một vấn đề thường xuyên của Đảng, bởi vì lý luận Mác – Lênin soi đường cho toàn Đảng trong công tác lãnh đạo cách mạng. Không có lý luận cách mạng thì không thể có phong trào cách mạng, cho nên công tác giáo dục và nghiên cứu lý luận là một công tác quan trọng bậc nhất của

mỗi chính đảng Mác – Lênin. Song trong hoàn cảnh hiện nay của Đảng ta, muốn thấy hết tầm quan trọng và tính chất cấp bách của công tác giáo dục và nghiên cứu lý luận, thì chúng ta còn cần phải thấy một khía cạnh rất quan trọng nữa là: hiện nay, việc nâng cao trình độ lý luận Mác – Lênin trong cán bộ và đảng viên là điều kiện chủ yếu để tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng ta, làm cho sự đoàn kết thống nhất ấy có cơ sở khoa học thật vững chắc. Xuất phát từ đó, mỗi cán bộ, đảng viên sẽ thấy rõ rằng thái độ của mình đối với việc học tập và nghiên cứu lý luận Mác – Lênin chính là một vấn đề thuộc về tính đảng, một vấn đề có quan hệ đến sinh mạng của Đảng.

Để nâng cao trình độ lý luận Mác – Lênin trong cán bộ, đảng viên, Đảng ta cần có kế hoạch dài hạn giáo dục lý luận một cách có hệ thống trong toàn Đảng, đồng thời cần có chế độ về việc tổng kết kinh nghiệm cách mạng của ta, chẳng những tổng kết kinh nghiệm từ trước đến nay, mà còn tổng kết kinh nghiệm công tác từ nay về sau nữa.

Việc tổ chức học tập lý luận Mác - Lênin một cách có hệ thống trước hết trong cán bộ cao cấp và trung cấp, là rất cấp bách để bảo đảm cho cán bộ, đảng viên ta nắm được những hiểu biết cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin và biết sử dụng những hiểu biết đó vào việc xem xét và giải quyết những vấn đề cụ thể của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Cần mở rộng và kiện toàn hệ thống trường Đảng các cấp, đào tạo và bổ túc những giảng viên lý luận có năng lực; xây dựng đội ngũ những người công tác lý luận và tăng cường công tác nghiên cứu lý luận của Đảng; nâng cao chất lượng của tạp chí lý luận của Đảng, phát triển việc phiên dịch các loại sách lý

luận kinh điển và việc biên soạn những loại sách lý luận phổ thông; cải tiến chế độ học tập tại chức cho cán bộ, và động viên cán bộ tích cực học tập lý luận. Trong việc lãnh đạo học tập lý luận, phải thấu suốt phương châm: lý luận phải liên hệ với thực tế, khắc phục chủ nghĩa giáo điều.

Tổng kết kinh nghiệm là một phương pháp kết hợp lý luận với thực tiễn, đem lý luận phân tích thực tiễn, từ phân tích thực tiễn mà rút ra lý luận. Nó là một phương pháp tốt để nâng cao trình độ lý luận của cán bộ, đảng viên, và cũng là một phương pháp tốt để khắc phục những xu hướng giáo điều chủ nghĩa và kinh nghiệm chủ nghĩa, tăng cường sự nhất trí về tư tưởng trong Đảng. Chúng ta cần quy định việc tổng kết kinh nghiệm thành chế độ rõ ràng, để các cấp ủy Đảng và các cán bộ lãnh đạo thấy rõ trách nhiệm của mình là phải đưa công tác tổng kết kinh nghiệm đi vào nền nếp và cố gắng nâng cao chất lượng của công tác đó. Đi đôi với việc tổng kết kinh nghiệm cách mạng của ta, *cần tổ chức và lãnh đạo việc học tập một cách có phân tích, có sáng tạo những kinh nghiệm cách mạng của phong trào cộng sản quốc tế.*

Để tăng cường sự nhất trí về tư tưởng trong Đảng, đồng thời với việc bồi dưỡng lý luận Mác – Lênin, phải *củng cố lập trường giai cấp và bồi dưỡng tư tưởng vô sản cho cán bộ, đảng viên.* Đảng ta là chính đảng của giai cấp công nhân, từ trước tới nay tư tưởng vô sản là tư tưởng chỉ đạo trong Đảng ta, do đó đường lối, chính sách của Đảng ta căn bản là đúng. Nhưng cần phải thấy rằng: Đảng ta ra đời và lớn lên trong một xã hội mà nông dân và tiểu tư sản thành thị chiếm số rất đông trong nhân dân; trong Đảng ta, thành phần xuất thân của số đông cán bộ, đảng viên cũng là nông dân và tiểu tư sản thành thị. Trong suốt một thời gian dài, Đảng ta đã

lãnh đạo cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân chống đế quốc và phong kiến; các cán bộ, đảng viên được rèn luyện trong ngọn lửa của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, nhưng việc rèn luyện, giáo dục về lập trường, tư tưởng giai cấp công nhân thì còn thiếu sót. Trong Đảng ta, đã từng có những xu hướng chính trị hữu và "tả", những hiện tượng dao động về chính trị trước những bước ngoặt quan trọng của cách mạng. Chủ nghĩa chủ quan, chủ nghĩa giáo điều, chủ nghĩa kinh nghiệm, chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa tự do, chủ nghĩa phân tán, v.v. còn tồn tại trong Đảng ta không phải là ít. Đó là những biểu hiện của tư tưởng tiểu tư sản. Mặt khác, hiện nay, trên miền Bắc nước ta, cuộc đấu tranh giữa con đường xã hội chủ nghĩa và con đường tư bản chủ nghĩa đang tiếp tục. Tư tưởng tư sản luôn luôn ảnh hưởng vào Đảng ta; nó dựa vào tư tưởng tiểu tư sản và kết hợp với tư tưởng tiểu tư sản để làm hư hỏng cán bộ và đảng viên. Vì vậy, trong giai đoạn cách mạng hiện nay, để bảo đảm giành được thắng lợi trong cuộc đấu tranh nhằm giải quyết vấn đề "ai thắng ai" trên các mặt trận kinh tế, chính trị, văn hóa và tư tưởng, để củng cố lập trường, tư tưởng giai cấp công nhân của cán bộ và đảng viên, công tác tư tưởng trong nội bộ Đảng ta phải *chĩa mũi nhọn đấu tranh vào ảnh hưởng của tư tưởng tư sản và vào tư tưởng tiểu tư sản*.

Chúng ta phải kiên quyết đấu tranh chống ảnh hưởng của tư tưởng tư sản trong Đảng ta, không được phút nào xao lãng, có như vậy thì mới có thể thúc đẩy cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta tiến lên mạnh mẽ. Cuộc đấu tranh chống ảnh hưởng của tư tưởng tư sản trong nội bộ Đảng ta gắn liền với cuộc đấu tranh của nhân dân lao động miền Bắc chống tư tưởng tư sản trong đời sống xã hội. Đảng

viên chúng ta, trước tiên và hơn bất kỳ người nào khác, phải lên án tư tưởng tư sản và phải tìm mọi biện pháp để đánh bại bất cứ biểu hiện nào của tư tưởng tư sản trong xã hội.

Cuộc đấu tranh chống ảnh hưởng của tư tưởng tư sản không thể tách rời mà phải đi đôi với cuộc đấu tranh kiên quyết chống tư tưởng tiểu tư sản ở trong Đảng. Bởi vì không những tư tưởng tiểu tư sản tồn tại khá phổ biến trong nội bộ Đảng ta và đã từng gây ra những thiệt hại nghiêm trọng cho Đảng mà nó còn là chỗ dựa tốt cho tư tưởng tư sản ảnh hưởng vào trong Đảng. Không kiên quyết đấu tranh chống tư tưởng tiểu tư sản trong Đảng thì không thể giành được thắng lợi trong cuộc đấu tranh chống ảnh hưởng của tư tưởng tư sản vào trong Đảng và cuộc đấu tranh chống tư tưởng tư sản trong đời sống xã hội.

Tóm lại, trong giai đoạn cách mạng hiện nay, công tác tư tưởng trong Đảng ta là nhằm *bồi dưỡng tư tưởng vô sản trên cơ sở giáo dục một cách có hệ thống chủ nghĩa Mác - Lênin, chống ảnh hưởng của tư tưởng tư sản, chống tư tưởng tiểu tư sản, tiếp tục xóa bỏ tàn tích của tư tưởng phong kiến và tư tưởng không vô sản khác*. Đó là phương hướng công tác tư tưởng lâu dài trong Đảng ta. Khi tiến hành cụ thể công tác tư tưởng, chúng ta phải căn cứ vào nhiệm vụ chính trị trước mắt, vào tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và yêu cầu của cách mạng trong từng thời kỳ, mà cụ thể hóa phương hướng ấy.

Trong công tác giáo dục và đấu tranh tư tưởng, phải tiến hành đấu tranh chống những khuynh hướng chính trị sai lầm, chống những biểu hiện của chủ nghĩa giáo điều và đặc biệt chú ý ngăn ngừa chủ nghĩa xét lại, coi đó là nguy cơ chủ yếu trong phong trào cách mạng hiện nay, kiên quyết bảo vệ

đường lối và cương lĩnh chính trị của Đảng, bảo vệ và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng.

Phê bình và tự phê bình là một vũ khí sắc bén của Đảng để đấu tranh chống các tư tưởng và khuynh hướng sai lầm trong Đảng. Chúng ta cần *đẩy mạnh phê bình và tự phê bình*, nhất là phê bình từ dưới lên, để nâng cao trình độ tư tưởng của cán bộ, đảng viên, và tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong Đảng.

Sự nhất trí về tư tưởng trong Đảng là cơ sở của sự thống nhất về tổ chức; tăng cường sự nhất trí về tư tưởng là biện pháp cơ bản để tăng cường sự thống nhất về tổ chức. Nhưng ngoài biện pháp đó, cần phải *nâng cao tính tổ chức và tính kỷ luật của đảng viên*, làm cho đảng viên tự giác phục tùng tổ chức Đảng, kiên quyết chấp hành mọi nghị quyết và chỉ thị của Đảng, kiên quyết bảo vệ sự thống nhất của Đảng như bảo vệ con người của mắt mình.

Thư các đồng chí,

Việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng còn đòi hỏi chúng ta phải *ra sức cải tiến công tác lãnh đạo của Đảng*. Xã hội ta đang trải qua những biến đổi cách mạng sâu sắc, đang từ tình trạng cá thể, phân tán, thủ công nghiệp tiến lên một xã hội có tổ chức quy mô lớn và tập trung. Đó là một sự thay đổi lớn lao trong đời sống của nhân dân ta. Đảng ta cần thấy rõ những thay đổi ấy để định phương hướng cải tiến công tác lãnh đạo của mình, làm cho sự lãnh đạo của Đảng ngày càng có hiệu lực nhiều hơn, bảo đảm cho những nhiệm vụ chính trị do Đảng đề ra được thực hiện một cách đầy đủ.

Phải *tổ chức công tác lãnh đạo của Đảng theo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ*. Phải kiện toàn cơ quan lãnh

đạo của Đảng ở các cấp, tăng cường sự lãnh đạo thống nhất của Trung ương Đảng và sự lãnh đạo toàn diện của các cấp uỷ Đảng. Phải ra sức khắc phục khuynh hướng phân tán trong công tác lãnh đạo, đồng thời phải kiên quyết chống khuynh hướng tập trung quan liêu. Các cơ quan lãnh đạo và cán bộ phụ trách phải đi sâu vào công tác thực tế, nắm vững những nhiệm vụ công tác quan trọng nhất, đồng thời giữ vững sự lãnh đạo toàn diện.

Các cấp uỷ Đảng phải thực hiện đúng chế độ lãnh đạo tập thể và cá nhân phụ trách, phải giữ vững những nguyên tắc sinh hoạt của Đảng, phát huy dân chủ, mở rộng phê bình và tự phê bình, định rõ các chế độ công tác như chế độ kiểm tra, chế độ báo cáo và xin chỉ thị, chế độ trách nhiệm, v.v.. Các cơ quan chuyên môn giúp việc cấp uỷ Đảng phải được tăng cường để trở thành những cánh tay đắc lực của cấp uỷ trong việc nắm tình hình và quyết định chủ trương, chính sách. Khắc phục tình trạng tổ chức công kênh, phân tán, và lệ lối làm việc luộm thuộm, chậm chạp. Phải làm cho tổ chức gọn ghẽ, giảm bớt những cấp trung gian không cần thiết; phát huy tác phong khẩn trương, hoạt bát, làm cho sự lãnh đạo được tập trung và thống nhất hơn. Đồng thời, phải kiện toàn và tăng cường tổ chức cho những cấp và ngành nào xét ra cần thiết.

Đi đôi với việc cải tiến công tác tổ chức lãnh đạo trong nội bộ Đảng, phải *tăng cường hơn nữa sự liên hệ giữa Đảng và quần chúng nhân dân lao động*. Đó cũng là một biện pháp quan trọng để cải tiến công tác lãnh đạo của Đảng.

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng do Đảng lãnh đạo. Nguồn sức mạnh vô hạn của Đảng là ở chỗ Đảng liên hệ chặt chẽ với quần chúng nhân dân lao động. Đảng ta vốn có

truyền thống liên hệ chặt chẽ với quần chúng, có nhiều kinh nghiệm phát động quần chúng làm cách mạng. Song từ sau Cách mạng Tháng Tám, Đảng ta trở thành Đảng lãnh đạo Nhà nước, thì trong một bộ phận đảng viên và cán bộ đã nảy ra bệnh quan liêu và bệnh mệnh lệnh. Tệ giấy tờ cũng phát triển, nhất là từ ngày hòa bình được lập lại. Quan liêu, mệnh lệnh, giấy tờ là những bệnh nguy hiểm. Đảng ta phấn đấu cho lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nếu tách rời quần chúng thì không thể hiểu rõ nguyện vọng, yêu cầu của quần chúng, không thể có chủ trương, chính sách đúng đắn, không thể động viên, tổ chức quần chúng hoàn thành nhiệm vụ cách mạng. Chúng ta phải tích cực đấu tranh chống mọi biểu hiện tách rời quần chúng, làm cho Đảng ta ngày càng liên hệ chặt chẽ với quần chúng, làm cho công tác lãnh đạo của Đảng ngày càng mạnh mẽ.

Để thắt chặt sự liên hệ giữa Đảng và quần chúng, cần phải giáo dục sâu sắc cho cán bộ và đảng viên về tác phong đi đường lối quần chúng, phê phán mọi biểu hiện và hành động trái với tác phong đó; cần phải cải tiến lề lối công tác của cán bộ, quy định chế độ cho cán bộ thường kỳ đi xuống cơ sở điều tra nghiên cứu tình hình thực tế, tham gia sinh hoạt và lao động với quần chúng, học tập và tổng kết kinh nghiệm của quần chúng, kịp thời giải quyết những đề nghị hợp lý của quần chúng; cần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các đoàn thể quần chúng, phát huy vai trò tích cực của các đoàn thể ấy trong việc giáo dục quần chúng và việc phản ánh với Đảng những nguyện vọng và ý kiến của quần chúng.

Vấn đề cán bộ là một vấn đề rất quan trọng trong công tác tổ chức của Đảng, bởi vì cán bộ là người có nhiệm vụ đem

đường lối, chính sách, chủ trương của Đảng tuyên truyền, giáo dục quần chúng và tổ chức quần chúng thực hiện. Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn cách mạng hiện nay, nhất định Đảng ta *phải làm tốt công tác cán bộ, phải ra sức nâng cao trình độ hiểu biết và năng lực công tác của cán bộ*.

Từ trước tới nay, trong công tác cán bộ, Đảng ta vẫn lựa chọn, bồi dưỡng và cất nhắc những cán bộ xuất thân từ công nhân, nông dân và trí thức. Kinh nghiệm thực tế của Đảng ta chỉ rõ rằng mỗi loại cán bộ đó đều có những ưu điểm và nhược điểm riêng, mà bí quyết trong công tác cán bộ của Đảng là ở chỗ biết phát huy ưu điểm và khắc phục nhược điểm của từng loại, làm cho họ trở thành những cán bộ tốt của giai cấp công nhân. Đảng ta là chính đảng của giai cấp công nhân, lực lượng chủ yếu của cách mạng nước ta là công nhân và nông dân lao động, những người bị áp bức, bóc lột nhiều nhất, hiểu rõ đời sống của quần chúng lao động và có kinh nghiệm về sản xuất, cho nên Đảng ta phải *đặc biệt chú trọng lựa chọn, bồi dưỡng và cất nhắc cán bộ xuất thân từ công nông*. Trước đây làm như vậy là đúng và cần thiết. Hiện nay, trong khi Đảng ta ra sức củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, thì làm như vậy lại càng đúng và cần thiết. Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, nếu không chăm lo giải quyết đúng đắn việc lựa chọn, bồi dưỡng và cất nhắc cán bộ xuất thân từ công nông, thì không thể hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ cách mạng. Song chú trọng cán bộ xuất thân từ công nông không có nghĩa là phủ nhận tác dụng của số cán bộ xuất thân từ trí thức tiểu tư sản. Ở nước ta, tầng lớp này đã bị đế quốc và phong kiến áp bức bóc lột nặng nề, đã từng đóng một vai trò quan trọng trong giai đoạn cách

mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Ngày nay, trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, dưới sự lãnh đạo của Đảng, họ có thể phát huy tác dụng tích cực hơn nữa. Vì vậy, trong khi chú trọng lựa chọn, bồi dưỡng và cất nhắc cán bộ xuất thân từ công nông, Đảng ta vẫn coi trọng việc lựa chọn, bồi dưỡng và cất nhắc cán bộ xuất thân từ trí thức. Từ nay về sau, đường lối công tác cán bộ của Đảng ta vẫn là: *chú trọng lựa chọn, bồi dưỡng và cất nhắc cán bộ trong những người ưu tú xuất thân từ công nhân và nông dân đồng thời cũng lựa chọn, bồi dưỡng và cất nhắc cán bộ trong những người ưu tú xuất thân từ trí thức có liên hệ chặt chẽ với công nông, một lòng một dạ phục vụ công nông.*

Hiện nay, trình độ văn hóa của phần đông cán bộ ta còn thấp, sự hiểu biết về kinh tế, khoa học, kỹ thuật, nghiệp vụ còn kém. Đó là một trở ngại lớn cho chúng ta trên con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội. Cách mạng xã hội chủ nghĩa là một cuộc cải biến lớn lao về kinh tế và văn hóa trong xã hội. Nếu trình độ văn hóa và trình độ hiểu biết của cán bộ ta về kinh tế, khoa học, kỹ thuật, nghiệp vụ quá thấp, thì không thể bảo đảm tiến hành thắng lợi cuộc cách mạng đó. Cho nên, đi đôi với việc tăng cường giáo dục chính trị và tư tưởng, Đảng ta phải có *kế hoạch tích cực bổ túc văn hóa và nâng cao trình độ hiểu biết kinh tế, khoa học, kỹ thuật và nghiệp vụ cho cán bộ, nhất là những cán bộ xuất thân từ công nông.*

Chúng ta phải chú ý hơn nữa đến cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số và cán bộ phụ nữ. Phải đặc biệt quan tâm giúp đỡ họ tiến bộ, cất nhắc họ nhiều hơn nữa vào các cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng và Nhà nước, ra sức phát huy năng lực của họ trong công cuộc xây dựng kinh tế và văn hóa xã hội chủ nghĩa. Phải phối hợp sử dụng đúng đắn cán bộ trẻ

với cán bộ già, làm cho hai bên có thể bổ sung và giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau thúc đẩy sự nghiệp cách mạng tiến lên.

Đối với cán bộ miền Nam tập kết ra Bắc, chúng ta cần phải hết sức chú ý. Đó là một thứ vốn quý báu mà chúng ta cần chú trọng bồi dưỡng, không những để anh chị em có thể cống hiến nhiều cho sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, mà còn để anh chị em sau này có thể trở thành những cốt cán trong sự nghiệp xây dựng miền Nam đã được giải phóng.

Trong hàng ngũ cán bộ chúng ta, anh chị em cán bộ xã đang gặp nhiều khó khăn nhất vì trình độ hiểu biết còn thấp, vì công tác nhiều và phức tạp, vì sinh hoạt vật chất thiếu thốn. Mặc dù như vậy, anh chị em nói chung vẫn tích cực công tác, đi sát quần chúng, hoàn thành những nhiệm vụ công tác của Đảng giao phó. Tinh thần hy sinh phấn đấu đó thật là quý báu, thật đáng biểu dương. Song chúng ta không được để tình trạng nói trên kéo dài, mà phải có kế hoạch tích cực để nâng cao dần trình độ hiểu biết của cán bộ xã, phải đi sát và giúp đỡ cụ thể cho anh chị em trong công tác, đồng thời phải có biện pháp thiết thực giảm bớt những khó khăn và thiếu thốn của anh chị em trong đời sống. Được như vậy thì anh chị em cán bộ xã sẽ càng phấn khởi công tác, thúc đẩy mạnh mẽ mọi mặt hoạt động của xã.

Một vấn đề quan trọng nữa trong chính sách cán bộ là phải quan tâm nhiều hơn nữa đối với những cán bộ già yếu. Chúng ta phải nghiên cứu và xây dựng một chính sách đúng đắn đối với cán bộ già yếu, nhằm một mặt bồi dưỡng anh chị em về vật chất và tinh thần, mặt khác tạo điều kiện cho anh chị em vẫn có thể đem kinh nghiệm sống của mình giúp đỡ các cán bộ trẻ, tiếp tục góp phần vào sự nghiệp cách mạng.

Đi đôi với công tác cán bộ, chúng ta còn phải hết sức chăm lo tăng cường các tổ chức cơ sở của Đảng, trong đó điểm mấu chốt nhất là *tăng cường công tác chi bộ*. Chi bộ là những tế bào cấu tạo thành Đảng, Đảng mạnh là vì những tế bào của Đảng mạnh. Chi bộ Đảng nằm ngay trong quần chúng, có nhiệm vụ nối liền Đảng với quần chúng, thực hiện đường lối chính sách của Đảng trong quần chúng và phản ánh ý kiến, nguyện vọng, yêu cầu của quần chúng lên các cơ quan lãnh đạo của Đảng.

Các chi bộ của Đảng ta là những tổ chức vững chắc. Chi bộ ở nông thôn phần lớn đã được rèn luyện và trưởng thành trong kháng chiến và cải cách ruộng đất. Các chi bộ xí nghiệp, cơ quan, khu phố và trong quân đội, sau cuộc vận động cải tiến chế độ quản lý xí nghiệp và sau đợt vận động chỉnh huấn năm 1959, đã được củng cố và tăng cường thêm một bước.

Nhưng ở nhiều nơi, công tác chi bộ vẫn chưa được chú ý đúng mức. Nhiều cấp uỷ chưa nhận thức đầy đủ về vị trí quan trọng và những nhược điểm của chi bộ. Trong cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đang tiến hành mạnh mẽ trên toàn miền Bắc nước ta, *các chi bộ của Đảng phải là những đơn vị lãnh đạo và chiến đấu*, trực tiếp thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội; các đảng viên phải nêu cao vai trò tiên phong của mình trong việc thực hiện đường lối chính sách của Đảng và Chính phủ. Chi bộ và đảng viên không những phải biết *tổ chức và lãnh đạo quần chúng làm công tác chính trị*, mà còn phải biết *tổ chức và lãnh đạo quần chúng làm các công tác kinh tế, văn hóa, khoa học và kỹ thuật*; không những phải lãnh đạo cuộc đấu tranh xóa bỏ

quan hệ sản xuất cũ, mà còn phải lãnh đạo, tổ chức việc phát triển sức sản xuất để củng cố và phát triển quan hệ sản xuất mới, *xây dựng đời sống mới*.

Hiện nay, có những chi bộ chưa thật sự làm tròn nhiệm vụ của mình. Có chi bộ số đảng viên khá đông nhưng sức chiến đấu chưa phát huy được, tính chiến đấu và tác dụng lãnh đạo quần chúng của một số đảng viên rất kém. Trong phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, có một số đảng viên thụt lùi lại đằng sau những người ngoài Đảng. Nhiều chi bộ chưa động viên được toàn thể đảng viên tham gia công tác tuyên truyền, giáo dục, tổ chức quần chúng, tham gia sự lãnh đạo chung của chi bộ về mọi mặt công tác. Trong chi uỷ, sự lãnh đạo tập thể và toàn diện cũng có nhiều thiếu sót. Có những chi uỷ viên, ngoài công tác được phân công phụ trách, không biết hoặc không chú ý tới công việc lãnh đạo chung. Lễ lối làm việc của nhiều chi bộ còn luộm thuộm, hội họp quá nhiều, ảnh hưởng không tốt đến việc tham gia sản xuất và sự liên hệ của đảng viên với quần chúng.

Để cho các chi bộ Đảng làm tròn nhiệm vụ trong giai đoạn mới, bên cạnh việc bồi dưỡng đảng viên cũ, kết nạp đảng viên mới nhằm tăng cường lực lượng của chi bộ, công tác của chi bộ cần phải được cải tiến cho phù hợp với tình hình mới. Cần *tăng cường năng lực lãnh đạo của chi bộ, làm cho chi bộ và chi uỷ có thể lãnh đạo được toàn diện và thống nhất các công tác trong đơn vị mình, nhất là nắm vững lãnh đạo kinh tế, lãnh đạo sản xuất*. Phải nghiên cứu việc phân công trong chi bộ và chi uỷ cho hợp lý để mỗi đồng chí đều có nhiệm vụ rõ ràng.

Đi đôi với việc phát triển tổ chức Đảng, cần *hết sức coi*

trọng việc giáo dục đảng viên. Có chương trình học tập thích hợp cho đảng viên các chi bộ, để dần dần nâng cao trình độ chính trị và năng lực công tác của toàn thể đảng viên. Phải định rõ chế độ cho các đảng viên thường xuyên đọc và thảo luận các báo chí của Đảng. Phải coi trọng việc bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho đảng viên, nâng cao phẩm chất của đảng viên, làm cho đảng viên đâu đâu cũng thành những người gương mẫu, lôi cuốn đông đảo quần chúng chung quanh mình thực hiện đầy đủ những nhiệm vụ do Đảng đề ra.

Trong công tác hàng ngày, chi bộ cần phải *dựa vào chi đoàn thanh niên lao động*, sử dụng lực lượng chi đoàn trong việc động viên, tổ chức quần chúng thanh niên xung phong thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và những công tác do chi bộ đề ra. Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam là cánh tay đắc lực của Đảng. Dựa vào các chi đoàn thanh niên lao động, chi bộ không những phát huy được tác dụng lãnh đạo và tổ chức của mình, mà còn giáo dục và rèn luyện được quần chúng thanh niên đông đảo, đào tạo những lực lượng mới cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Thư các đồng chí,

Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng ta họp trong khi ở miền Bắc, công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đang giành được thắng lợi có tính chất quyết định, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng đang tiến những bước lớn, trong khi cuộc đấu tranh cách mạng anh dũng của đồng bào miền Nam và đồng bào cả nước nhằm thực hiện thống nhất nước nhà đang phát triển mạnh mẽ. Nhân dân cả nước, kiều bào ở nước ngoài và cán bộ, đảng viên toàn Đảng đang hướng về Đại hội toàn quốc với một niềm phấn khởi không bờ bến.

Đảng ta họp Đại hội toàn quốc vào năm toàn Đảng và toàn dân ta vui mừng chúc thọ Hồ Chủ tịch 70 tuổi. Đồng chí Hồ Chí Minh là người cộng sản đầu tiên ở nước ta, là người sáng lập và lãnh đạo Đảng ta. Gần 50 năm qua, đồng chí đã đem hết tinh thần và nghị lực cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Đồng chí đã nêu gương chói lọi về sự trung thành vô hạn đối với lợi ích của giai cấp và của dân tộc, đã phát huy đến cao độ đạo đức cộng sản chủ nghĩa: chí công vô tư, cần kiệm liêm chính. Đảng ta và nhân dân ta vô cùng tự hào về vị lãnh tụ vĩ đại của mình. Thay mặt cho toàn Đảng và toàn dân, Đại hội toàn quốc chúng ta một lần nữa tỏ lòng tin tưởng và biết ơn sâu sắc đối với đồng chí Hồ Chí Minh, và kêu gọi tất cả đảng viên, cán bộ dốc lòng học tập gương sáng của đồng chí, tiếp tục phấn đấu không mệt mỏi cho độc lập thống nhất của Tổ quốc, cho tự do hạnh phúc của nhân dân.

Hiện nay, mặc dù còn có nhiều khó khăn, cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta đang đứng trước những triển vọng tươi sáng. Ở miền Bắc, chúng ta sắp hoàn thành thắng lợi kế hoạch 3 năm, và nhất định sẽ ra sức phấn đấu để hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Lực lượng của miền Bắc sẽ ngày thêm vững mạnh, đời sống của nhân dân miền Bắc sẽ ngày càng tốt đẹp hơn lên. Những thành tựu lớn lao của miền Bắc trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đang cổ vũ và ngày càng cổ vũ mạnh mẽ nhiệt tình cách mạng của đồng bào miền Nam trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng.

Phong trào cách mạng ở miền Nam, dù gay go gian khổ đến thế nào mặc lòng, nhất định cũng sẽ không ngừng phát

triển và lớn mạnh. Chế độ thối nát của Mỹ – Diệm nhất định sẽ bị sụp đổ; bất kỳ lực lượng đen tối nào trên thế giới cũng không thể cứu chúng thoát khỏi nguy cơ đó. Không còn nghi ngờ gì nữa, miền Nam yêu quý của chúng ta nhất định sẽ được giải phóng.

Cuộc đấu tranh của nhân dân ta nhằm hòa bình thống nhất nước nhà là một cuộc đấu tranh chính nghĩa. Nó là một bộ phận khăng khít của cuộc đấu tranh rộng lớn của nhân dân toàn thế giới chống chính sách xâm lược và chính sách chiến tranh của đế quốc Mỹ. Nó tiến hành trong điều kiện trên trường quốc tế, ưu thế rõ rệt đã thuộc về các lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc và hòa bình dân chủ. Dù cho đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai có trăm mưu nghìn kế, thắng lợi cuối cùng nhất định cũng thuộc về nhân dân ta.

Đại hội toàn quốc lần này của Đảng ta có một ý nghĩa rất trọng đại trong lịch sử cách mạng nước ta. Đường lối cách mạng do Đại hội vạch ra là ngọn đèn pha sáng ngời chiếu rọi con đường của nhân dân ta tiến tới chủ nghĩa xã hội, tiến tới thống nhất nước nhà, tiến tới một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Dưới ngọn cờ của chủ nghĩa Mác – Lênin, ngọn cờ vô địch của Đảng ta, đứng đầu là đồng chí Hồ Chí Minh kính mến, nhân dân Việt Nam, triệu người như một, sẽ ra sức phấn đấu để biến đường lối cách mạng đó thành sự thật, để giành lấy tương lai tươi sáng.

Chủ nghĩa Mác - Lênin muôn năm!

Đảng Lao động Việt Nam, người lãnh đạo và tổ chức mọi thắng lợi của nhân dân ta, muôn năm!

Nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Sự đoàn kết nhất trí trong phe xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, muôn năm!

Hòa bình thế giới muôn năm!

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III

Ban Chấp hành Trung ương

Đảng Lao động Việt Nam xuất bản,

Hà Nội, 9-1960, t. I, tr. 17-168.